

**THIÊN QUÁN
THỰC HÀNH**

NGUYỄN DUY NHIÊN dịch
NGUYỄN MINH TIẾN hiệu đính

THIỀN QUÁN THỰC HÀNH

Hướng dẫn chi tiết cho một khóa thiền tập

Nguyên tác *Don't Just Do Something, Sit There*
của *Sylvia Boorstein*

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

LỜI GIỚI THIỆU

Trong những năm gần đây, có một điều rất thú vị đã diễn ra trong sự giao lưu văn hóa Đông-Tây. Phương pháp thiền tập được xuất phát từ phương Đông nhiều ngàn năm trước đây, sau khi được truyền sang phương Tây đã trở thành một phương pháp thực tập được nhiều người yêu thích, và thiền tập đã thực sự mang lại những lợi ích lớn lao cho cuộc sống hằng ngày của họ. Chính điều này đã tạo điều kiện sản sinh ra hàng loạt các trung tâm thiền tập tại các nước phương Tây, với nhiều bậc thầy danh tiếng đã từng sang phương Đông tham học tại các nước như Ấn Độ, Miến Điện, Tích Lan...

Sự kết hợp chiều sâu tư tưởng phương Đông với khả năng phân tích, phán đoán khoa học của phương Tây đã mang lại cho thiền tập một sắc thái mới, được thể hiện qua sự hướng dẫn thiền tập rất dễ hiểu, dễ thực hành của các vị giáo thọ người phương Tây.

Trong tập sách này, bà Sylvia Boorstein, một nữ giáo thọ danh tiếng tại Hoa Kỳ, sẽ trình bày với bạn đọc những hướng dẫn chi tiết cho một khóa thiền tập cụ thể. Hy vọng đây sẽ là một tài liệu tham khảo có giá trị cho những ai muốn tìm đến với thiền như một phương pháp thực tiễn để đạt được niềm vui trong cuộc sống.

NGUYỄN MINH TIẾN

PHẦN MỘT

**CHUẨN BỊ
CHO KHÓA TU**

Đừng làm gì hết, hãy ngồi yên

Khi được yêu cầu viết quyển cẩm nang này, tôi vui lắm. Nhưng rồi chỉ vài giây sau đó tôi lại lo! Tôi nghĩ: “Thường thường một quyển cẩm nang là để ghi lại những gì cần phải làm. Tôi có thể nói: ‘Đừng làm gì hết, hãy ngồi yên’, vậy có được chăng?”

Tôi bắt đầu cân nhắc xem nên ghi lại những nghi thức Phật giáo nào. Mỗi truyền thống tu tập đều có một số nghi thức như là tụng kinh, cách hành lễ riêng biệt... Những điều ấy rất hay đẹp, nhưng tôi sẽ không đưa vào sách này. Trong sự tu tập *chánh niệm*, điều duy nhất mà ta cần cộng thêm vào kinh nghiệm của mình, trong giờ phút này, là một sự chú ý an tĩnh.

Chánh niệm, nhận thấy rõ, có nghĩa là tiếp xúc với hạnh phúc trong giây phút đơn sơ này. Thường thường, chúng ta hay tự làm cho giây phút này trở nên rắc rối hơn. Bất cứ một việc gì xảy ra, tâm ta bao giờ cũng tô vẽ thêm và biến nó thành một tác phẩm

đây những chi tiết. Và chính những chi tiết ấy khiến cuộc sống trở nên khó khăn hơn so với bản chất thật sự của nó.

Chúng ta có thói quen biến những sự kiện hết sức tầm thường thành những ý nghĩ khổ đau. Tôi khám phá được điều này nhiều năm trước đây, khi tôi gọi điện cho một tu viện để sắp xếp thời gian một khóa tu cá nhân. Người trả lời điện thoại bảo tôi: “Bà cần nói chuyện với *Robert* vì anh ta trông coi về việc này.” Tôi gọi và để lời nhắn lại cho *Robert*, và được hứa rằng anh ta sẽ gọi lại. Hôm sau, tôi nhận được lời nhắn tin trên máy từ *Robert*, nói rằng anh có gọi đến trả lời tôi. Hôm sau đó, tôi gọi cho anh và một lần nữa được bảo rằng *Robert* không có mặt ở đó. Tôi giải thích rằng, tôi đã gọi cho *Robert*, và *Robert* đã gọi lại cho tôi, và giờ đây tôi gọi lại một lần nữa cho *Robert*. Tôi nói thêm, thêu dệt cho tình trạng: “Có lẽ đây là dấu hiệu báo rằng tôi không nên tổ chức khóa tu của mình ở đây.” Và tôi nghe bên đầu dây trả lời: “Thưa bà, tôi thì nghĩ đây là dấu hiệu báo rằng *Robert* không có mặt ở đây, thế thôi.” Tôi đã vô tình làm rắc rối thêm thực tại của mình.

Thực tập chánh niệm có nghĩa là ta tập thói quen nhìn sự việc một cách đơn giản, không phức tạp. Bạn

không cần phải chờ đi tham dự một khóa tu mới bắt đầu thực tập. Và bạn cũng không cần phải đi xa để tìm một nơi thực tập. Nếu bạn có thể có được một không gian hay một môi trường thuận lợi thì quá hay. Tốt nhất là nếu bạn có thể tránh xa được những bận bịu hằng ngày và có được một không gian tách biệt với cuộc sống. Nhưng nếu bạn không thể đi xa thì cũng không sao, bạn vẫn có thể thực tập ngay ở nhà. Bạn có thể tạm bỏ qua một bên những bận bịu hằng ngày, tắt máy điện thoại, tắt tivi, và dán một tấm băng ngay trước cửa: “*Ba ngày thiền tập bắt đầu.*”

Thật ra thì sự thực tập trong khóa tu bắt đầu trước khi khóa tu chính thức khởi sự! Nó bắt đầu với *quyết định* thực tập, với ý định giữ chánh niệm. Với bấy nhiêu thôi, bạn đã bắt đầu rồi!

Vũ trụ quan không cần thiết

Bạn có thể thực tập chánh niệm mà không cần phải lo lắng về sự khác biệt tôn giáo. Sự thật là đức Phật có một quan niệm về vũ trụ có thể khác biệt với bạn, và sự thật là đức Phật dạy ta lấy chánh niệm làm pháp môn thực tập chính. Nhưng ngài không hề nói rằng vũ trụ quan và thực tập chánh niệm cần phải đi đôi với nhau.

Trong kinh có kể câu chuyện về một người đệ tử than phiền với Phật rằng, ngài không bao giờ giảng dạy hay trả lời các câu hỏi có liên quan đến thế giới hay vũ trụ này. (Bạn thử nghĩ xem, dám than phiền với đức Phật!) Đức Phật đồng ý với người đệ tử ấy, nhưng ngài cũng nói rằng những kiến giải và tri thức không thể giúp ta chấm dứt khổ đau. Để giải thích thêm về điểm này, đức Phật cho ví dụ về một người bị trúng tên độc. Anh ta nhất định không cho ai lấy mũi tên ra, mà chỉ muốn biết những chi tiết về mũi tên ấy: nó làm bằng gì, lấy ở đâu ra, do ai bắn, có thuốc độc gì... Phương cách đối trị với những khó khăn và khổ đau là *lấy mũi tên ra*, chứ không phải *bàn luận* về nó.

Trong thời đại này, ví dụ trên có thể điều chỉnh một chút, như là một người bị tai nạn, sẽ được xe cứu thương lập tức chở vào phòng cấp cứu. Người bị nạn không cần luẩn quẩn ở hiện trường để bàn luận xem việc gì đã xảy ra. Đó là việc của cảnh sát giao thông. Đối diện với những khó khăn và khổ đau của mình rõ ràng là phương cách đối phó hay nhất.

Đức Phật dạy rằng, *chánh niệm* là một liều thuốc giải độc hiệu nghiệm nhất đối với khổ đau, vì nó *dẫn đến tuệ giác*. Tôi thì thích nghĩ rằng, thực tập chánh niệm là một phương cách giúp ta, cùng một lúc, vừa *trở nên có tuệ giác* mà cũng vừa *chính là tuệ giác*.

Phần trở nên có tuệ giác là một tiến trình từ tốn, từng bước một. Khi ta biết chú ý trong tĩnh lặng, trong mọi hoàn cảnh, ta có thể thấy được rất rõ sự thật về kinh nghiệm của sự sống. Chúng ta hiểu được rằng, hạnh phúc và khổ đau là hai điều tất nhiên của cuộc sống, không tránh được, và chúng cũng chỉ tạm thời mà thôi. Ta cũng sẽ luôn nhớ rằng, những cố chấp, nắm bắt sẽ mang lại khổ đau; và tình thương, sự tha thứ sẽ giúp cuộc sống được dễ dàng hơn. Nhưng rồi cũng có nhiều lúc ta quên đi. Và mục đích lâu dài của sự thực tập là *đừng bao giờ quên* điều ấy!

Phần chính là tuệ giác của chánh niệm được biểu hiện ngay trong cách hành xử của ta trong giờ phút này, trên con đường đi đến một sự tỉnh giác không có lúc nào quên. Thực tập chánh niệm là thực tập một thói quen không bao giờ nổi giận với cuộc đời vì sự việc đã không xảy ra theo ý muốn. Những hoàn cảnh khó khăn chỉ cần một phản ứng quân bình và sáng suốt. *Cái giận* là dư thừa. Thực tập chánh niệm cũng có nghĩa là tiếp xúc với những hạnh phúc, cái hay, cái đẹp trong khi chúng có mặt, mà không cần phải tiếc nuối khi chúng qua rồi. Những lời quảng cáo về nắm bắt giây phút hiện tại là một chuyện không tưởng. Thực tập chánh niệm có nghĩa là ta *hành xử* như đã tỉnh thức rồi vậy.

Sống như Phật

Một người bạn tôi kể lại, một hôm chị tình cờ khám phá có một tổ ong lớn nằm ngay dưới mái hiên nhà chị. Đứa cháu tám tuổi, lúc ấy cũng đang có mặt, sợ hãi và không muốn bước ra ngoài nữa. Chị cũng mất hết tinh thần khi thấy có một tổ ong lớn như vậy, và không biết phải đối phó cách nào.

Cảm nhận được sự do dự của bà ngoại mình không muốn hành động ngay, đứa cháu thúc giục: “Bà ngoại còn chần chờ gì nữa?” Chị đáp: “Bà ngoại cần phải suy nghĩ một chút. Bà không muốn có tổ ong ở ngay cạnh nhà mình, nhưng Phật tử không được giết hại những loài khác...”

Đứa cháu liếc nhìn bà với ánh mắt nghi ngờ như mỗi khi có ai trêu chọc nó. Một hồi sau, nó lắc đầu như không thể nào tin được và nói: “Không có bà ngoại của ai mà lại là Phật tử hết!”

Tôi nghĩ, có lẽ ý của cháu bé là thế này: “Bà không thể bắt cháu thay đổi truyền thống, văn hóa của cháu trong phút chốc như vậy được!” Thật ra, thực tập chánh niệm không có nghĩa là ta sẽ trở thành một Phật tử. Mà nó có nghĩa là ta tập sống như một vị Phật.

Tại sao phải thiền?

Thật ra đức Phật không hề giảng dạy gì nhiều về thiền. Phần lớn, ngài dạy về vấn đề chuyển hóa khổ đau. Đức Phật chỉ cho chúng ta thấy tâm ý ta thường bị lẫn lộn và mệt mỏi theo đuổi những kinh nghiệm dễ chịu và trốn chạy những kinh nghiệm khó chịu. Đức Phật nói, những kinh nghiệm dễ chịu và khó chịu, những niềm vui và khó khăn trong cuộc sống mỗi người không phải là vấn đề. Chính thái độ theo đuổi hoặc trốn tránh mới là vấn đề, nó tạo nên một sự căng thẳng trong tâm ta. Và sự căng thẳng ấy, đức Phật gọi là khổ đau.

Ngày xưa có những người, khi nghe lời Phật dạy, họ hiểu được ngài một cách hoàn toàn đến nỗi mọi thói quen, tập quán đeo đuổi và trốn chạy của họ (trong kinh điển gọi chúng là *ái dục* và *sân hận*) đều được chấm dứt vĩnh viễn. Những vị ấy được gọi là

A-la-hán, những bậc giác ngộ hoàn toàn. Với những người còn lại, đức Phật dạy thêm những phương cách thực tập khác.

Phương pháp thiền tập chánh đức Phật dạy là *chánh niệm*: thư giãn, không nắm bắt, không xua đuổi, một ý thức rõ rệt về kinh nghiệm của ta trong giây phút hiện tại. Cũng như mọi khả năng hay kỹ năng khác, chánh niệm đòi hỏi một sự trau luyện và phát triển. Và một khóa tu là cơ hội đặc biệt có thể giúp ta làm được việc ấy.

Đức Phật có để lại cho chúng ta một cẩm nang thực tập chánh niệm. Đó là kinh *Tứ niệm xứ*, tức *Bốn lĩnh vực quán niệm (Satipatthana Sutta)* Mỗi lần đọc những lời này trong kinh là tôi lại cảm thấy rất phấn khởi: “*Này quý vị, đây là con đường duy nhất để giúp chúng ta thực hiện thanh tịnh, vượt thắng phiền não, tiêu diệt ưu khổ, đạt tới chánh đạo và chứng nhập Niết Bàn.*” Có nghĩa rằng việc đó ai trong chúng ta cũng đều có thể thực hiện được.

Trong bài kinh ấy, đức Phật chỉ dẫn cho chúng ta bốn phương cách giúp ta có thể thực tập chánh niệm. Và trong quyển sách này, tôi cũng sẽ trình bày với các bạn bốn lĩnh vực chánh niệm của Phật dạy, được

thể hiện trong hai phương thức căn bản là ngồi thiền và đi kinh hành.

Chánh niệm cũng như mọi khả năng khác sẽ trở nên tự nhiên và ít cần nỗ lực hơn nếu ta biết thực tập. Lúc ban đầu khi thực tập chánh niệm, bạn cần phải nhớ để giữ chánh niệm. Sau một thời gian, chánh niệm sẽ là điều mà ta không bao giờ có thể quên được.

Nhưng tại sao phải cần sự ẩn cư và tĩnh tâm?

Thánh niệm là một lối sống trong cuộc đời, thay vì là một phương cách áp dụng riêng cho một hoàn cảnh đặc biệt nào đó. Như vậy, việc thực hiện một thời gian ẩn cư có cần thiết không? Nếu mục đích của sự thực tập là làm sao có được sự tỉnh thức và quân bình ngay giữa cuộc đời, thì tại sao ta không thực tập giữa cuộc sống, mà lại đi tìm những nơi yên tĩnh, lánh xa phố thị làm gì?

Thật ra, có một lý do rất chính đáng. Lẽ dĩ nhiên chân lý có mặt trong mỗi giây phút, và ta có thể tiếp xúc với tuệ giác giải thoát trong khi đi giữa một siêu thị, cũng như khi ngồi trên tọa cụ trong một khóa ẩn cư - nhưng một thời gian ẩn cư thì vẫn khác. Ở đây

ta không có gì để khiến mình lo ra. Không có gì để ta tự tiêu khiển. Và vì không có một nơi nào để ta có thể tự trốn tránh chính mình, nên trong một khóa ẩn cư ta có cơ hội để quay nhìn lại và hiểu rõ chính mình hơn.

Nhưng tự hiểu mình chỉ mới là một sự bắt đầu. Tuệ giác giải thoát bắt nguồn từ sự nhìn thấy rõ chân tướng của *sự việc* hơn là của chính *ta*. Khi ta bắt đầu thấy được sự thật về nguyên nhân và sự chấm dứt của khổ đau, ta sẽ có khả năng sống tự tại hơn. Và khi ta ở một mình, không có gì để gây sự xao lãng, đó là điều kiện rất tốt để ta có thể bắt đầu thật sự nhìn thấy.

Nguyên nhân thúc đẩy tôi tham dự một khóa tu chánh niệm lần đầu tiên là do sự hăng hái của chồng tôi. Anh ta trở về sau một khóa tu mười ngày và bảo tôi: “Việc này hay lắm. Em phải đi mới được!” Vài tháng sau, chính tôi lại là người hăng hái diễn tả kinh nghiệm tu tập của mình với một người bạn, và cũng không quên nhấn mạnh đến chương trình khá cam go và khắc khổ trong khóa tu. Những điều này không gây ấn tượng tốt lắm với anh ta. Nghe xong anh chỉ nói: “Tôi không tin là chị ngồi yên một mình với chính mình trong hai tuần!”

Không có điều gì kỳ diệu hay lớn lao xảy đến với tôi trong khoá tu đầu tiên. Không có một tâm thức kỳ lạ nào khởi lên và tôi cũng chẳng có được tuệ giác về một điều gì hết. Trong phần lớn thời gian tôi đã vất vả tranh đấu với những khó khăn, buồn ngủ, và thân tôi thì đau nhức. Tôi rất khó có thể tập trung. Nhưng tôi hoàn toàn bị say mê bởi giáo pháp đức Phật giảng về khổ đau. Nếu ngay trong kiếp sống này và với thân này, tâm an lạc là chuyện có thể được, thì tôi rất sẵn sàng ngồi một mình với tâm ý của mình.

Chương trình trong quyển cẩm nang này được soạn cho một khóa ẩn cư thiền tập ba ngày. Dù vậy, ta vẫn có thể sửa đổi một chút để thích hợp hơn với một khóa ẩn cư nhiều ngày. Lặp lại ngày thứ hai cho mỗi một ngày mới thêm vào. Chương trình của ngày thứ ba được dành cho ngày cuối, trở về nhà, cho dù nó có là ngày thứ chín, hay thứ ba mươi cũng vậy.

Và cho dù khóa tu ẩn cư của bạn có dài bao nhiêu ngày, lời hướng dẫn cuối cùng vẫn chỉ có bấy nhiêu thôi: “Bây giờ, bạn hãy trở về nhà và tiếp tục giữ chánh niệm mãi mãi.”

Giữ cho được đơn giản

Tất cả mọi vấn đề *phức tạp* của một khoá thiền tập xảy ra trước khi khoá tu bắt đầu. Nếu bạn dự định đi xa, bạn cần phải sắp đặt một nơi ăn ở. Lý tưởng nhất là một nơi nào tĩnh lặng và không có nhiều sự phân tâm quá, nhưng cũng không nhất thiết phải là một nơi thật hẻo lánh. Một căn nhà gỗ ở ngoài đồng quê thì tuyệt vời, nhưng một phòng trọ ở tỉnh nhỏ cũng được. Thêm vào đó, bạn cũng có thể tìm đến những tu viện hay trung tâm thiền tập. Ở đó, người ta có thể sắp xếp cho bạn một thời gian ẩn cư thiền tập. Bạn có thể sắp xếp dùng cơm chung với dân thường trú, hay dùng riêng một mình tùy ý. Tôi biết có những trung tâm thiền tập cung cấp đầy đủ những đồ dùng và bếp núc để ta tự nấu ăn một mình.

Vấn đề chủ yếu là, dù bạn có dự định như thế nào đi chăng nữa, hãy giữ cho mọi việc thật đơn giản. Trong thời gian ẩn cư, hãy giữ cho mọi việc bên ngoài thật đơn sơ, nhờ vậy ta có thể nhìn thấy được những phản ứng trong tâm ý mình được rõ rệt hơn.

Càng đơn giản hóa những kinh nghiệm bên ngoài bao nhiêu, ta sẽ càng tiếp xúc với những kinh nghiệm

bên trong rõ rệt bấy nhiêu. Ví dụ như bạn đi xem một vở kịch. Khi màn vừa kéo lên thì ở phía sau hậu trường có những người thợ đóng đinh búa, chạy máy khoan âm ỉ, để sửa chữa lại căn phòng thay đồ... Và trong khi đó, bên ngoài có một cuộc diễu hành với xe cộ và ban nhạc ồn ào đi ngang qua. Chắc thế nào bạn cũng cảm thấy khó tập trung, và vở kịch sẽ không còn ý nghĩa gì với bạn.

Khi ta có thể theo dõi những kinh nghiệm của mình một cách chi tiết, ta sẽ thấy rõ tính chất náo động của tâm ý như là một trận bóng bàn, với quả bóng qua lại. Khi thì ưa thích, lúc thì ghét bỏ đối với mỗi sự vật xảy đến. Và chỉ khi nào ta nhìn thấy rõ được điều này, bằng không ta sẽ không bao giờ nghĩ rằng mình có một sự chọn lựa nào khác.

Paul Revere có khắc dòng chữ này trên chiếc nhẫn cưới anh trao cho vợ mình: “*Sống hài lòng.*” Dòng chữ ấy giống như một lời chỉ thị, không có vẻ thơ mộng của một món quà cưới chút nào, nhưng tôi nghĩ đó là một món quà cưới hay đẹp nhất. Tôi ước gì có ai đó đã nói cho tôi biết, trước khi tôi học Phật pháp, rằng ta có thể chọn cho mình một cuộc sống hài lòng.

Đem càng ít càng tốt

Điều dễ nhất trong việc chuẩn bị một khóa thiền tập chánh niệm là thu xếp hành trang. Chỉ mang theo những đồ dùng cần thiết đủ cho số ngày thiền tập - quần áo ấm hoặc mát, một chiếc lược, bàn chải và kem đánh răng, xà phòng. Đó cũng là những vật dụng cần thiết căn bản cho các vị tu sĩ. Không nên mang theo một quyển sách nào hết, ngoại trừ quyển cẩm nang này. Hãy để nhật ký của bạn ở nhà. Không cần mang theo máy nghe nhạc. Bạn có thể mang theo một chiếc đồng hồ nhỏ có tiếng báo hiệu thanh nhẹ. Ngoài ra, không cần một cái gì khác.

Vài năm trước đây, có một lần tôi đang dùng bữa trưa với một chị bạn Chiều hôm ấy chúng tôi sẽ cùng hướng dẫn một lớp. Chúng tôi có tật xấu là việc gì cũng để đến giờ phút chót, nên cả hai vừa ăn vừa hoạch định chương trình cho buổi học sắp đến. Một lúc thì đã đến giờ, chúng tôi vội vã mặc áo khoác vào, thu góp những quyển sách, giấy tờ và đi ra cửa.

“*Khoan đã!*” Tôi nói trong khi nhìn xuống chồng sách vở và giấy tờ mang theo. “Tôi nghĩ là tôi không có đủ những gì mình cần.”

Chị bạn đáp với giọng khẳng định: “Này chị, chị sẽ *không bao giờ* có đủ những gì chị cần!”

Và câu thần chú ấy của chị đã hỗ trợ tôi trong suốt 25 năm đi dạy. Tôi đã niệm câu thần chú ấy vô số lần như là một phương pháp để giúp tôi tập trung và an tĩnh trước khi bắt đầu giảng dạy. Tôi có thể chuẩn bị kỹ lưỡng hơn, có thể nghiên cứu sâu sắc hơn, có thể mang theo nhiều tài liệu hơn. Nhưng tôi vẫn cứ giảng dạy. Tôi chia sẻ với những gì mình đang có.

Mà cuộc đời cũng giống y như vậy. Chắc chắn là ta có thể chuẩn bị kỹ càng hơn. Phần lớn là ta làm mà không có một lời chỉ dẫn nào rõ rệt hết. Đa số là những việc bất ngờ. Thường thường, khi ta sắp đặt như thế này nhưng sự việc lại xảy ra như thế kia. Nhưng ta vẫn phải xoay xử với những gì ta có. Thực tập chánh niệm là thực tập cách xoay xử và giải quyết vấn đề bằng một đường lối an nhiên nhất.

Vì vậy, bạn hãy thu xếp hành trang ở mức tối thiểu thôi. Lúc nào cũng sẽ có một món gì đó mà nếu bạn mang theo sẽ giúp bạn dễ chịu hơn: một chiếc áo len ấm hơn, một loại kem đánh răng thơm hơn, một toạ cụ cứng hơn, thêm một tấm khăn choàng... Cảm giác ấy cũng là một phản ứng rất tự nhiên cho một

sự thật là ta khó có thể nào làm cho thân mình hài lòng và dễ chịu được. Nếu bạn cứ để mặc nó, nó sẽ không đòi hỏi nữa. Thân ta lúc nào cũng cần những sự chú ý và quan tâm để giữ cho nó được dễ chịu. Và thường thường chúng ta nghĩ rằng, nếu làm cho thân mình được dễ chịu *thêm một chút*, nó sẽ hài lòng mãi và không đòi hỏi nữa. Có thể như vậy, nhưng rồi điều đó chỉ kéo dài được *thêm một chút* nữa thôi, và thật ra thì ta chỉ làm chậm trễ sự thực tập chánh niệm của mình, bằng cách cứ thích nghi mãi với những đổi thay.

Chánh niệm tự nó là vô hình và ta có thể mang theo với mình bất cứ ở đâu.

Bây giờ, ta hãy lên đường!

Chỉ là một cuối tuần

Hãy xem việc thực tập chánh niệm như một sự “thoải mái vui chơi”. Đừng kỳ vọng về một trạng thái tâm thức biến đổi nào phi thường cả - trừ phi đối với bạn thư giãn và hạnh phúc là một trạng thái phi thường. Thư giãn và hạnh phúc *có thể* sẽ xảy ra. Những vết thương sâu kín trong tâm có thể sẽ *bắt đầu* lành lặn. Chúng là những tiến trình rất đơn giản và tự nhiên. Vì vậy, chúng ta đừng nên đặt ra một kỳ vọng nào hết, vì chúng chỉ cộng thêm những phức tạp và rắc rối không cần thiết cho những sự việc đáng lẽ rất đơn sơ.

Tôi nhớ nhiều năm trước, trong ngày bắt đầu của một khóa tu cuối tuần, tôi đi trong hành lang và gặp thầy tôi là *Jack Kornfield*. Lúc ấy khóa tu chưa thật sự bắt đầu và các thiền sinh còn đang lục tục đến. Chắc lúc ấy gương mặt tôi có vẻ nghiêm trọng lắm, bởi vì sau khi đi ngang qua, *Jack* quay lại và vỗ nhẹ trên vai tôi: “Thoải mái nhé *Sylvia*, chỉ là một cuối tuần thôi mà.”

Nhưng không phải tôi muốn nói là bạn đừng hy vọng không có gì thay đổi, hay sẽ không có một sự chuyển hóa *lớn lao* nào xảy ra. Một sự tỉnh thức và chuyển hóa có thể xảy ra bất cứ lúc nào, ngay cả lúc này đây. Tôi chỉ muốn nói là bạn đừng trông chờ hay mong đợi vào một kết quả *đặc biệt* nào đó. Có ai biết được việc gì sẽ xảy ra ở khúc quanh trước mắt đâu? Khi ta mong chờ một điều gì đặc biệt nhất định, ta sẽ vô tình không thấy được những gì thật sự lớn lao đang xảy ra ngay trước mắt mình. Tâm ta rất khôn khéo và nó có thể tự lo cho chính nó. Thực tập chánh niệm sẽ giúp cho tâm ta có được khoảng không gian và thời gian cần thiết.

PHẦN HAI

SỰ KHỞI ĐẦU

CHƯƠNG TRÌNH THIỀN TẬP

Ngày đầu tiên: Chuẩn bị

Buổi chiều:

- Đến nơi, sắp xếp hành lý
- Đi vòng quanh làm quen với khung cảnh
- Sắp đặt chỗ ngồi thiền - toạ cụ hay ghế
- Tìm chỗ kinh hành trong và ngoài sân
- Ăn chiều

Buổi tối:

- Ngồi yên - thoải mái, tinh lự
- Kinh hành
- Ngồi - nghe hướng dẫn
- Uống trà
- Nghỉ

Ngày thứ hai: Thực tập trọn vẹn

7:00 sáng.....	Thức dậy, thay y phục, ngồi tịnh
7:30.....	Ăn sáng
8:15.....	Ngồi thiền
9:15.....	Kinh hành
10:00.....	Ngồi thiền
11:00.....	Kinh hành
12:00.....	Ăn trưa
2:00 chiều.....	Ngồi thiền
3:00.....	Kinh hành
4:00.....	Ngồi thiền
4:30.....	Kinh hành
5:00.....	Ăn chiều
6:00.....	Pháp thoại và vấn đáp
7:00 tối.....	Kinh hành
8:00.....	Ngồi thiền
9:00.....	Nghỉ

Ngày thứ ba: Kết thúc

7:00 sáng	Thức dậy, thay y phục, ngồi tịnh
7:30	Ăn sáng
8:15	Ngồi tịnh - Tụng giới - Thực tập quán tâm từ

Trong một khóa thiền tập, lúc nào trong tôi cũng có hai tiếng nói khuyến khích và hỗ trợ. Một là tiếng nói của một vị thầy nghiêm khắc, bảo rằng “Gắng lên *Sylvia*. Hãy cố gắng hết sức mình. Thế nào cũng làm được.” Còn tiếng nói kia là của bà ngoại tôi, nói rằng: “Con làm giỏi lắm. Không có cách gì mà có thể sai trật được hết. Uống trà đi con!”

Về cái phần “uống trà đi con” đó, lòng tôi luôn ước rằng trong tờ chương trình có thêm vào những câu như “Bao lâu tùy bạn...” hay “Nếu bạn thấy thích...” hoặc là “Khi nào bạn muốn...”

Nhưng thật ra tôi không tin rằng lối thực tập đó sẽ mang lại nhiều ích lợi. Có lý do rất chính đáng để tin vào sự đúng đắn của chương trình này. Nó

đã mang lại nhiều thành quả cho rất nhiều người đi trước. Bạn hãy bắt đầu với ý định là sẽ cố gắng theo sát như chương trình ấn định. Nhưng nhớ rằng, dù có bất cứ việc gì xảy ra, sự thực hành của bạn vẫn đúng. Và nếu như sự việc có trở nên khó khăn quá, bạn hãy đi uống trà đi!

Mở hành lý

Khi thiền sinh mới đến một trung tâm thiền tập, họ thường dành thì giờ để làm quen và hòa nhập với nhịp điệu của nơi này trước khi ngồi xuống tọa cụ. Bạn cũng nên làm thế với nơi mình đến, dành hết thì giờ mà bạn nghĩ là cần thiết. Còn nếu không, khi ngồi thiền tâm bạn vẫn còn quen với nhịp điệu của sở làm hay của xa lộ ngoài kia. Hòa nhịp với không khí của khóa tu tự nó cũng chính là một sự thực tập.

Mang hành lý vào phòng, đi dạo và làm quen với không gian chung quanh nơi mình ở. Đừng nôn nóng muốn bắt đầu *thật sự* thực tập ngay. Vì đây cũng chính là một sự thực tập thật sự. Không vội vã, hãy chú ý trọn vẹn đến từng giây phút, tự nó vừa là phương tiện mà cũng vừa là mục đích của sự thực tập.

Tôi để ý thấy trên các bảng số xe thường kẻ thêm những dòng chữ như “Ước gì bây giờ tôi được đi câu cá” hay là “Giá như bây giờ tôi được đi trượt tuyết.” Đọc những dòng chữ đó cũng có nhiều thú vị, vì nó nói lên đôi điều về chủ xe. Nhưng tôi cũng thấy rằng, cái ước muốn “giá như bây giờ” mình được làm một việc gì khác ấy, nó bao giờ cũng làm giảm đi giá trị của giây phút hiện tại này. Tôi tưởng tượng là mình sẽ mở một cửa hiệu làm bảng số xe với dòng chữ “Tôi hoàn toàn hài lòng trong giây phút này.”

Hãy lo cho những gì cần thiết. Tập làm mỗi lần một việc thôi. Tắt máy điện thoại. Vui vẻ mở hành lý ra và sắp xếp. Sống hài lòng.

Thực tập nương tựa

Những khóa thiền tập theo truyền thống thường được bắt đầu bằng lời tụng về *Ba quy y*, hay *Ba sự quay về nương tựa*, đó là:

Con về nương tựa Phật

Người đưa đường chỉ lối cho con trong cuộc đời

Con về nương tựa Pháp

Con đường của tình thương và sự hiểu biết

Con về nương tựa Tăng

Đoàn thể của những ai nguyện sống cuộc đời tỉnh thức

Bạn hãy ngồi trong một tư thế dễ chịu. Buông thư. Nhắm mắt lại. Nghĩ đến những hoàn cảnh nào đã đưa đẩy bạn đến với con đường thực tập này, và tất cả những ai đã giúp cho bạn có cơ hội có mặt nơi đây.

Khi đọc câu “*Con về nương tựa Phật,*” tôi cảm thấy rất phấn khởi khi nghĩ đến *Sidhartha Gautama*, một con người cũng giống như tôi nhưng đã tìm ra được một lối sống trong cuộc đời này. Giữa những mất mát và đốn đau nhưng ngài không bị khổ đau. Đức Phật đã tỉnh thức, và tôi cũng có khả năng tỉnh thức như Phật. Ngài đã giải thoát và có tự do. Và tôi cũng có thể làm được như ngài. Ý nghĩ đó mang lại cho tôi sự phấn khởi và niềm tin.

Khi đọc câu “*Con về nương tựa Pháp,*” tôi rất mừng vui vì đức Phật đã chỉ dạy phương pháp giúp ta chuyển hóa và tỉnh thức. Và ngài đã lặp đi lặp lại nhiều lần cho những người đã trao truyền giáo pháp ấy qua biết bao thế hệ, và cuối cùng có người đã ghi chép lại để chúng tôi có cơ hội được học hỏi ngày nay. Nhờ vậy mà tôi không phải lần mò tìm một lối đi nữa. Tôi có thể sử dụng một phương pháp đã được

thử nghiệm thành công trong suốt hơn 25 thế kỷ qua, như là một kim chỉ nam.

Khi đọc câu “*Con về nương tựa Tăng,*” tôi nghĩ đến gia đình, lúc nào cũng hỗ trợ tôi trên con đường thiền tập, dù ở gần hay xa, và những người bạn lúc nào cũng nâng đỡ và khuyến khích tôi. Ngay cả những lúc tôi ẩn cư thiền tập một mình, tôi vẫn không bao giờ cảm thấy cô đơn. Tôi cảm thấy rất hạnh phúc khi biết rằng những người thân xa gần lúc nào cũng hỗ trợ tôi trong sự thực tập, và tôi cảm thấy hoan hỷ mỗi khi hồi hướng cho sự an lành của họ, và cho cả chính tôi.

Nếu ta có thể hồi hướng sự thực tập cho những người thân của mình, là người Phật tử, ta cũng có thể hồi hướng công đức ấy đến cho chúng sanh ở mọi nơi. Theo truyền thống, bạn có thể đọc những lời sau đây trước khi bắt đầu và khi chấm dứt một thời ngồi thiền:

Mong sao tôi được an vui

Mong sao tôi được hạnh phúc

Mong sao mọi loài được an vui

Mong sao mọi loài được hạnh phúc.

Đi với một cái nhìn mới

Bạn hãy đi bộ, ngoài trời hay trong nhà cũng được, miễn là thuận tiện. Chọn một đoạn đường đi đến một nơi nào đó nhưng không phải một đường thẳng. Nói cách khác, đừng quyết định điểm quay trở lại khi ta vừa bắt đầu đi. Như vậy, chuyến đi của bạn tự nó sẽ được khai mở và nhiều lý thú hơn. Hãy nhìn mọi vật bằng một ánh mắt mới.

Suzuki Roshi, vị thiền sư Nhật đã thành lập Trung tâm thiền tập *San Francisco Zen Center*, có nói về *sơ tâm*, là một tiềm năng trong tâm có thể tiếp xúc được với mọi kinh nghiệm trong giây phút này một cách hoàn toàn mới tinh. Ngài nói rằng chính cái yếu tố ngạc nhiên và mới lạ ấy có khuynh hướng đưa tâm ta đến tuệ giác. Tôi nghĩ thiền sư *Suzuki* muốn nói rằng, cái nhìn của ta sẽ bị giới hạn nếu ta chỉ biết nhìn sự vật qua lăng kính của tập quán và thói quen, cái nhìn đó sẽ ngăn chặn không cho ta thấy được sự thật. Ngài khuyến các thiền sinh hãy đến với mọi khóa thiền tập bằng một sự nhiệt tình và hy vọng như là khoá tu đầu tiên.

Tôi nhớ *Fredrick Spiegelberg* khi ông còn giữ chức vụ Giáo sư danh dự của Phân khoa thần học tại Đại

học *Standford*, đã diễn tả lại kinh nghiệm đầu tiên của chính ông về một nhận thức tâm linh khi còn nhỏ. Ông kể: “Lúc ấy tôi còn là một cậu bé, có lẽ chừng ba hay bốn tuổi, và tôi đang ở nhà với mẹ tôi trong căn nhà trọ ở tầng thứ hai tại *Frankfurt*. Hai mẹ con tôi đang nhìn ra cửa sổ, phía dưới đường là hàng cây, người đi bộ, xe cộ qua lại, những sinh hoạt thường ngày. Chợt gương mặt mẹ tôi đột nhiên trở nên rất trầm tư, có vẻ như có chút gì kinh sợ, bà nói thầm một mình, với giọng rất nhỏ nhẹ và thật nghiêm trang: “Tất cả những điều này có ý nghĩa gì?”

Câu chuyện đó xảy ra cách đây ít nhất cũng đã trên tám mươi năm, khi mẹ của giáo sư *Spiegelberg* nhìn những sự kiện hết sức bình thường, đã xảy ra trước mắt bà trăm ngàn lần, với một ánh mắt kinh ngạc. Nhưng khi ông kể lại, tôi có cảm tưởng như đối với ông nó chỉ mới xảy ra ngày hôm qua thôi. Tôi nghĩ đến sự nghiệp lâu dài và đồ sộ của ông đã để lại trong lãnh vực thần học, và tự hỏi không biết bao nhiêu phần trong đó đã chịu ảnh hưởng bởi giây phút mà mẹ ông nhìn thấy mọi vật như rất mới ấy.

Robert Louis Stevenson viết: “Thế giới này ngập tràn và có đủ đầy mọi thứ. Tôi chắc hẳn là mỗi chúng ta phải sung sướng như vua.”

Những đứa bé thơ lúc nào cũng chú ý và thích thú trước mọi vật. Chúng ưa thích những đồ chơi nhiều màu sắc, mà chúng cũng thích chơi với nôi niêu soong chảo, hoặc say mê trút hết đồ trong bóp của mẹ ra sàn nhà. Khi tôi dẫn đứa cháu năm tuổi đến sân vận động *Oakland* để xem trận đấu bóng chày đầu tiên trong đời nó, trên đường đi nó say mê nhìn những chiếc bánh xe bị lún trong bùn cũng như những cao ốc ở *El Cerrito*, như là khi nó say mê xem trận đấu bóng vậy. Nó nhìn mọi vật bằng một ánh mắt mới tinh, với một *sơ tâm*.

Một khóa thiền tập là cơ hội để ta nhìn lại mọi vật với một ánh mắt mới. Trong sự thực tập chánh niệm, vì chúng ta không thêm thắt bất cứ điều gì, vì toàn thể lãnh vực quán chiếu là sự tương tác giữa tâm mình với bất cứ việc gì xảy ra trong giây phút này, nên sẽ không có vấn đề ta say mê những gì mới mẻ. Mới mẻ thì rất thú vị, nhưng rồi chúng cũng sẽ trở thành xưa cũ và nhàm chán. Cái mà chúng ta hy vọng phát triển là một tâm biết say mê với chính cuộc sống này.

Bây giờ bạn hãy đi bộ. Đi bao lâu cũng được, tùy ý và tùy sức của mình. Ngày mai tôi sẽ trình bày với bạn phương pháp thiền hành, tập chú ý đến mỗi cảm

giác trong thân khi ta cử động. Bây giờ thì bạn chỉ cần chú ý đến cảnh vật và không gian chung quanh là đủ rồi. Bước đi với một *sơ tâm*. Hãy nhìn mọi sự vật bằng một ánh mắt mới tinh.

Lời chỉ dẫn và gợi ý

Tôi tham dự khóa thiền tập chánh niệm đầu tiên vào lúc 40 tuổi, và tôi cũng hơi mặc cảm vì mình là người lớn tuổi nhất trong nhóm. Đa số những người trong khoá tu lúc đó vừa trở về từ Á châu. Họ gấp thức ăn bằng đũa, rõ ràng là “*hợp thời*” hơn tôi. Trong khi những người thầy của tôi đang hành thiền trong những tu viện ở Á châu, thì tôi nằm nhà đọc những tạp chí về phụ nữ và gia đình.

Vì vậy, khi tôi bắt đầu hướng dẫn thiền tập, tôi cố gắng để tránh những lời dạy giống như những lời gợi ý trên các tạp chí phụ nữ, mặc dù tôi thấy cách mình suy nghĩ cũng tương tự như vậy:

“Nếu làm đổ nước nho trên mặt khăn bàn, hãy đổ giấm lên lập tức và mang đi giặt trong nước lạnh ngay.”

“Nếu ngồi thiền mà cứ bị phân tâm, lo nghĩ về chuyện ngoài đời, hãy chọn một đề mục đơn giản, như là hơi thở, và tập trung vào đó.”

“Nếu ta *quá* tập trung vào một đề mục nào đó, như là hơi thở, khiến mình trở nên buồn ngủ hoặc mê mờ, hãy tập trung đến *toàn thân* và những cảm giác *biến đổi* đang khởi lên trong thân, giúp cho sự chú ý của ta lúc nào cũng tỉnh giác.”

Những sự gợi ý ấy rất có ích. Có lần thầy của tôi là *Sharon Salzberg* hướng dẫn cho tôi cách hành thiền: “Nên làm thêm những cái này” hoặc “Bớt làm những cái kia...” Tôi nói: “Tôi có cảm tưởng như lúc nào cũng phải *điều chỉnh* lại tâm mình.”

Sharon đáp: “*Tất cả* đều là một sự điều chỉnh.”

Chúng ta lúc nào cũng phải sửa chữa và điều chỉnh lại để giữ cho sự thực tập được quân bình, và từ đó mà tuệ giác được phát triển. Nhưng những lời hướng dẫn, gợi ý chỉ là những phương tiện, tự nó không phải là sự thực tập. Khi người ta hỏi tôi con đường tu tập là gì, tôi trả lời rằng tôi thực tập tuệ giác và tâm từ. Và khi người ta hỏi “Bằng cách nào?”, tôi chia sẻ với họ những lời góp ý của tôi.

Hướng dẫn ngồi thiền

Hãy chọn một thế ngồi thoải mái. Bạn có thể ngồi trên ghế, trên sàn nhà, trên toạ cụ, hay bất cứ nơi nào mà bạn có thể buông thư nhưng vẫn giữ được sự tỉnh táo. Có người chọn ngồi thiền trên giường ngủ, họ ngồi thẳng lưng trên chiếc gối ngủ. Hãy chọn một tư thế thích hợp với khả năng của cơ thể bạn.

Sau khi ngồi xuống, hãy dành một vài phút riêng cho việc ổn định lại. Cố gắng ngồi thẳng, giữ cho xương sống được ngay, nhưng để cho thân buông thả một cách tự nhiên và thoải mái. Hãy tưởng tượng toàn thân buông rũ xuống trên bộ xương của mình, giống như một chiếc áo choàng len máng trên một cái móc áo vậy.

Hãy để đôi mắt cảm nhận khung cảnh quanh mình, rồi nhẹ nhàng khép lại. Nếu được, hãy mỉm cười. Điều đó giúp cho tâm bạn được thư giãn. Rồi thì hãy ngồi yên, không cần phải làm gì hết. Âm thanh sẽ đến rồi đi. Tư tưởng cũng đến rồi đi. Bạn vẫn có thể cảm nhận được cơ thể của mình mà không cần phải nhìn thấy nó, vì những cảm giác lăn tăn, nóng lạnh, xúc chạm, rung động và biến đổi trong thân sẽ đến và đi ngang qua ý thức. Đức Phật dạy rằng,

những cảm giác trong thân là *lãnh vực thứ nhất* có thể giúp ta thực tập và phát triển chánh niệm. Trong kinh Tứ niệm xứ, hay *Bốn lãnh vực quán niệm*, đức Phật dạy rằng cảm giác trong thân có thể được sử dụng như đối tượng hữu hiệu nhất khi ta mới bắt đầu thực tập *chánh niệm*.

Một lúc sau, nếu bạn ngồi yên, cảm nhận về hơi thở trong thân sẽ tự nhiên đến với bạn. Điều đó có thể được biểu hiện như là một sự chuyển động lên xuống nơi bụng, cũng có thể xuất hiện như là những sức ép ở chung quanh hông. Bạn có thể cảm nhận hơi thở qua cảm giác mát nhẹ ở chóp mũi hay quanh lỗ mũi. Bạn cũng có thể ghi nhận được hơi thở như tiếng vang của cảm xúc toàn thân, mỗi khi hơi thở ra vào. Và khi bạn ghi nhận được nó, trong bất cứ hình thái nào mà hơi thở hiện ra với bạn, bạn hãy có mặt ngay nơi đó. Hãy giữ cho sự chú ý của mình ở với sự chuyển động của hơi thở. Và mỗi khi sự chú ý của bạn bị xao lãng, rời xa hơi thở - chắc chắn điều đó sẽ xảy ra - hãy nhẹ nhàng mang nó trở về với hơi thở, và một lần nữa ở yên nơi đó.

Trước khi ngồi thiền, bạn hãy xác định là sẽ ngồi bao lâu. Lúc mới bắt đầu thì khoảng 30 phút là tốt rồi.

Và bây giờ, hãy bắt đầu đi!

Hỏi: Tôi hơi lẩn lộn ở một điểm này. Tôi tưởng bà nói rằng thiền quán chánh niệm có nghĩa là có ý thức về mọi việc. Tôi tưởng là mình phải chú ý đến mọi việc xảy ra. Bây giờ tôi nghe hướng dẫn là chỉ giữ sự chú ý vào hơi thở mà thôi. Như vậy có mâu thuẫn với lời dạy trước không?

Đáp: Câu hỏi này rất hay. Mới nghe qua thì có vẻ như tôi mâu thuẫn. Nhưng thật ra, chánh niệm chính là sự ghi nhận với tỉnh giác mọi việc xảy ra trong từng giây phút, và trong giây phút này thì có rất nhiều việc đang xảy ra. Tư tưởng liên tục đến và đi. Cảm xúc trong thân - đủ mọi hình thái: rung động, nhịp đập, nóng lạnh, lăn tăn... - theo nhau xuất hiện rồi biến mất. Những xúc cảm, tâm trạng biến đổi xô đẩy nhau đi ngang qua tâm ta. Tâm phán đoán thì không bao giờ ngừng nghỉ: “dễ chịu”, “khó chịu”, “tôi thích cái này”, “tôi ghét cái kia”... mỗi khi có một việc gì khởi lên, cho dù nhỏ bé đến đâu. Kinh nghiệm của ta vô cùng phức tạp, ngay cả khi đang ngồi yên không cử động và đôi mắt nhắm kín.

Và vì vậy mà ta phải bắt đầu bằng sự chú ý đến hơi thở. Bạn có thể xem sự thực tập ý thức về hơi thở như là “*chánh niệm tập sự*” trên con đường đi

đến “chánh niệm thực sự.” Hãy nghĩ đến việc này như một bài thực tập làm quen. Điều ta muốn làm là luyện cho tâm mình một khả năng có mặt lâu bền và rõ rệt với bất cứ kinh nghiệm nào khởi lên. Nếu bạn muốn tung hứng 8 trái banh trên không cùng một lúc, như một nhà chuyên nghiệp, thì trước tiên bạn phải bắt đầu với 2 trái banh. Và điều đó cũng cần có thời gian. Đó là lý do chúng ta bắt đầu chỉ với hơi thở.

Lời hướng dẫn thực hành dễ nhất

Tôi được nghe lời hướng dẫn ngồi thiền đơn giản và dễ hiểu nhất từ thầy *Ajahn Amaro*, một tu sĩ Phật giáo dạy về thiền chánh niệm. Ông nói: “Hãy để cho thân mình trở về với trạng thái dễ chịu tự nhiên. Và rồi hãy quan sát và chú ý xem bất cứ điều gì khởi lên làm xáo trộn sự dễ chịu tự nhiên ấy.”

Và tôi cũng học được lời hướng dẫn về hơi thở có ý thức từ một kỹ thuật viên chụp quang tuyến khi cô khám nghiệm khối u ngực cho tôi. Tôi nói với cô tôi là một giáo thọ dạy thiền.

Cô ta nói: “Tôi cũng tin vào thiền lắm, tôi đã thực hành thiền trên 20 năm rồi, rất tinh tấn, hiếm khi bỏ sót một ngày nào!”

Tôi hỏi: “Thế cô thực hành như thế nào?”

Cô đáp: “Tôi chú ý đến hơi thở của mình. Tôi thức dậy mỗi sáng, khoác lên người một tấm chăn cho ấm, và ngồi thiền trên giường nửa tiếng. Tôi nhắm mắt lại và cảm giác hơi thở ra vào. Chỉ có vậy thôi. Có những đêm tôi bị mất ngủ, nhưng chỉ cần nửa tiếng ấy của buổi sáng thôi là tôi có thể cảm thấy tươi mới lại hoàn toàn.”

Tôi hỏi: “Cô làm như vậy đều đặn mỗi ngày?”

Cô nói: “Ồ, vậy chứ sao. Trừ khi tôi dậy hơi trễ, gia đình tôi đã thức rồi và có nhiều tiếng động ồn ào. Khi đó thì tôi tập *yoga* thay thế!”

Không còn lời hướng dẫn nào thực tiễn hơn!

Uống trà

Tôi có cộng thêm giờ uống trà vào chương trình mỗi ngày, bởi vì đó là truyền thống trong những khóa tu thiền chánh niệm. Chỉ có trà thôi. Nếu bạn thích uống trà, hãy pha cho mình một tách

trà thơm đi. Uống từng ngụm thư thả. Thường thức hương vị của nó. Cảm nhận hơi ấm của tách trà trong lòng bàn tay. Hãy dành trọn thì giờ cho tách trà thơm. Nếu bạn không uống trà thì hãy sử dụng thời gian này, cũng như mọi thời gian khác trong khóa tu, để nuôi dưỡng và phát triển sự tĩnh lặng, định tâm. Ngồi yên. Hãy đem tâm ý trở về tiếp xúc với kinh nghiệm của mình trong giây phút này. Chú ý đến khuynh hướng trong tâm lúc nào cũng hướng về tương lai, về một việc gì sắp đến.

Nếu bạn nôn nóng muốn biết việc gì sẽ xảy ra kế tiếp, mời bạn đọc sang phần tiếp theo.

Không có gì xảy ra nữa hết, chỉ có vậy thôi!

Hài năm trước, tôi có xem một bức biếm họa dán trên bảng thông tin ở một trung tâm thiền tập. Đó là hình vẽ một vị sư ngồi thiền cạnh một thiền sinh, vị sư đang quay sang nói nhỏ với thiền sinh: “*Không có gì xảy ra nữa hết. Chỉ có vậy thôi!*”

Tôi đoán là tác giả có ý châm biếm việc ngồi thiền, có lẽ người ấy muốn nói là việc ngồi thiền chẳng mang lại ích lợi gì. Nhưng tôi nghĩ, tấm hình biếm

họa ấy có chứa đựng một chân lý là “*Không có gì xảy ra nữa hết.*” Trong lúc này thì chỉ có *bây giờ* xảy ra mà thôi. Không có gì nữa hết. Và *bây giờ*, khi ta có thể *thấy rõ* được nó thì ta có thể chuyển hóa được.

Trên bàn viết của tôi có một trái cầu nhỏ bằng thủy tinh, bên trong có chứa nước và những “bông tuyết”, mỗi khi ta lắc mạnh là những bông tuyết sẽ cuộn xoáy lên như một trận bão lớn, và khi ta để yên nó sẽ lắng trong trở lại. Khi “cơn tuyết” ngừng rơi, bên trong có một anh chàng người tuyết nhỏ đứng nhìn tôi qua bầu thủy tinh. Giữa “trận bão” tôi không hề nhìn thấy được anh. Tôi không có bàn thờ, và tôi không hề xem trái cầu thủy tinh của tôi là một vật gì thiêng liêng hết, nhưng giả sử tôi có một bàn thờ, có lẽ tôi sẽ đặt anh chàng người tuyết của tôi ngay chính giữa.

Có lẽ, một ngày nào đó, tôi sẽ dán một dòng chữ nhỏ ở phía trước “*Hãy chờ! Mọi việc rồi sẽ trở nên trong sáng hơn!*” Đó là niềm tin của tôi trên con đường thực tập - không phải là một niềm tin phức tạp hay rắc rối, cũng không là một niềm tin huyền bí xa vời, mà là một niềm tin bình thường và thực tế, rằng tâm ta cũng giống như trái cầu thủy tinh ấy, sẽ trở nên lắng trong nếu ta để cho nó yên.

Ngày hôm nay bạn chỉ cần để cho mình được ổn định lại, lắng yên xuống. Ngày mai chúng ta sẽ bắt đầu một ngày thiền tập trọn vẹn. Bây giờ mời bạn hãy đi nghỉ.

PHẦN BA

MỘT NGÀY THỰC TẬP TRỌN VẸN

Trước giờ ăn sáng

Bài thiền tập về âm thanh

Một phương pháp thiền tập chánh niệm về cảm giác ở thân là tập trung sự chú ý vào âm thanh. Âm thanh cũng như mọi hiện tượng khác sẽ tự nó khởi lên rồi mất đi. Chỉ cần lắng nghe thôi, bạn cũng có thể kinh nghiệm được về vô thường, thay đổi, một trong những nhận thức mà đức Phật dạy rằng rất thiết yếu cho sự phát triển tuệ giác.

Buổi sáng sớm là thời gian tốt nhất cho sự thực tập lắng nghe. Khi âm thanh bắt đầu len lỏi vào không gian tĩnh lặng của một buổi sáng tinh mơ. Ở đồng quê, những âm thanh sẽ là tiếng chim hót, hay những con thú vừa mới thức dậy. Ở thành phố, là những tiếng động của sự nhộn nhịp bắt đầu - tiếng xe đổ rác, những công trình xây cất, tiếng xe cộ. Nếu bạn có ở trên một tầng cao trong một cao ốc khách sạn, cũng có âm thanh của máy lạnh, máy sưởi, tiếng thang máy, ống dẫn nước, tiếng chân người ngoài hành lang...

Hãy ngồi trong một tư thế bạn cảm thấy thoải mái nhưng tỉnh táo. Nhắm mắt lại. Sự vững vàng của tư

thể ngồi và đôi mắt nhắm sẽ làm gia tăng khả năng thính giác. Đôi khi người ta ngạc nhiên khi khám phá ra rằng, giác quan của mình có thể trở nên tinh nhạy biết bao khi ta chú ý đến nó.

Sau khi thân bạn được lắng yên, hãy bắt đầu lắng nghe. Bạn không cần phải tìm kiếm gì hết, chỉ chờ đợi. Sự khác biệt ấy cũng giống như giữa một máy ra-đa phát sóng để tìm kiếm một cái gì đó, và một máy thu sóng chỉ ở một chỗ nhưng có khả năng tiếp nhận mọi làn sóng. Nó chỉ chờ đợi. Bạn hãy là một máy thu sóng. Sẵn sàng và chờ đợi!

Lúc đầu có thể bạn nhận thấy mình đặt tên cho những âm thanh như “*đóng cửa... thang máy... tiếng chân... chim hót... phi cơ...*” Đôi khi bạn đặt tên cho những cảm thọ đi kèm theo với những âm thanh ấy: “*chim hót... dễ chịu... tiếng động cơ... khó chịu... tiếng cười... dễ chịu...*” Sau một thời gian thực tập, bạn sẽ cảm thấy mình không còn cần thiết phải đặt tên cho chúng nữa. Tất cả sẽ chỉ còn là một ý thức về sự có mặt hay vắng mặt của âm thanh như “*nghe... không nghe... âm thanh khởi lên... âm thanh chấm dứt... dễ chịu... khó chịu...*”

Bạn có thể thực hành bài thực tập về âm thanh

này như một cách đánh thức chánh niệm. Và dù cho bạn thực hành cách nào - đặt tên, không đặt tên, có ý thức về cảm thọ hay không - cũng được. Hãy để cho mọi việc xảy ra tự nhiên. Bạn không cần phải đạt đến một cái gì hết. Chỉ cần lắng nghe.

Ăn sáng

Trong đời sống hằng ngày, chúng ta thường ăn sáng trong khi vừa làm một việc gì khác, hay là đang trên đường đi làm một công chuyện gì đó. Buổi sáng nay ta chỉ có ăn sáng thôi. Mỗi khi ta ngồi, *chỉ có* ngồi; ta đi, *chỉ có* đi, hay là ta ăn, *chỉ có* ăn thôi. Tâm ta sẽ lắng yên xuống.

Hãy chú ý đến khuynh hướng của tâm ta lúc nào cũng muốn tìm kiếm sự bận rộn, không yên, nhìn quanh quẩn tìm một chuyện gì đó để theo dõi hoặc suy nghĩ trong khi đang ăn. Đó cũng chỉ là thói quen thôi. Mỗi khi bạn nhận diện và thấy được điều đó là bạn làm cho khuynh hướng ấy giảm đi và ít xảy ra hơn. Khi bạn càng mang sự chú ý tiếp xúc trực tiếp với kinh nghiệm ăn của mình bao nhiêu, bạn sẽ càng cảm thấy nó trở nên thú vị bấy nhiêu.

Bây giờ, bạn hãy ăn chậm rãi, thưởng thức giây phút này.

Ba bài tập ngồi thiền

Bài tập số một

Trong thiền tập chánh niệm, chúng ta thường được hướng dẫn bắt đầu bằng cách chú ý vào hiện tượng hơi thở vào ra trong thân. Thật ra ta có thể thực tập chánh niệm bằng cách chú ý và tập trung trong tinh lặng vào bất cứ sự việc nào đang có mặt, nhưng ta bắt đầu với hơi thở vì nó tiện lợi và lúc nào cũng có mặt. Tư tưởng, cảm thọ, tâm trạng và tri giác, chúng đến rồi đi. Nhưng hơi thở thì bao giờ cũng có mặt với ta trong giờ phút này.

Hơi thở bình thường và vô tư. Nó rất bình dị và đơn sơ. Cảm xúc của ta có thể là dễ chịu hoặc khó chịu. Ý nghĩ thì có thể rất hấp dẫn, cám dỗ ta vào những chuyện viển vông. Hơi thở, với tự tánh bình dị của nó, rất là yên lặng. Thêm vào đó, nhịp điệu ra vào, thay đổi, đến và đi của nó, là một biểu hiện của chân lý vô thường.

Bạn có thể chú ý đến hơi thở trên nhiều nơi khác nhau trong thân. Bạn có thể bắt đầu bằng cách chú ý đến những chi tiết nhỏ nhất mà bạn có thể cảm nhận được hơi thở trong thân, khi bạn ngồi lắng yên.

Cảm nhận những rung động vi tế và tiếng vang của mỗi hơi thở khi nó khởi lên và mất đi. Hoặc là bạn cũng có thể chú ý đến cảm giác phồng xẹp ở bụng khi bắp thịt cơ hoành của bạn lên xuống theo mỗi hơi thở.

Bạn cũng có thể cảm nhận cảm giác của hơi thở chung quanh vùng xương sườn mỗi khi bạn thở vào thở ra, và có lẽ bạn cũng cảm giác được những áp lực thật nhẹ ở phía trong của hai cánh tay để bên hông. Hay là bạn có thể cảm nhận được hơi thở rõ rệt nhất ở chung quanh lỗ mũi, một sự rung động vi tế theo mỗi hơi thở ra vào. Đôi lúc, khi không khí bên ngoài lạnh hơn bên trong cơ thể, mỗi khi thở vào, bạn có thể cảm thấy hơi thở của mình được nhiệt độ trong thân làm ấm lên. Và nếu chú ý hơn một chút nữa, bạn có thể cảm nhận được sức ép nhẹ của hơi thở ở môi trên mỗi khi ta thở ra.

Ngồi khoảng hai mươi phút. Chú ý đến bất cứ nơi nào trên cơ thể mà bạn có thể cảm nhận được hơi thở rõ rệt nhất. Mỗi khi bạn ý thức được rằng tâm mình đang bị xao lãng, suy nghĩ xa xôi, hãy mang sự chú ý trở về với hơi thở. Và hãy để mọi việc khác phai mờ vào phía sau bức nền của tâm thức ta.

Hỏi: Hơi thở là đối tượng nhằm chán nhất. Tôi có thể làm gì cho nó trở nên thú vị hơn không? Và có thể nào mọi việc khác phai mờ vào phía sau được chăng?

Đáp: Được chứ! Khi ta thấy được tính chất đặc biệt của mỗi hơi thở thì những việc khác sẽ biến mất vào phía sau ý thức của mình. Tôi khám phá hiện tượng phai mờ vào phía sau này ngay cả trước khi tôi khám phá Phật pháp. Tôi khám phá điều này ở những buổi trình diễn múa *ba-lê*. Trong thời gian ấy, đứa con gái nhỏ của tôi được đóng một vai trong vở tuồng *The Nutcracker*. Tôi tưởng tượng rằng mình là một người mẹ có số kỹ lục tham dự những buổi trình diễn nhiều nhất. Nhưng có lẽ là những bà mẹ khác cũng đều có một tưởng tượng ấy như tôi. Khoảng chừng ba mươi đến bốn mươi đứa bé thật xinh vừa đi vừa múa ra sân khấu, chúng khuyển gối cúi đầu chào suốt vũ điệu, chúng trầm trồ xem những bụi cây, vỗ tay khen tặng chú gấu biết nhảy múa. Trong suốt buổi trình diễn, phần lớn tôi chỉ nhìn thấy có một nhân vật mà thôi. Có lúc khi tôi phải bước ra ngoài, tôi để ý rằng chung quanh có những chuyện khác xảy ra nữa. Nhưng khi đứa con gái tôi xuất hiện trên sân khấu thì nó nắm bắt ngay sự chú ý của tôi, và tất cả mọi sự vật khác dường như biến mất.

Không phải vì đứa con gái của tôi trang diện đẹp trong một bộ đồ sáng chói, với bộ tóc uốn rất hoa mỹ. Nó trông đẹp thật đấy, nhưng những đứa bé khác cũng đẹp đâu kém gì! Tôi cũng có một kinh nghiệm y như vậy khi nó mặc một bộ đồ bó kín màu đen, đóng vai một cái chân của con rồng tám chân. Mặc dù không biết nó sẽ là cái chân thứ mấy, nhưng nhìn là tôi nhận ra ngay, và nó là cái chân mà tôi theo dõi trong suốt buổi trình diễn. Chúng chỉ là những cái chân trong bộ đồ bó kín màu đen, nhưng sự chú ý của tôi làm cho nó trở nên hấp dẫn phi thường, và tất cả những cái khác đều phai mờ đi hết.

Bài tập số hai

Đây là một phương cách bạn có thể làm cho hơi thở của mình được trở nên thú vị hơn, giúp cho nó được nổi bật lên trong những kinh nghiệm của mình. Bạn hãy ngồi cho yên và ghi nhận sự kiện là cho dù trong một hơi thở bình thường cũng có đi qua rất nhiều những biến đổi vi tế.

Cảm giác của hơi thở “vào” rất khác với cảm giác của hơi thở “ra”. Nếu bạn buông thư và để cho hơi thở được tự nhiên, bạn có thể làm cho sự chú ý được bén nhạy hơn, bằng cách ghi nhận được hơi thở của

mình bề ngoài tuy có vẻ đơn sơ nhưng thật ra vô cùng phức tạp và đầy thú vị. Nó kỳ diệu hơn là bạn nghĩ. Bạn cũng có thể ghi nhận rằng hơi thở dường như hơi chậm lại một chút. Điều đó cũng bình thường thôi. Hơi thở bạn chậm lại vì bạn đã ngồi yên, và cũng có lẽ vì tâm bạn đã được yên. Đôi khi, có người sợ rằng hơi thở chậm quá hoặc nhẹ quá khiến cho nó bị mất hẳn đi. Bạn đừng lo, chuyện ấy sẽ không bao giờ xảy ra.

Nhắm mắt lại. An nghỉ trong sự nhịp nhàng bình thường của hơi thở, ghi nhận những biến đổi liên tục và vi tế của nó. Hãy ngồi yên trong vòng 20 phút.

Hỏi: Bà nói là hơi thở lúc nào cũng có mặt, nhưng sao tôi bắt đầu nhận thấy có khoảng trống giữa những hơi thở?

Đáp: Tôi rất mừng là bạn đã nhận thấy điều ấy. Nó có nghĩa là bạn bắt đầu có thể buông thư và có một sự chú ý. Thở là một cơ năng hoạt động liên tục, mặc dù nó không hiển lộ ra luôn luôn. Hơi thở đi vào, hơi thở trở ra, và tiếp theo là một khoảng trống. Khi bạn ngồi, hãy thử an nghỉ trong cái khoảng trống ấy. Danh từ chuyên môn trong thiền học gọi đó là “*hơi thở trước khi khởi lên.*” Ta đừng vội vã thở vào hơi thở tiếp theo - nó sẽ tự khởi lên khi nào đã sẵn sàng.

Khi ta để cho mỗi hơi thở xảy ra tự nhiên, ta sẽ có một cảm giác nhẹ nhàng, thông thả. Sau một thời gian, có thể bạn sẽ khám phá rằng, chẳng những có một khoảng trống giữa hai hơi thở trọn vẹn, mà giữa hơi thở “vào” và hơi thở “ra” cũng có một khoảng trống nữa. Sự thật là, hơi thở “vào” không hề trở thành hơi thở “ra”. Hơi thở “vào”, nếu bạn theo dõi cho sát, sẽ thấy nó hoàn toàn tách biệt và là một kinh nghiệm độc lập. Nó bắt đầu, nó có phần giữa, và nó chấm dứt. Tiếp theo là một khoảng cách nhỏ. Theo sau khoảng trống ấy, hơi thở “ra” khởi lên, nó có một cực điểm và rồi lại hoàn toàn biến mất. Bây giờ thì bạn đã bắt đầu nhận thấy được những khoảng trống rồi, hơi thở chắc chắn sẽ trở nên có nhiều thú vị hơn.

Bài tập số ba

Hãy an trú trong mỗi hơi thở đang khởi lên.
Hãy an trú trong mỗi hơi thở chưa khởi lên.
Ngồi trong vòng 20 phút.

Hỏi: Tôi nghe nói là thiền sinh thực tập trong khoá tu thiền chánh niệm được yêu cầu đừng viết nhật ký. Có đúng vậy không?

Đáp: Vâng, đúng vậy. Nhật ký thì hay lắm, nhưng trong thời gian này nếu bạn viết nhật ký, bạn sẽ phải suy nghĩ về những gì đã xảy ra mà đánh mất đi những gì đang có mặt trong giờ phút hiện tại. Thiền chánh niệm có nghĩa là thực tập có mặt trong giờ phút này, bây giờ và ở đây.

Có một cô thiền sinh chia sẻ về bà mẹ 86 tuổi của cô đang sống trong một nhà dưỡng lão. Những ông bà cụ khác ở chung, lúc nào cũng kể lể và tiếc nhớ về cuộc đời của họ, nhất là về những thành đạt đặc biệt của mình. Cô ta kể: “Mẹ tôi đã sống một đời rất trọn vẹn. Bà có biết bao chuyện để kể. Nhưng bà không hề nói. Nhiều khi bà nói lớn lên trong khi mọi người kể lể khiến tất cả phải dừng lại: “Các anh chị nghe đây, việc gì đã xảy ra thì đều là đã rồi!”

Hỏi: Nhưng nếu tôi có một ý tưởng gì thật hay thì sao? Tôi có thể ghi nó lại không?

Đáp: Nếu nó thật là hay, bạn sẽ nhớ nó!

Hỏi: Nhưng nếu đó là một vấn đề quan trọng hoặc một ý tưởng rất kỳ diệu?

Đáp: Bạn có thể ghi lại, nhưng chỉ ngắn gọn thôi.

Tự nói với chính mình

Trong kinh *Tứ niệm xứ* (*Bốn lãnh vực quán niệm*), đức Phật dạy những phương pháp thực tập chánh niệm. Nhưng theo những hướng dẫn ấy thì có vẻ như hành giả đi đâu cũng phải lẩm nhẩm tự nói với mình. Trong kinh, đức Phật nhắc nhở chúng ta lúc nào cũng ghi nhận: “*Thở vào một hơi thở dài, người ấy biết: ta đang thở vào một hơi dài. Thở ra một hơi thở dài, người ấy biết: ta đang thở ra một hơi dài.*” Những lời hướng dẫn ấy được ghi trong dấu ngoặc kép, nên có vẻ như là lời thiền sinh tự nói thầm với mình.

Ngày nay, có nhiều vị thiền sư dạy chúng ta một phương cách gọi là “*ghi nhận thầm*” để thực tập chánh niệm. Vì thấy phương pháp này rất hữu dụng nên tôi cũng thường khuyên các thiền sinh nên thực tập. Ghi nhận thầm thì cũng giống như những lời bình thuật liên tục về kinh nghiệm của mình trong giờ phút hiện tại, nhưng nó cũng có thêm một số những đặc tính riêng nữa.

Trước nhất, nó không ồn ào quá. Nó chỉ là một sự ghi nhận đơn giản, gọi tên trong thình lặn về một kinh nghiệm của mình trong giờ phút hiện tại.

Ta niệm thầm “*Tôi ngồi,*” hoặc “*ngồi,*”. Đó là sự ghi nhận vắn tắt của ý nghĩ “*Tôi có ý thức rõ về những cảm giác trong thân của mình và biết rằng tôi đang ngồi. Tôi cảm giác là mình đang ngồi.*”

Đặc tính thứ hai của sự ghi nhận thầm là, mặc dù nó có thể giúp cho sự thực tập của ta được *liên tục*, nhưng không nhất thiết phải là *luôn luôn*. Nó không phải là những lời vu vơ vô ích. Một sự ghi nhận “*Tôi đang ngồi*” cũng có thể là đủ rồi, miễn là ý thức của ta ở yên với cái cảm giác là mình đang ngồi đó. Và nếu trong khi đang ngồi, ta có một cảm giác hoan hỷ nào đó khởi lên trong tâm, ta sẽ ghi nhận thầm “*Tôi cảm thấy hoan hỷ*” hay “*hoan hỷ*” là đủ rồi.

Cũng có nhiều thiền sinh hỏi tôi: “*Tại sao tôi lại phải nói cho mình biết chuyện gì đang xảy ra? Lẽ dĩ nhiên là tôi biết chuyện gì đang xảy ra rồi! Nó xảy ra cho tôi chứ có ai khác đâu. Tôi cảm thấy hơi ngu ngốc một chút khi phải đặt tên cho những kinh nghiệm của mình như vậy. Nó có ích lợi gì không?*”

Tôi đáp, sự ghi nhận thầm có hai lợi ích chánh. Trước hết, nó giữ cho sự chú ý của ta được tập trung vào việc ấy, và kế đến nó giúp cho ta có thể kinh nghiệm được cái tính chất tạm bợ của mọi hiện tượng

một cách trực tiếp. Ví dụ như trong khi ngồi tôi có những sự ghi nhận như sau “*ngồi... sức ép... tê ngứa... hỷ lạc... hạnh phúc...*” Những giây phút ý thức liên tục, cùng với một trạng thái càng lúc càng tĩnh lặng, tất cả những cái đó mang lại cho ta một tuệ giác về tính chất vô thường, luôn biến đổi của mọi kinh nghiệm.

Lẽ dĩ nhiên những ghi nhận này chỉ là một ví dụ mà thôi. Đức Phật dạy ta phải biết chú ý đến mọi hoàn cảnh, trong mọi trường hợp - đi, đứng, nằm, ngồi - tất cả đều là những phương tiện giúp ta phát triển sự tỉnh giác. Ta ghi nhận như thế nào, dùng chữ gì, cái đó hoàn toàn không quan trọng; chúng sẽ thay đổi, điều đó mới quan trọng.

Bây giờ bạn hãy tiếp tục thực tập, sử dụng những lời hướng dẫn kế tiếp trong khi đi kinh hành. Dùng phương pháp ghi nhận thầm để giữ cho sự chú ý của mình được tập trung và rõ rệt. Nhưng bạn cũng không cần thiết phải ghi nhận *hết tất cả* mọi sự việc xảy ra. Việc ấy chỉ biến bạn thành một người bận bịu liệt kê danh sách hơn là một thiền sinh. Đức Phật dạy rằng trong mỗi một kinh nghiệm có tới 17 triệu sát-na tâm có mặt. Đừng mong gì ta có thể ghi nhận được hết!

Hướng dẫn kinh hành

Bạn hãy tìm một nơi nào có thể đi tới đi lui, nên riêng biệt và không rắc rối quá. Đoạn đường đi có thể chừng 3 đến 6 thước. Nếu bạn đi ngoài trời, nên chọn một nơi vắng vẻ để không cảm thấy ngượng nghịu, mất tự nhiên. Nếu bạn đi trong nhà, hãy chọn một khoảng trống đủ rộng, hoặc dọc theo hành lang. Và rồi bạn có thể tập trung hết tâm ý của mình vào những cảm giác nơi bàn chân trong mỗi bước đi.

Nên nhớ, đây là sự thực tập chánh niệm và an tĩnh chứ không phải một bài tập đi. Bạn không cần phải bước đi theo một cách khác thường nào cả. Cũng không cần phải bước sao cho đẹp hoặc cân bằng. Đơn giản là đi bộ thôi. Chỉ có chút khác biệt là ta bước hơi chậm hơn, còn ngoài ra tất cả đều bình thường.

Bạn bắt đầu việc kinh hành bằng cách đứng yên trong một thời gian ngắn tại điểm khởi đầu. Nhắm mắt lại. Cảm nhận được toàn thân đang đứng yên đấy. Có người bắt đầu bằng cách chú ý đến cảm giác ở đỉnh đầu, và rồi từ từ chú ý xuống toàn thân, từ đầu xuống qua hai vai, hai tay, toàn thân hình, đôi chân, và cuối cùng là cảm giác hai bàn chân tiếp xúc

với mặt đất. Chúng có thể là cảm giác sức ép của bàn chân chạm trên mặt đất, một cảm giác “cứng” hoặc “mềm” tùy nơi bạn đứng.

Bạn bắt đầu bước tới. Hãy mở mắt, điều đó giúp ta giữ được thăng bằng. Tôi thường bắt đầu bằng những bước đi theo nhịp dạo chơi bình thường, và sự giới hạn của con đường cũng như sự quay lại thường xuyên sẽ dần dần làm cho cơ thể tôi chậm rãi lại, theo mỗi bước chân. Những bước chân của tôi, tự chúng sẽ chậm lại một cách rất tự nhiên. Tôi nghĩ, khi tâm ý không còn một sự thúc giục nào, nó sẽ tự động chuyển sang một nhịp điệu thấp hơn. Có lẽ cái động cơ ham muốn, lúc nào cũng tìm kiếm một cái gì mới lạ để thoả mãn, cuối cùng đã hiểu ra được rằng ta thật sự không có một nơi nào cần để đến hết.

Khi bạn đi theo một nhịp dạo chơi bình thường, sự chú ý, tầm quan sát của bạn sẽ có tính cách tổng quát và chi tiết. Khi bạn đi chậm lại, tầm quan sát của bạn sẽ trở nên thu nhỏ lại và chủ quan hơn. Nếu ta có thể theo dõi được những sự ghi nhận của một hành giả trong lúc thực tập kinh hành, chúng có lẽ giống như thế này:

Theo nhịp đi dạo bình thường: “Bước... bước... bước... bước... hai tay đưa... đầu cử động... mỉm cười...”

nhìn... đứng lại... quay người... tiếng chim hót... bước... bước... mấy giờ rồi nhỉ... mình nghĩ là việc này thật buồn chán... bước... bước... hai tay đong đưa... cảm thấy lạnh... cảm thấy nóng... trong bóng mát, đỡ quá... đi trong bóng mát thôi... bước... bước...”

Theo nhịp bước chậm lại: “Sức ép dưới bàn chân... sức ép... sức ép đi mất... sức ép trở lại... sức ép biến chuyển... nhẹ... nặng... nhẹ... nặng... nhẹ... À! Bây giờ thì tôi hiểu rồi! Bây giờ thì tôi đang thật sự có mặt đây! Ô! Mình lại lo ra nữa rồi... thôi bắt đầu lại... Sức ép dưới bàn chân... sức ép biến chuyển... nhẹ... nặng... nhẹ... nặng... nghe nóng... lạnh”

Chậm không nhất thiết là tốt hơn nhanh. Chỉ khác nhau thôi. Tất cả đều biến đổi, cho dù nhanh hay chậm. Ta có thể trực tiếp kinh nghiệm được tính chất tạm thời của mọi hiện tượng trong khi đi dạo bình thường, hoặc trong những bước chân chậm rãi có cố ý. Bạn hãy tự chọn cho mình một tốc độ nào có thể giúp giữ cho sự chú ý của bạn được lâu dài và dễ dàng nhất. Nếu cần bạn cứ việc đi nhanh hơn hoặc chậm lại.

Bây giờ, ta hãy bắt đầu tập kinh hành. Khởi đầu, bạn có thể đi trong vòng 30 phút. Nếu đồng hồ đeo

tay của bạn có báo hiệu thì bạn có thể điều chỉnh cho nó báo hiệu sau 30 phút. Trong khi đi, bạn hãy ghi nhận xem có bao nhiêu lần cái ý muốn xem giờ khởi lên. Và đừng làm gì hết. Cứ tiếp tục đi. Nhờ vậy, ngoài việc thực tập chánh niệm và tĩnh lặng, bạn còn thực tập được sự buông bỏ, một yếu tố rất chủ yếu cho sự giác ngộ.

Một bài thiền tập khác về niệm hơi thở

Ngồi xuống và cảm nhận toàn thân mình đang ngồi đó. Bạn sẽ khám phá rằng, mình có thể biết được thân mình đang ở một vị trí nào mà không cần mở mắt nhìn. Những cảm giác phản hồi từ cơ thể bạn, hàng triệu những cảm giác li ti, sẽ báo cho bạn biết rõ thân bạn đang ở đâu và trong một tư thế ngồi như thế nào. Bạn biết rõ hai chân có xếp lại không và hai tay đang để đâu. Không cần phải nhìn.

Cảm nhận toàn thân. Nếu bạn muốn, hãy để cho sự chú ý đi từ đỉnh đầu xuống mặt, cổ, xuống hai vai, xuống thân, rồi qua hai tay, xuống bàn tọa. Cảm nhận được rõ rệt là mình đang ngồi. Bạn biết là mình đang ngồi vì bạn cảm giác được sức ép dưới hông. Hãy ý thức đến cảm giác ở hai đùi, hai đầu

gối, bắp chân, mắt cá, và bàn chân. Bạn hãy thử cảm nhận, hết một lần, trọn vẹn cái cảm giác toàn thân mình đang ngồi. Cảm giác được hết toàn vẹn con người của mình, toàn thân của mình, trong một tư thế ngồi. Thân của tôi đang ngồi đây, trên tọa cụ, trên sàn nhà, trên ghế, trên giường... hay bất cứ một nơi nào đó mà nó đang ngồi. Cảm giác *trọn vẹn hết* toàn thân của mình. Nó sẽ báo cho bạn biết nó đang ở đâu, trong tư thế nào, bằng hàng trăm ngàn cảm giác có mặt trong thân.

Trong khi đang ngồi, có thể những cảm giác về hơi thở ra vào trong thân sẽ trở nên nổi bật hơn. Bạn hãy thử giữ cho cả hai, một ý thức trọn vẹn về tất cả những cảm giác nào đang có mặt trong thân, và cái ý thức riêng biệt về sự đến và đi của hơi thở, cảm xúc ra vào của nó, được có mặt trong cùng một lúc. Được như vậy, thân của bạn sẽ trở thành một tấm khung nền tảng mà trong đó hơi thở đến và đi.

Tính chất đều đặn và có thể đoán trước được của hơi thở có công năng mang lại sự tĩnh lặng trong tâm ta. Một cái nhìn toàn diện về sự luân chuyển của hơi thở trong thân là một ví dụ giúp cho ta thấy được ngay hiện tượng của sự sinh lên và diệt đi. Hiện tượng sinh diệt ấy có mặt trong mọi kinh nghiệm của

đời sống, và nó cũng là tuệ giác căn bản của phương pháp thiền quán này.

Nhắm mắt lại. Cảm giác được toàn thân mình, cảm giác được hơi thở khởi lên và qua đi trong phạm vi của thân. Nếu muốn, để giúp cho sự chú ý được tập trung và an tĩnh với kinh nghiệm đó, hãy ghi nhận thầm trong tâm: “Hơi thở xuất hiện, hơi thở qua đi; hơi thở xuất hiện, hơi thở qua đi...” Hãy ngồi trong khoảng 20 phút.

Hỏi: Tôi cố gắng buông thư và tập trung vào hơi thở, nhưng tôi không thể không nghĩ đến một vấn đề mà tôi đang gặp phải trong cuộc sống. Có lẽ tôi nên thử tìm hiểu vấn đề ấy và tìm cách giải quyết, nhất là bây giờ tôi đang có nhiều thì giờ...

Đáp: Các thiền sinh đến tham dự những khóa tu thường nghĩ rằng: “Cuối cùng thì mình được rảnh rang đây, bây giờ mình sẽ có nhiều thì giờ để tìm hiểu và giải quyết được vấn đề ấy.” Nhưng sự thật lại không phải như vậy. Nếu ta có thể tìm hiểu và giải quyết được vấn đề thì điều đó đã xảy ra trước rồi, chứ đâu cần phải chờ đến một khóa tu? Và trong khi ngồi thiền, nếu có một giải pháp nào khởi lên, thì thường đó là một hình thức khai ngộ hơn là kết quả của sự tìm hiểu và phân tích.

Và cho dù ta có dự tính hay không, những vấn đề, những lo nghĩ của ta sẽ tìm đủ mọi cách để chen lấn vào tâm ý. Bất cứ khi nào tâm ta có một khoảng trống, là những ý nghĩ tiếc nuối về quá khứ hoặc mơ tưởng về tương lai sẽ tự động xen lấn vào, tràn ngập.

Giả sử bạn thuê một đĩa phim, cho vào đầu máy DVD và ngồi xuống xem. Sau khoảng 10 phút, bạn nhận ra rằng mình đã xem phim này rồi, thậm chí đã xem qua đến hai lần rồi, nhưng bạn thuê lại lần thứ hai vì cái hình bìa rất hấp dẫn của nó. Trong trường hợp này, chắc bạn sẽ lấy đĩa ra khỏi máy, để nó trên bàn cho dễ nhớ mà đem trả, và đi đọc một quyển sách.

Hoặc cũng có thể bạn nhận ra rằng trong đĩa phim ấy không chỉ có 10 phút đầu là giới thiệu những phim sắp trình chiếu, mà cả đĩa phim đều là giới thiệu về những phim sắp chiếu. Có lẽ bạn sẽ bực mình và nhàm chán. Bạn tắt máy và đi tìm một việc gì khác để làm.

Nhiều khi chúng ta quên rằng, trong tâm mình cũng có một nút bấm thay đĩa, dành cho những câu chuyện trong đầu. Chúng ta lặp lại chuyện xưa rồi tiếc nuối, ta tưởng tượng đến tương lai rồi tập dượt

đối phó, không ngừng nghỉ. Ta chỉ thoáng có mặt trong giờ phút hiện tại mà thôi, trên con đường đi từ tiếc nuối quá khứ sang chuẩn bị cho tương lai, ta không có thì giờ để thở. Nhưng khi ta dừng yên lại trong giờ phút hiện tại, mọi việc sẽ trở nên sáng tỏ. Ta sẽ làm những gì mình cần làm, hay *có thể* làm được, và rồi tiếp tục. Chuyện quá khứ đã thuộc về quá khứ. Chuyện tương lai chỉ là giả tưởng. Đôi khi chúng ta cũng cần phải chuẩn bị, sửa soạn cho tương lai, nhưng thường là không nhiều như ta nghĩ. Hơn nữa, dự tính nào cũng có thể đổi thay.

Trong sự thực tập, bạn nên chú ý đến những cách mà các câu chuyện phát khởi lên trong tâm mình, rất là bất nhất. Nó cũng giống như một chiếc máy ti-vi bất kỳ, tự động mở lên bất cứ lúc nào theo sở thích của nó. Bạn có thể đang ngồi yên, an trú trong hơi thở ra vào, hay là đang đi kinh hành, an tĩnh theo dõi và cảm nhận từng bước chân, thì bất chợt không biết từ đâu xuất hiện ra câu chuyện “Những thất bại tình cảm,” hoặc là “Làm sao thoát khỏi công việc nhàm chán?”... Lẽ dĩ nhiên, bạn cần phải biết tại sao con đường tình cảm của mình bị thất bại, để không lặp lại nữa. Lẽ dĩ nhiên, nếu công việc làm không thích hợp, và có thể thay đổi được, bạn nên

dự tính tìm một việc khác... Nhưng những chuyện đó không phải là cần làm *bây giờ*.

Đây là lời hướng dẫn. Mỗi khi bạn nhận thấy một câu chuyện nào sắp sửa bắt đầu, bạn hãy nói với nó, và tự bảo mình: “*Không phải bây giờ.*” Đôi khi chỉ cần bấy nhiêu thôi là đủ rồi. Không phải bạn trốn tránh vấn đề đâu! Bạn sẽ nhận diện nó, nhưng không phải là lúc này. Trong giờ phút này bạn đang thực tập và nuôi dưỡng một sự tĩnh lặng. Và bạn cũng nên nhớ rằng, sự tĩnh lặng sẽ giúp ta nhìn vấn đề với một ánh mắt mới, và nhờ vậy mà phương cách giải quyết cũng sẽ hiển lộ rất tự nhiên.

Cũng có đôi khi một sự từ chối nhẹ nhàng là không đủ. Câu chuyện vẫn cứ ngoan cố tiếp tục. Tôi có một phương cách dự phòng khác. Tôi thừa nhận sự có mặt của nó, ghi nhận và phân loại nó, và tôi tự hứa rằng: “Trên đường về tôi sẽ suy nghĩ việc này. Nhưng *không phải là bây giờ!*”

Không có gì đáng để suy nghĩ

Trong 5 năm đầu, sự thực tập thiền quán của tôi rất dễ chịu và thú vị, mặc dù không có gì đáng nhớ cả. Tôi rất thích tham dự những khóa tu. Tôi thích được ngồi yên. Tôi thích những món ăn chay. Tôi thích nghe kể những mẩu chuyện về đức Phật. Và tôi rất *yêu quý* ý tưởng rằng, ta có thể sống an lạc và thanh thoi, cho dù hoàn cảnh chung quanh có ra sao đi chăng nữa.

Mặc dù trong những khóa tu tôi theo rất sát với chương trình - ngồi thiền, kinh hành, ngồi thiền, kinh hành... - nhưng tâm ý của tôi thì phóng đi chu du khắp mọi nơi. Thú thật, bây giờ nhìn lại thì có lẽ là tôi đã có nhiều suy tư và mơ tưởng trong đầu khi ở trong khóa tu hơn cả khi sống trong cuộc sống hằng ngày. Và lý do đơn giản là trong khóa tu tôi có nhiều thời giờ để suy nghĩ hơn! Ở nhà thì tôi có bao nhiêu chuyện để làm, bận rộn phải giải quyết. Ở khóa tu thì tâm tôi được rảnh rang, tự do sáng tạo ra đủ mọi câu chuyện. Và tôi đã làm việc ấy.

Thế rồi một ngày kia, tôi đang đi trên một con đường nhỏ, có lẽ trong đầu mãi mê theo dõi một câu chuyện nào đó. Vị thầy của tôi là *Joseph Goldstein* đi

ngược lại và đang nói chuyện với một thiên sinh. Tôi không nghe rõ họ trao đổi về vấn đề gì, nhưng khi họ đi ngang qua, tôi nghe *Joseph* nói: “Anh hãy nhớ này, không có chuyện gì đáng để suy nghĩ cả!”

“Không có chuyện gì đáng để suy nghĩ cả!” Tôi cảm thấy choáng váng. Tôi đã bỏ cả cuộc đời mình suy nghĩ về đủ mọi chuyện. Tôi xuất thân từ một gia đình “*nổi tiếng*” về suy nghĩ. Tôi rất hãnh diện về những suy nghĩ của mình. Và tôi cũng biết rằng *Joseph* là một người suy nghĩ rất sâu sắc. Tại sao ông ta lại có thể nói như vậy?

Có lẽ nhờ nhân duyên và điều kiện đã đầy đủ, nên tôi đã thật sự hiểu được điều *Joseph* muốn nói. Nếu mục đích của sự thực tập là để thấy được giây phút này, cũng như trong mỗi giây phút khác, một sự thật về sinh diệt, về những biến đổi, một sự thật về vô thường, thì tôi cần phải có mặt ngay ở đây và trong giây phút này, để thấy nó. Những câu chuyện, những mơ tưởng bao giờ cũng chỉ là những dàn dựng của tâm ý về những quá khứ huyền thoại hoặc một tương lai giả tưởng. Chúng không có mặt ở nơi đây!

Và từ đó tôi phát nguyện không tự kể chuyện cho tôi nữa. Nhưng không phải là sẽ không bao giờ, mà ít nhất cũng là trong những khóa tu thiền, hoặc trong

khi đang thực tập. Đây cũng không phải là một lời nguyện chấm dứt hết mọi suy nghĩ, vì có những nhận thức cần thiết cho ta như là “bước đi, dừng lại, đổi, mệt mỏi”, chúng cũng là ý nghĩ vậy. Lời nguyện của tôi là chấm dứt những ý nghĩ lan man, không đâu ra đâu hết, và chính những ý nghĩ đó làm thành các mẩu chuyện trong đầu ta.

Khi tôi lập lời nguyện ấy xong, kinh nghiệm thiền tập của tôi thay đổi một cách đột ngột. Tôi cương quyết, trong lúc ngồi thiền, tôi sẽ không để sự chú ý rời xa hơi thở của mình. Những giây phút đầu rất khó khăn. Nhưng chỉ một chút sau, tôi khám phá là mình có thể thư giãn được. Không phải vì tôi bắt tâm ý mình phải phục tùng theo, nhưng là vì hơi thở trở nên thú vị hơn. Thật ra, hơi thở rất nhiệm mầu. Và, bạn có tin không, hơi thở còn rất quyến rũ nữa. Và đó là khi mà sự thực tập của tôi thật sự bắt đầu.

Nhiều năm sau, tôi kể lại cho *Joseph* nghe về kinh nghiệm chuyển hóa lớn này trong trong sự thực tập của tôi. Ông đáp: “Có lẽ ý tôi không phải nói ‘không có gì đáng để ta suy nghĩ,’ mà ý tôi là ‘không-có-gì đáng để ta suy nghĩ!’ Thật ra, hai điều đó khác nhau nhiều lắm, nhưng đó là một chuyện khác.”

Bây giờ chúng ta hãy ngồi trong vòng 30 phút.

Hướng dẫn thêm về thiền hành

Khi còn ở đại học, tôi có sử dụng một chiếc kính hiển vi với ba loại thấu kính khác nhau để quan sát một vật mẫu. Tôi thường bắt đầu với một thấu kính có mức độ phóng đại thấp nhất để xem lướt qua, rồi sau đó từ từ chuyển sang những thấu kính mạnh hơn để quan sát tinh tế và thấy nhiều chi tiết hơn. Nhiều khi, vật mẫu bị trượt qua khỏi tầm quan sát vừa khi tôi mới điều chỉnh được rất rõ vào tiêu điểm của nó. Trong trường hợp này, tôi phải đi ngược trở lại và bắt đầu lại lần nữa.

Nhiều năm sau, tôi áp dụng phương pháp này vào cách thiền hành. Dưới đây là những hướng dẫn thêm về phương pháp thiền hành. Chúng rất thích hợp khi bạn thiền hành ngoài trời, giữa những làn gió mát trong không không gian và ánh nắng ấm. Nhưng nếu không đi ngoài trời thì trong thiền đường cũng được.

Ta bắt đầu với toàn thân chú ý đến kinh nghiệm chung quanh. Cảm nhận được nhiệt độ của không khí trên da mình. Nếu có làn gió nhẹ, cảm nhận hơi gió xúc chạm trên thân. Ngửi không khí. Lắng nghe âm thanh quanh ta. Tưởng tượng đôi mắt mình như

những ống kính có góc độ rộng, và để cho chúng tiếp thu toàn cảnh chung quanh. Cảm nhận được thân ta lướt đi trong không gian. Ghi nhận hết những động tác tự nhiên của những bộ phận khác nhau trong cơ thể, nhưng không hề có một ý thức nào về tự ngã. Hai cánh tay đong đưa hai bên. Hông cử động tự nhiên. Sự quân bình chuyển đổi. Ta không cần có một sự tính toán nào mới bước đi được. Một khi ta đứng dậy với một tác ý muốn đi, cái đi sẽ tự động xảy ra.

Đi tới lui trên khoảng đường thiền hành, cảm nhận được sự đi ấy bằng toàn thân. Sau một thời gian, chừng 10 phút, chuyển sự chú ý xuống cảm giác ở đôi chân. Rồi một lúc sau, giới hạn sự chú ý chỉ vào đôi bàn chân mà thôi. Có lẽ vào lúc này, bạn có thể chú ý được rõ rệt vào cảm giác dưới bàn chân: “sức ép nặng... sức ép nhẹ... nặng... nhẹ...”

Giữ cho sự chú ý vào cảm giác của đôi bàn chân thật rõ rệt, trong khi sự tập trung vẫn vững vàng. Đến một lúc, sự chú ý của ta sẽ bắt đầu xao lãng: “Rồi làm gì nữa đây?” “Vậy rồi sao nữa?” “Hơi lạnh lạnh rồi đây, mình cần mặc áo vào”... Khi việc này xảy ra, bạn hãy trở lại và mở rộng tầm chú ý ra. Cảm nhận toàn thân đang đi. Cảm giác được hơi gió nhẹ, ngửi không khí, lắng nghe... Và khi nào sự tập

trung đã vững vàng, bạn sẽ bắt đầu trở lại tiếp xúc với cảm giác ở bàn chân. Thay đổi phạm vi chú ý để thích ứng với mức độ tập trung sẽ giúp ta duy trì được sự an tĩnh trên đường thực tập. Điều quan trọng trong sự thực tập là tỉnh thức. Bạn nên nhớ là chúng ta thực tập để có nhiều chánh niệm và tỉnh thức, chứ không phải để trở thành những chuyên gia đi bộ.

Tôi đoán có lẽ chiếc kính hiển vi của tôi ở đại học ngày nào bây giờ không còn ai dùng nữa. Có lẽ nó đã trở thành một món đồ cổ. Bây giờ người ta quan sát các vật mẫu bằng những kính hiển vi điện tử, và chúng tự động được phân tách bằng những máy điện toán tối tân. Nhưng phương cách ấy vẫn còn rất hiệu quả trong cách thiền hành của chúng ta.

Bây giờ, bạn hãy tập theo hướng dẫn này đi.

Không có một thời gian nào ở giữa

Thiền chánh niệm là một sự thực tập chú tâm liên tục, an tĩnh và tập trung vào mọi sinh hoạt, thỉnh thoảng được ngắt quãng bằng những thời ngời thiền và thiền hành. Những thời ngời thiền và thiền hành mang lại cho ta một sự sáng tỏ, và chúng giúp ta giữ cho sự thực tập được liên tục. Và

cuối cùng tôi hiểu được điều ấy sau *nhiều năm* thiền tập, khi cuộc sống hằng ngày trở thành sự thực tập của tôi.

Tôi biết ơn ngài *U Pandita*, một thiền sư Miến Điện đã cho tôi thấy được điều này. Phương cách trình pháp của ngài giúp cho tôi thấy được đầu mối ấy. Mỗi khi vào trình pháp, ngài thường hỏi: “Khi ngời thiền quý vị có chánh niệm bao nhiêu?” “Khi đi kinh hành quý vị có chánh niệm bao nhiêu?” và “Trong thời gian còn lại ở *giữa* quý vị có chánh niệm bao nhiêu?”

Một ngày nọ, trong khi tôi sắp sửa vào trình pháp với ngài *U Pandita*, tôi chợt ý thức rằng trong một khóa tu, cái thời gian “ở *giữa*” cũng nhiều như khoảng thời gian ngời thiền và kinh hành. Đột nhiên, những sinh hoạt tầm thường tôi vẫn làm như là ăn uống, tắm rửa, xếp giường... trở thành rất quý giá. Di chuyển giữa những sinh hoạt cũng trở thành quan trọng như chính những sinh hoạt ấy. Thay vì đứng ngay dậy khỏi toạ cụ và vội vã đi đến nơi thiền hành, tôi để cho chính hành trình ấy tự nó trở thành một sự thực tập. Và nếu như tôi có đến nơi thiền hành chậm trễ, và phải quay trở lại để ngời thiền, cũng không sao cả.

Tôi cảm thấy rất hạnh phúc với khám phá mới này, vì nó có nghĩa là tôi *lúc nào cũng* thực tập, và tôi không bao giờ cần phải làm gì đặc biệt cả. Sự sống của tôi sẽ tiếp tục tự nó khai mở như nó đã từng. Tôi chỉ cần *có mặt* ở đó.

Vì thế, không có một thời gian nào ở *giữa* cả. Sửa soạn thực phẩm, chờ đợi đến giờ, và ngồi ăn trưa... tất cả đều là những cơ hội tốt cho ta thực tập chánh niệm.

Giới thiệu về thiền tập trong khi ăn

Đây giờ chúng ta chuẩn bị ăn trưa, đây là lúc tốt nhất để giới thiệu đến quý vị *lãnh vực thứ hai* của chánh niệm. Lãnh vực thứ nhất mà ta có thể giữ chánh niệm là thân, và *lãnh vực thứ hai là cảm thọ*. Đức Phật dạy rằng, trong ta lúc nào cũng có mặt ba loại cảm thọ trong mỗi giây phút kinh nghiệm - dễ chịu, khó chịu và trung hòa. Đó là sự thật.

Sự thực tập của ta không phải là làm sao để mọi việc trở nên vô vị, khiến chỉ còn lại một cảm thọ trung hòa mà thôi. Mà sự thực tập của ta là ý thức được những cảm thọ dễ chịu và khó chịu, để chúng bớt sai sử và kiểm soát ta như chúng vẫn thường

làm. Và cũng vậy, những sắc thái của cảm thọ lúc nào cũng luôn biến đổi. Cũng như những cảm giác trong thân, chúng mang lại cho ta những cơ hội để thấy rõ được tính chất vô thường thấm nhuần trong mọi hiện tượng và kinh nghiệm.

Thời gian ăn là thời gian tốt nhất trong khóa tu để chúng ta chú ý đến những cảm thọ dễ chịu và khó chịu. Tôi nghĩ vậy, vì giờ ăn hứa hẹn rất nhiều những khoái cảm thuộc giác quan hơn bất cứ thời gian nào khác trong khóa tu. Thật ra, chỉ mong đợi đến giờ ăn thôi, cũng đủ để kích thích, đánh thức những chức năng tỉnh thức trong ta, ngay cả trước khi bữa ăn bắt đầu.

Tôi có một thông lệ riêng trong những khóa tu, là vào giờ ăn lúc nào tôi cũng đến xếp hàng sau chót trước khi vào phòng ăn. Trong thời gian đứng xếp hàng chờ đợi này, tôi có thể thực tập chánh niệm rất nhiều. Tôi có thể ý thức rằng mình đã bắt đầu có nhiều nước bọt trong miệng, tôi có thể ý thức được sự nôn nóng khi thấy có một thiền sinh lấy quá nhiều đồ ăn bỏ vào đĩa của cô ta. Tôi bắt đầu lo lắng rằng sẽ không còn lại đủ cho mình. Tôi có thể ghi nhận được sự thất vọng khi thấy một thiền sinh đi ngang qua, và món ăn chánh trên đĩa hôm nay là món cần

tây. Tôi đặc biệt chọn đứng ở cuối hàng, vì tôi biết rằng năng lượng chánh niệm của tôi trong khi chờ đợi sẽ rất cao, bởi những kích thích giác quan qua mùi thơm, màu sắc và nước bọt.

Nếu bạn phải tự nấu ăn trong khóa tu, bạn có thể quan sát những tư tưởng của mình. “Mình nên ăn cái này bây giờ hay để dành lại ngày mai?” “Không biết có mang đủ đồ ăn không đây?” “Tại sao mình lại mang bông cải xanh theo làm gì, mình có ăn thứ này bao giờ đâu!” “Ồ, lại quên chai ớt ở nhà rồi!” Bạn nhớ cố gắng đừng ăn gì hết trong khi sửa soạn. Tôi biết điều này đòi hỏi một sự tự chủ, nhưng đó cũng là một sự thực tập. Sự tự chủ mang lại cho ta một tâm ý tĩnh lặng. Thường ngày thì ta hay có thói quen nhâm nhi một chút trong khi nấu ăn. Trong khóa tu, hãy giữ gìn chánh niệm. Bạn hãy tưởng tượng như mình đang đứng sau chót trong hàng.

Và nếu như bạn được người khác mang đồ ăn đến thì đó lại là một sự thử thách khác. Năm ngoái tôi có sắp đặt cho mình một khóa tu ẩn cư một mình ở một tu viện rất đẹp. Tôi được giao cho một căn phòng riêng, thông báo về những nghi thức và chương trình, chỉ cho căn phòng nơi tôi sẽ ăn riêng, và rồi họ để tôi một mình. Khi đến giờ ăn, tôi đi vào phòng bằng

cánh cửa bên ngoài. Bên trong là một chiếc bàn nhỏ dành riêng cho một người. Cuối phòng là một chiếc kệ, phía sau dường như là những cánh cửa tủ nhỏ. Cánh cửa tủ mở ra phía bên kia, người bếp đưa đồ ăn vào trong và đặt trên kệ. Có những lúc khi tôi vào, đồ ăn đã có sẵn ở đấy. Trong ngày thứ hai của khóa ẩn tu, khi tôi vẫn còn chút bỡ ngỡ, vẫn còn đang cố gắng ổn định và gắng làm quen với khung cảnh chung quanh, tôi ngồi xuống ăn trưa với một món ăn trông giống như nước súp màu xám. Mùi không được hấp dẫn lắm. Tôi ném thử và thấy vị cũng không được ngon. Tôi chợt có một ý nghĩ hơi tệ thoáng qua là chắc có lẽ người nấu ăn đã lầm và mang cho tôi bát nước rửa chén chẳng. Tôi lập tức sửa lại ý tưởng đó ngay và tự thuyết phục mình rằng đây là chén súp *miso*. Dù vậy, nhìn nó vẫn không thấy hấp dẫn hoặc thơm ngon hơn chút nào. Và sau khi tôi có ý tưởng ấy rồi, chén súp ấy dường như trở nên tệ hơn, và tôi không dám ăn nữa.

Tôi nhìn quanh quẩn xem có nơi nào để tôi có thể đổ chépsúp ấy đi mà không ai biết. Nếu tôi để yên như thế này thì sẽ phải trả lại chén súp đầy. Trong phòng không có chậu rửa bát. Tôi tìm xem có một chậu cây nào, cũng không thấy. Tôi nghĩ đến việc mở

cửa và đổ nó ra ngoài, nhưng nếu lỡ có ai bắt gặp thì xấu hổ lắm. Cuối cùng, tôi quyết định cách duy nhất để giải quyết vấn đề là ăn hết chén súp ấy. Và tôi ăn hết. Một giờ, hai giờ trôi qua, tôi vẫn khoẻ khoắn như thường. Tôi hiểu rằng món súp ấy có lẽ là *miso* hay một loại tương tự nào đó.

Nếu bạn được người khác mang thức ăn đến, bạn hãy quan sát tâm ý của mình: “Chùng nào họ mang đến đây?” “Nếu họ quên thì sao?” “Nếu họ mang thức ăn có cần tây thì sao?” “Nếu họ mang nhiều quá thì sao?” “Nếu họ mang ít quá thì sao?” “Nếu họ mang những thức ăn mình không *thích* thì sao?”

Tâm ý của ta trong một khóa tu khác biệt lắm, nó có thể đem một chuyện thương ghét hết sức tầm thường và dàn dựng, thêm thắt thành một đại bi kịch!

Thiền tập trong khi ăn

Ăn là một việc rất khoái cảm, kỳ diệu và vô cùng phức tạp. Tâm ta, khi được tiếp xúc với những gì ưa thích, nó sẽ tự động chuyển sang số cao. Và khi chánh niệm của bạn đủ mạnh, việc ăn có thể khai mở cho bạn thấy rõ những chân lý về sinh diệt. Và hơn nữa, nó rất thú vị.

Hãy biến trọn bữa ăn của mình thành một sự thực tập. Khi thức ăn đã sẵn sàng, bạn hãy kinh nghiệm nó một cách thật trọn vẹn trước khi ăn. Tất cả những giác quan đều có thể tham gia vào bữa ăn. Bạn có thể nhìn thức ăn cho rõ, ngửi và chạm vào. Nếu như thức ăn dòn, bạn có thể nghe được nó trong khi nhai!

Nếu đó là một món ăn bạn thích, có lẽ bạn sẽ chảy nước bọt, và sự ham muốn khởi lên. Có thể bạn nghĩ: “Tại sao tôi phải ngồi đây mà *quán tưởng* về nó làm gì? Tôi chỉ muốn ăn thôi!”

Bạn hãy ăn đi. Khi nào sẵn sàng, bạn cứ việc ăn. Nhưng bạn hãy ăn thật chậm, vì cái ăn rất là phức tạp, và chúng ta muốn nhận diện nó cho thật rõ.

Hãy chú ý thật kỹ vào động tác nhai. Thấy được rằng, mùi vị của thức ăn biến đổi giữa khi ta mới cắn vào và cuối cùng khi ta nuốt. Nhưng ở đây không phải ta muốn phân loại mùi vị khác nhau của nó. Điều mà ta muốn là ghi nhận được sự biến đổi. Hãy chú ý đến cái ham muốn của ta lúc ban đầu, nó cũng biến đổi. Khi mới bắt đầu, ta rất thèm ăn. Trong khoảng thời gian đang ăn, cái thèm ấy tự nhiên biến mất. Cái tuệ giác của đức Phật về “*chư hành vô thường*” có thể áp dụng cho sự thèm ăn cũng như bất cứ hiện tượng nào khác trên cuộc đời này.

Nhưng bạn hãy nhớ thưởng thức món ăn của mình. Đôi khi người ta tưởng tượng rằng trong các khóa tu những bữa ăn phải rất là đạm bạc và nhỏ nhoi. Tôi thì hoàn toàn nghĩ ngược lại. Vì ăn là một hoạt động đòi hỏi sự tham dự của toàn thân và hết mọi giác quan, ta hãy sử dụng những bữa ăn trọn vẹn cho sự thực tập của mình.

Duy trì chánh niệm

Tác thiền sinh thường dùng thời gian sau giờ ăn trưa để đi nghỉ ngơi, tắm rửa hoặc nằm xuống. Nói về những cơ hội để thực tập chánh niệm thì nằm xuống cũng có giá trị như là thiền hành, đánh răng, hay khi ăn vậy. Cái mà ta thực tập ở đây là sự tỉnh thức, có chánh niệm và tĩnh lặng trong *tất cả* mọi hoàn cảnh và sinh hoạt. Thực tập trong một khóa tu là sự chuẩn bị đặc biệt cho sự thực tập trong đời sống hằng ngày.

Phương pháp niệm thầm trong tâm (ghi nhận thầm những kinh nghiệm khi chúng khởi lên) đặc biệt rất hữu hiệu khi ta muốn duy trì một chánh niệm liên tục trong những sinh hoạt, cũng như khi ta chuyển từ một sinh hoạt này sang sinh hoạt kế tiếp.

Nó giữ cho ta có mặt trong giây phút hiện tại, trong khi ta đang tắm rửa hoặc sắp xếp giường ngủ. Hay là khi ta chuyển từ việc tắm rửa sang xếp giường, ngồi xuống tọa cụ, rồi chú tâm đến hơi thở.

Đôi khi người ta do dự không muốn sử dụng phương pháp ghi nhận thầm này vì thấy có vẻ kỳ quặc. Cũng có phần kỳ quặc thật, nhưng nó rất hữu hiệu. Nó giữ cho tâm ta sáng tỏ và không bị lẫn lộn. Bất cứ bạn đang làm gì bây giờ, hãy theo dõi và ghi nhận kinh nghiệm ấy. Sự ghi nhận bắt đầu như là một phương pháp thực tập, và cuối cùng sẽ trở thành một thói quen.

Trong thời gian đầu thực tập, tôi có thái độ chống đối phương pháp niệm thầm này, nhất là trong khi ta thay đổi từ sinh hoạt này sang sinh hoạt khác. Sự miễn cưỡng của tôi là do một nguyên nhân rất buồn cười và hết sức riêng tư. Chuyện ấy xảy ra đã hơn ba mươi năm rồi.

Khi ấy tôi còn trẻ, có một người bạn trai. Anh ta cũng rất rụt rè, nhút nhát như tôi, mỗi khi chúng tôi cùng đi chơi. Tôi nghĩ anh ta cố gắng kiểm soát sự lo lắng ấy bằng cách tự nói thầm, trong khi vừa nói chuyện với tôi. Trong khi hai đứa tôi đứng chờ xe

buýt và nói chuyện với nhau thì anh ta cứ lẩm bẩm một mình: “Chờ xe bus, chờ xe bus, leo lên xe bus, lấy tiền trả...” Tôi chắc là anh ta làm vậy vì quá lo lắng, và muốn tự trấn an bằng cách biết mình đang làm gì và đang ở đâu. Nhưng tôi cảm thấy hơi kỳ cục khi đứng cạnh anh. Tôi sợ có người quen nào đó thấy chúng tôi. Và còn tệ hơn nữa nếu họ nghe được anh ta thì chết! Mĩa mai thay, 30 năm sau tôi lại cố gắng thực tập một phương pháp ghi nhận và gọi tên thâm những kinh nghiệm của mình. Tôi ghi nhận thâm trong đầu như là “vói tay đến quyển sách, chạm quyển sách, cầm quyển sách...” sao tôi thấy nó cũng giống như “chờ xe bus, leo lên xe bus, lấy tiền trả...” Tôi cảm thấy mình như một tên ngốc! Mỗi lần thực tập tôi lại nhớ đến anh ta và tự hỏi “Có điên không, tại sao mình phải làm như vậy?”

Nhưng tạm gác chuyện ấy sang một bên, phương pháp niệm thâm còn có vẻ như một gánh nặng cho ta nữa. Tôi thực tập một lúc rồi nghĩ: “Thôi dẹp, chẳng có nghĩa lý gì hết.” Nhưng đến một lúc, tôi quyết định thật sự nghiêm chỉnh thực tập nó và tự nhủ “Cứ thực tập, không thắc mắc, không phê phán, không giải thích, cũng không tìm hiểu, chỉ việc *thực hành*.”

Khi tôi bắt đầu thực tập thì mọi việc đều thay đổi. Lúc đầu, tôi có cảm tưởng như nói với chính mình: “Bước, bước, bước, vói, chạm, cầm, đưa lên...” Rồi đột nhiên, tôi chợt hoàn toàn *có mặt* với chính mình. Kinh nghiệm của tôi đổi từ việc đỡ tay lên và niệm thâm “dở, dở, dở...” đột nhiên, trở thành một *cái biết* về sự đỡ tay lên. Và cái *biết* đó hoàn toàn khác biệt với bất cứ cái biết nào tôi đã có trước đây.

Ghi nhận hay niệm thâm không phải là chánh niệm. Ghi nhận thâm là gọi tên những kinh nghiệm của mình. Khi ta gọi tên những kinh nghiệm, ta sẽ chú tâm đến chúng, và điều đó *dẫn đến* chánh niệm. Kinh nghiệm chánh niệm có một *cảm giác* rất khác với việc nói suông về chánh niệm.

Một giây phút chánh niệm có thể mang lại cho ta cảm giác sung sướng rất lớn. Tôi còn nhớ mình hoàn toàn kinh ngạc khi lần đầu tiên khám phá sự khác biệt giữa hai việc: nói về kinh nghiệm và *chính thật là* kinh nghiệm ấy. Khám phá được cảm giác sung sướng này của chánh niệm làm tôi rất bàng hoàng. Bước đi một cách rất cẩn trọng, hoàn toàn có mặt, tôi thâm nghĩ: “Thật không còn gì lạ lùng hơn thế này nữa: tôi hoàn toàn sung sướng khi đặt chân xuống và *biết* rằng mình đang đặt chân xuống.”

Thường thì đặt chân xuống đất phải là một việc gì đáng để gọi là kỳ diệu. Nhưng quả thật điều đó rất kỳ diệu. Không phải bước chân của ta kỳ diệu, mà đó là chánh niệm kỳ diệu vô cùng.

Giờ ngồi thiền buổi chiều

Chờ đợi và nhìn cho rõ

Sau đây là những hướng dẫn giúp cho chánh niệm của bạn được tinh tế hơn.

Ngồi xuống. Buông thư. Thoải mái. Cảm nhận được toàn thân ta ngồi yên đấy. Chờ cho đến khi nào bạn cảm thấy hơi thở có mặt. Đừng vội vã chớp bắt lấy nó. Chờ đợi cho đến khi nào tự nó ra *trình diện* với ta, cho đến khi nào nó khởi lên trong ý thức của mình. Chờ đợi một cách *chăm chú* như là bạn biết chắc rằng nó sẽ đến, và bạn canh chừng cẩn mật. Bạn chờ đợi nó như là sự trở về của một người thân: mừng vui chân thật, nhưng không ngạc nhiên hay bất ngờ.

Chú ý một cách thoải mái, giữ cho mình chăm chú nhưng không bị dính mắc. Đó là một hướng dẫn rất quan trọng. Chăm chú thì rất tốt, nhưng dính mắc

sẽ là một vấn đề. Khi bị dính mắc rồi thì ta không thể có tự do.

Trong buổi ngồi thiền này, hãy chú ý đến những cảm xúc hoặc tâm trạng nào làm cho ta xao lãng. Khi có những tâm thức nào mạnh khởi lên, bạn có thể giúp cho mình bớt bị chi phối bằng cách chú ý sâu sắc hơn đến hơi thở. Hơi thở rất phức tạp và có nhiều điều để ghi nhận lắm. Bạn cảm nhận nó rõ rệt nhất ở nơi nào? Ở bụng? Ở bên sườn? Hay ở nơi chóp mũi?

Bạn *thật sự* cảm thấy những gì? Bạn không cảm thấy hơi thở. Thật ra, không có một sự vật nào là hơi thở cả. Hơi thở là *tên gọi* ta đặt cho những sức ép, rung động, di chuyển và biến đổi của cảm giác trong thân. Hơi thở vào khác với hơi thở ra như thế nào? Bạn có thể kinh nghiệm được chúng như là hai hiện tượng khác biệt chẳng? Chúng có sự bắt đầu không? Chấm dứt không? Bạn thấy không, hơi thở không nhàm chán chút nào hết. Hãy thử đi. Hãy thử ngồi trong 45 phút.

Ứng xử với những tâm thức khó khăn

Có lẽ trong thời ngồi thiền vừa qua, bạn bắt đầu ý thức sự có mặt của những tâm thức, cảm xúc khác nhau, và chúng nổi bật đủ để cho bạn phải chú ý đến. Nếu chúng dễ chịu, có lẽ bạn thích thú lắm. Nếu chúng khó chịu, có lẽ bạn cho rằng chúng là những trạng thái khó khăn và ước gì chúng biến mất. Ý thức được những trạng thái tâm thức, thấy được sự khởi lên và mất đi của chúng, đó là *lãnh vực thứ ba* của chánh niệm.

Bây giờ, tôi nghĩ chúng ta cũng nên đặc biệt nói đến những tâm thức khó khăn, thường khởi lên và lúc nào cũng có mặt trong kinh nghiệm của tất cả mọi người. Trong kinh điển liệt kê có năm 5 loại là ái dục, sân hận, thụy miên (mệt mỏi, mê ngủ), trạo hối (hối tiếc, bất an) và nghi ngờ.

Nghe qua thì như có vẻ hơi bí ẩn, nhưng thật ra chúng là những tâm trạng hết sức thông thường. Bây giờ, bạn hãy đọc những kinh nghiệm dưới đây, chọn một cái nào gần đúng với bạn nhất, và rồi làm theo hướng dẫn tiếp sau đây.

Trường hợp I: Bạn nghĩ đến một việc gì đó mà bạn rất ưa thích, rồi bạn không thể thôi không nghĩ

đến nó nữa. Có lẽ bạn cảm thấy lãng mạn và tình tứ, rồi bạn bỏ cả giờ ngồi thiền ra để soạn một lá thư tình trong đầu. Hoặc có lẽ bạn thích kinh nghiệm tu học quá, trong đầu bạn hình dung và vẽ ra một cái am nhỏ sau vườn mà bạn sẽ xây khi trở về nhà. Nếu đây là những kinh nghiệm giống bạn, hãy mở xem trang 97, phần *Ba của con! Mẹ của con!*

Trường hợp II: Bạn hoàn toàn bực mình về mọi việc xảy ra trong khoá tu này. Bạn không ưa cái không gian, bạn không thích thời tiết, và những lời hướng dẫn cũng làm bạn khó chịu. Bạn tự trách mình là tại sao lại đến đây làm gì. Bạn hãy mở đến trang 101, xem phần *Đi bơi ở Jerusalem*.

Trường hợp III: Bạn cảm thấy buồn ngủ quá sức. Sau bữa ăn trưa thì không còn mở mắt nổi. Không có gì hấp dẫn hơn là một giấc ngủ ngắn. Thật ra bạn không thể làm gì *khác hơn* là đi ngủ một chút. Bạn hãy xem phần *Phan đã, phan đã* ở trang 106.

Trường hợp IV: Bạn nghĩ về chuyện quá khứ hay một vấn đề khó khăn nào đó và rồi trở nên lo lắng, đầy muộn phiền. “Ái chà, mình đang có những giờ phút thật thanh thoi, bỗng dưng sao lại nhớ đến chúng làm gì cho mệt thế này!” Bây giờ thì bạn chỉ lo

nghĩ đến những vấn đề của mình mà thôi. Bạn hãy mở trang 108 xem phần *Hawaii là đây*.

Trường hợp V: Bạn hoàn toàn mất niềm tin vào sự thực tập này. Tất cả những chuyện như là ngồi thiền, kinh hành, không làm gì hết hãy ngồi yên... bắt đầu thấy có vẻ hơi lố bịch. Hay còn tệ hơn nữa là hoàn toàn vô dụng. Đây là lúc mà sự nghi ngờ của ta đang núp bóng một tư tưởng chính đáng. Bạn hãy mở đến phần “*Giây phút của Macbeth*”, trang 110.

Trường hợp VI: Bạn hoàn toàn cảm thấy hạnh phúc, và nghĩ mình không cần thêm một hướng dẫn đặc biệt nào nữa hết. Mời bạn mở sang phần “*Hướng dẫn kinh hành buổi chiều*”, trang 114.

Trường Hợp VII: “Cảm thấy hạnh phúc ư? Tôi chẳng có chút gì là hạnh phúc hết! Tôi cô đơn, tôi bực mình, tôi rối rắm, tôi bất an, và tôi hoàn toàn không có chút gì tin rằng sự thực tập này sẽ mang lại cho tôi một ích lợi nào hết.” Bạn hãy vững tin rằng, mặc dù bạn đang có những cảm xúc này, nhưng bạn cũng đang tiêu thụ hết mọi những tâm thức khó khăn. Bạn hãy chờ, mọi việc sẽ thay đổi và trở lại an ổn. Mời bạn hãy tiếp tục đọc phần sau đây cho đến hết phần “*Hướng dẫn kinh hành buổi chiều*.”

Ba của con, mẹ của con...

Một câu chuyện về ái dục

Đôi khi, người ta nghe nói đức Phật dạy “*Ái dục là nguồn gốc của khổ đau*,” họ lại nghĩ rằng sự ham muốn là một vấn đề, và tu tập có nghĩa là làm sao để tiêu diệt sự ham muốn. Nhưng sự thật không phải vậy. Ham muốn là một yếu tố bình thường của sự sống. Khi ta bị dính mắc không lay chuyển vào một sự ham muốn mà không thể nào đáp ứng được, điều đó sẽ làm cho tâm ta bực dọc và rối rắm. Nó không phải là *nguyên nhân* của khổ đau. Mà nó *chính là* khổ đau.

Tôi có một đứa cháu lên 2 tuổi. Có lần tôi ở chơi với nó trong khi ba mẹ nó đi xem nhạc kịch *The Phantom of the Opera*. Đứa cháu biết tôi nên khi ba mẹ nó đi ra, nó không có vấn đề gì cả. Nó còn vẫy tay chào và nói theo “*Tạm biệt ba, tạm biệt mẹ*.”

Chúng tôi bỏ cả giờ ngồi đọc những quyển sách nhi đồng, chơi xếp hình, và xem phim trẻ con. Dùng danh từ “*chuyên môn*” thì có thể nói rằng tôi và đứa cháu đều có những tâm thức quân bình, tỉnh thức và

không bị một năng lượng chướng ngại nào ngăn trở hết.

Khi để ý thấy nó bắt đầu hơi tiu nghỉu, tôi bảo: “Thôi bây giờ mình đi ngủ nha!” Nó đồng ý ngay. Tôi đi thay cho nó bộ quần áo ngủ, pha một bình sữa, lấy chiếc mền ngủ, tìm con búp bê quen thuộc, và chiếc bình sữa cho búp bê của nó nữa! Chuẩn bị xong nó leo lên giường và tôi đắp chăn cho nó.

“Con muốn bà nằm đây với con.”

“Được rồi, bà sẽ nằm với con.”

Im lặng được chừng 5 phút.

“Con muốn ba con, má con!”

“Chút xíu nữa ba má con sẽ về ngay, con ngủ đi.”

Nó lại nằm im và bắt đầu thiu thiu ngủ. Cả hai bà cháu tôi thư giãn nằm yên. Tôi nhìn đồng hồ và tính xem còn bao lâu nữa ba má nó sẽ về.

“Con muốn ba con, má con!”

“Chút nữa thôi. Quay sang đây, bà vỗ lưng cho.”

Tôi biết nó thích được ai vỗ nhẹ trên lưng, và tôi cảm thấy sự bất an của nó, cứ trăn trở xoay qua lại, tìm một tư thế nào dễ chịu.

“Bà vỗ lưng con!”

“Thì bà đang vỗ lưng con nè. Nhắm mắt lại ngủ đi!”

Nó lật ngửa ra: “Bà vỗ bụng cho con được không?”

“Được rồi”

“Bà vỗ tay con được không?”

“Được rồi, bà vỗ tay con đây.”

“Còn cánh tay bên đây nữa.”

“Bà đang vỗ đây, nhắm mắt lại ngủ đi!”

“Con muốn ba con, má con!”

Tôi cảm thấy dường như trong khoảng thời gian đang vỗ cho nó, khi nó nằm say mê với bình sữa, khi nó không nhớ đến ba má nó, nó có vẻ rất thư giãn. Lúc ấy, tôi thở phào và thầm mong: “Nó sắp sửa ngủ rồi đây!”

Rồi đột nhiên tư tưởng ấy trở lại: “Con muốn ba con, má con!” Nó không bao giờ mất hẳn. Đứa cháu tôi không khóc. Nhưng rõ ràng là nó chật vật cố gắng để tìm cách thoả mãn nhu cầu ấy. Tôi cũng không khá gì hơn, nằm đó mà nhớ đến món *salad*

trong tủ lạnh khi nãy thấy má nó cất vào. Trông ngon lắm. Tôi tự nhủ: “Chờ nó ngủ xong, mình sẽ dậy ăn cho đã!”

“Bà ơi, con muốn ba con, má con!”

“Chút xíu nữa, ba má con gần về rồi, ngủ đi!”

Một giờ sau, nó ngủ. Tôi biết nó ngủ say vì thân nó thư giãn, hơi thở đều đặn và nhẹ nhàng, bình sữa rơi ra khỏi tay. Trong giấc ngủ, nó vẫn thì thầm “Con muốn ba con, má con!”

Đứa cháu tôi đối phó với sự ham muốn và bất an đó bằng cách tự chủ. Nó không hề khóc. Nó tìm hết đủ mọi cách để có thể làm dễ chịu, và cuối cùng sự bất an đó cũng lắng xuống, đủ để nó thư giãn và rơi vào giấc ngủ. Tôi ngồi dậy và ra ăn đĩa *salad*, chỉ chút thôi! Tôi nghĩ, hai bà cháu tôi thực tập cũng khá lắm.

Bài thiền tập

Những cảm xúc ham muốn và mơ tưởng, chúng đến rồi sẽ đi. Chúng là những phản ứng tự nhiên của tâm ta khi tiếp xúc hoặc nhớ lại những sự kiện nào dễ chịu. Chúng không cần thiết phải là một vấn đề cho ta. Ghi nhận sự có mặt của chúng sẽ làm giảm

đi sức mạnh của chúng. Hãy kiềm chế sự thôi thúc muốn biến một mơ tưởng tạm thời thành một vở tuồng vĩ đại trong tâm. Ta tự chủ bằng cách kiên quyết chú tâm đến hơi thở cho sâu sắc. Hãy ngồi thêm 5 phút nữa, đem hết sự chú ý trở về với hơi thở của mình. Đừng để bị thúc đẩy phải đặt ra những câu chuyện trong tâm.

Bây giờ, mời bạn hãy mở đến phần “*Hướng dẫn kinh hành buổi chiều*” ở trang 114.

Đi bơi ở Jerusalem

Một câu chuyện về sân hận

Khi ta có những cảm xúc khó chịu, tâm ta sẽ trở nên cáu kỉnh. Nó nổi cáu lên với tất cả những gì nó gặp. Và nó vẫn tiếp tục cắn nhằn cho dù biết rõ không thể nào khác hơn. Tôi học được bài học này khi đi bơi ở *Jerusalem*.

Hồ bơi của tôi ở quận *Sonoma, California*, rất có trật tự. Người ta bơi tới lui theo những đường vạch sẵn, và có ý thức rõ rệt về các vòng bơi. Khi tôi đến nơi và xuống hồ bơi, tôi có thể tham gia và lách một cách rất tự nhiên vào bất cứ một đường bơi nào. Tôi

chỉ cần chọn đường nào có những người bơi cùng một tốc độ với tôi, rồi chen vào tự nhiên. Rồi chúng tôi bơi lội theo những vòng bơi dài, tới lui, tới lui. Mọi người ai cũng giữ đúng theo đường của mình.

Năm ngoái, tôi sang sống ở thành phố *Jerusalem* trong một tháng. Khi đến nơi, muốn giữ cho sự thể dục của mình được tiếp tục, tôi gia nhập vào một câu lạc bộ thể thao gần đó. Ngày hôm sau, sau khi thay đồ tắm trong phòng, tôi bước ra ngoài với khăn tắm trên tay và nhìn thấy hồ bơi lần đầu tiên. Trong hồ đầy những phụ nữ rất to lớn, đầu đội mũ tắm, bơi ngang dọc khắp nơi không theo một trật tự nào hết. Tôi rón rén bước xuống hồ và cố gắng bơi tới lui theo đường bơi. Lập tức tôi chạm phải một người khác. Cô ta nổi giận. Tôi cố gắng xin lỗi, nhưng lại không nói rành tiếng Do Thái. Cô ta cứ mắng xối xả vào mặt tôi, cho dù tôi không hiểu một lời nào. Cô ta gọi người trực cấp cứu trong hồ bơi, và chỉ vào tôi với những động tác giận dữ. Tôi cảm thấy rất bẽ mặt. Tôi quyết định là sẽ bơi nhưng không úp mặt xuống nữa, tôi cần nhìn ra phía trước để khỏi đụng vào ai. Nhưng khi người ta thấy tôi đang bơi về phía họ, cũng không ai tránh sang một bên. Họ đứng nói chuyện với nhau ngay giữa hồ bơi!

Mỗi ngày tôi vẫn tiếp tục đi bơi ở *Jerusalem*, nhưng tôi bơi rất thận trọng, trong đầu cứ khuấy lên những tư tưởng như là “Họ phải ngăn ra thành những đường bơi rõ ràng,” “Họ phải có những điều luật trong khi sử dụng hồ bơi,” “Nếu mấy bà đó muốn nói chuyện thì họ nên ra khỏi hồ mà nói chuyện với nhau.” Trong khi bơi mà tôi cứ tức tối bởi những ý nghĩ mà tôi cho rằng rất chính đáng đó. Điều đó rất khó chịu. Tôi không vui chút nào hết.

Một ngày nọ sau khi bơi, trong khi thay đồ trong phòng tắm, sự công kích trong tôi cũng giảm xuống đôi chút, tôi chợt nghe những người đàn bà nói chuyện với nhau. Họ nói bằng tiếng Nga, có pha lẫn tiếng *Yiddish*. Họ là những di dân từ Nga đến xứ sở này. Tôi chợt nhìn gương mặt của những người đàn bà ấy, hẳn rõ những nét mệt mỏi, cực khổ của năm tháng. Họ đã sống cả đời ở một xứ sở nhiều chiến tranh và nghèo khó. Tôi chợt cảm thấy một sự cảm thông sâu xa. Và trong tôi có một niềm vui vì thấy tất cả chúng tôi đều được có mặt ở nơi này, mạnh khỏe, an toàn, bơi lội chung với nhau.

Và kinh nghiệm ấy khiến tôi cảm thấy mình có nhiều hạnh phúc hơn. Tôi tự nghĩ: “Khỏe quá, bây giờ thì mình không còn nuôi dưỡng những tư tưởng

sân hận ấy nữa, bây giờ thì mình có thể bơi lội thư thả với mọi người trong hồ. Bây giờ thì mình thông cảm tất cả hơn và họ có thể bơi bất cứ nơi nào họ muốn.”

Hôm sau, khi xuống hồ bơi, nhìn những người đàn bà ấy bơi lội ngoằn ngoèo khắp nơi, và những bất mãn trong tôi lại bắt đầu khởi lên y như trước. Khi hoàn cảnh hiện tại là bất như ý, những ác cảm trong ta sẽ khởi lên. Nó là như vậy.

Cuối chuyến đi một tháng ấy, tôi có kể lại câu chuyện ở câu lạc bộ thể thao cho một số thiền sinh ở *Jerusalem*, nơi tôi đang hướng dẫn khoá thiền. Tôi kể vì muốn nói lên một điểm là ta có thể có được sự an tĩnh, nếu sẵn sàng buông bỏ hết những kỳ vọng nào đưa đến sự ghét bỏ lẫn nhau. Có một thiền sinh đứng lên sửa sai tôi. Anh ta nói: “Tôi nghĩ bà sai rồi. Đáng lẽ bà phải trình bày với nhân viên có trách nhiệm ở đó, và chắc chắn họ sẽ hướng dẫn cho mọi người bơi ngay hàng.”

Tôi nghĩ buổi tối hôm ấy tôi đã không hướng dẫn các thiền sinh rõ ràng cho lắm. Nếu tôi trình bày rõ, tất cả sẽ hiểu rằng, cho dù các bà ấy có bơi đúng hàng của mình, thì nước cũng lạnh quá, những chiếc khăn lau nhỏ quá, mà lại còn xù xì nữa... Tôi nghĩ

Gilda Radner đã diễn tả rất chính xác trong tựa sách của cô “*It’s Always Something* (Bao giờ cũng là một cái gì đó).

Bài thiền tập

Những ác cảm và sự mơ tưởng, chúng đến rồi sẽ đi. Chúng là những phản ứng tự nhiên của tâm ta khi tiếp xúc hoặc nhớ lại những sự kiện nào khó chịu. Chúng không nhất thiết phải là vấn đề cho ta. Ghi nhận sự có mặt của chúng sẽ làm giảm sức mạnh của chúng đi. Những tư tưởng sân hận có khuynh hướng tạo nên một sự căng thẳng trong thân, cho nên bạn hãy vươn thẳng hai cánh tay và đôi chân, thả lỏng đôi vai. Hãy mỉm cười. Ngồi yên 5 phút. Buông thư. Dem tâm tiếp xúc với những cảm xúc nào có mặt trong thân. Rồi bạn hãy mở sang phần “*Hướng dẫn kinh hành buổi chiều*” ở trang 114.

Phan đã, phan đã...

Một câu chuyện về hôn trầm và lười biếng

Thỉnh thoảng có những lúc tâm ta dường như hết sức lực. Hết năng lượng, nó cảm thấy mơ màng, và buồn ngủ. Đặc biệt nhất là sau giờ ăn trưa. Chú ý thật sâu sắc đến từng giây phút của mỗi kinh

nghiệm - đức Phật gọi đó là “*tâm và tứ*”, tức hướng tâm mình tới một đối tượng nào đó - tự nó, chính là một liều thuốc để đối trị hôn trầm.

Tôi có một người bạn, chị ta không phải cùng quê với gia đình tôi, nên ông của chị chẳng bao giờ nói “*phan đã*” (thay vì là “*khoan đã*”) như ông của tôi! Chị thường chọc tôi bằng cách nhại cách nói đó. Và tôi cũng thường dùng nó để tự nhắc nhở mỗi khi cảm thấy mình không còn sáng suốt nữa. Cách nói ấy có nghĩa là “Hãy chậm lại. Có quá nhiều chuyện xảy ra cùng lúc. Tôi đang bị quá tải đây. Tôi đang rối rắm đây.”

Tập trung vào chỉ một việc duy nhất sẽ làm tăng trưởng sự suốt trong ta. Hãy chậm lại, làm ít lại, điều đó sẽ giúp cho tâm ta trở nên bén nhạy hơn.

Ông tôi rất là chậm chạp, và làm gì ông cũng chỉ làm từng chuyện một thôi. Khi về già, có thời gian ông đến sống chung với gia đình tôi, và những đứa con tôi hay đưa ông vào trường của chúng để giới thiệu với bạn bè trong những buổi giao lưu. Bạn bè nó chẳng đứa nào có ông ngoại đến 95 tuổi! Bình thường, ông cũng giúp rất nhiều việc trong nhà. Sức khoẻ ông rất tốt và ông thích làm những việc lặt vặt.

Có điều là ông bị lãng tai. Mỗi lần muốn nghe ai nói gì, ông phải dừng lại và hoàn toàn tập trung để lắng nghe. Và đó là lúc ông hay nói “phan đã, phan đã...”!

Ví dụ, ông tôi đang đứng ở bồn nước và gọt khoai tây. Tôi đến cạnh ông và bắt đầu nói gì đó. Ông đang tập trung vào việc gọt khoai và có tiếng nước chảy lớn. Thế là ông nói: “Phan đã, phan đã...”. Rồi ông bỏ dao gọt xuống, tắt vòi nước, quay lại nhìn thẳng vào mặt tôi, rồi hỏi: “Chuyện gì đây?” Đó chính thật là hướng tâm!

Bài thiền tập

Năng lượng trong tâm cũng trôi sụt y như ở thân ta vậy. Năng lượng xuống thấp không nhất thiết phải là một vấn đề. Ghi nhận sự có mặt của chúng sẽ làm giảm đi sức mạnh của chúng. Ngồi 5 phút. Giữ cho đôi mắt mở. Cố gắng hướng tâm thật chính xác bằng cách chú ý rõ ràng phần đầu và phần cuối của mỗi hơi thở. Rồi bạn hãy mở sang phần “*Hướng dẫn kinh hành buổi chiều*” ở trang 114.

Hawaii là đây

Một câu chuyện về bất an

Có lần tôi hướng dẫn một khoá tu thiền có chủ đề là “*Đối phó với những năng lượng tâm thức khó khăn*”. Giữa khoá tu ấy tôi được nhắc nhở rằng, cái ốc đảo gần với ta nhất bao giờ cũng đang ở ngay dưới chân mình. Đề tài của tối hôm ấy là sự bất an - cái khuynh hướng náo động của tâm ta, lúc nào cũng lục lọi, tìm kiếm hết mọi lý do, nguyên nhân để tạo sự lo lắng và rồi thêu dệt thành những cơn phiền muộn gặm nhấm ta. Tôi là một người có tính rất hay lo, đủ mọi thứ chuyện, và bây giờ thì tôi được phục hồi khá nhiều, cho nên tôi rất hồ hởi hướng dẫn những lớp này. Tôi tin chắc rằng sự phục hồi của tôi là kết quả của thiền tập, vì vậy mà tôi rất háo hức muốn chia sẻ với tất cả mọi người.

Trong lớp có một thiền sinh mới, và cô ta chia sẻ như thế này: “Có điều này lạ lắm. Khi tôi ở nhà, tôi không cách nào tránh khỏi được lo lắng đủ mọi chuyện, từ nhỏ đến lớn. Không chuyện này thì chuyện kia. Nhưng dường như tâm mình cũng có một giới hạn về địa lý vậy. Bởi vì tất cả mọi lo âu, sợ hãi của

tôi đều hoàn toàn biến mất khi tôi đi nghỉ mát ở Hawaii.”

“Hawaii là đây!” Tôi đáp ngay. “Thật sự là như vậy! Ta hãy nhìn đi. Không có bóng dừa, không có cát trắng, không có biển xanh, nhưng cái giải pháp của Hawaii, hay là Paris, hay là New York, chỉ là một phản ảnh của tâm thức mình mà thôi, và đó là: trong giờ phút này ta không thể làm gì với vấn đề ấy cả.”

Mỗi giây phút của chánh niệm, mỗi giây phút của thư giãn, tỉnh thức, mỗi giây phút nào tâm ta không nắm bắt những gì nó nghĩ là nó cần, hoặc lánh xa những gì nó nghĩ là nó ghét, đều là giây phút của tự do. Ta gọi đó là giây phút của hiện tại. Khi ta có mặt trong giây phút hiện tại, ta sẽ thấy rõ được những gì cần phải làm. Và ta cũng thấy được *giới hạn* của những gì mình có thể làm. Còn những việc *khác* đều hoàn toàn nằm ngoài tầm tay. Thật là khoẻ nhẹ!

Bài thiền tập

Những cơn dông tố của năng lượng, chúng đến rồi đi trong tâm, làm tung lên những lo âu và náo động. Chúng không nhất thiết phải là vấn đề cho ta. Ghi

nhận sự có mặt của chúng sẽ làm giảm sức mạnh của chúng đi. Hãy cố ý thở vào những hơi dài và sâu. Hơi thở nhẹ sẽ làm thư giãn thân và an tĩnh tâm. Ngồi thêm 5 phút nữa, chú ý đến hơi thở nhẹ nhàng. Rồi bạn hãy mở sang phần “*Hướng dẫn kinh hành buổi chiều*” ở trang 114.

Giây phút của Macbeth

Một câu chuyện về nghi ngờ

Tôi có một kinh nghiệm thiền tập xảy ra thường xuyên đến nỗi tôi nghĩ đó chắc là một chuyện không thể tránh được. Bây giờ nhìn lại, tôi hiểu rằng đó là một kinh nghiệm tuệ giác, trong một tâm thức còn bị lu mờ vì sự nhầm chán, và có lẽ còn pha chút gắt gỏng. Trong thời gian đó, mỗi khi kinh nghiệm này khởi lên là tôi tự nhủ: “Ồ, lại nữa rồi!” Tôi chẳng thích chút nào cả.

Chẳng hạn như khi tôi đang kinh hành, thực tập rất nghiêm chỉnh. Đột nhiên, như có ai mở một máy hát trong đầu tôi vậy, và tôi nghe rất rõ ràng: “*Ngày mai, và ngày mai, lại ngày mai / Bước chậm chậm đến theo từng nhịp nhỏ... / Và tất cả ngày hôm qua ...*”

Chỉ là một truyện huyền thoại / Kể bởi một tên khờ, trong âm thanh và cuồng nộ / Mà tất cả hoàn toàn là vô nghĩa ...” Đó là những câu trong vở bi kịch *Macbeth* mà tôi đã học thuộc từ nhỏ, một lần nữa, chúng nhắc nhở rằng những kinh nghiệm của tôi đã trở thành quá nhầm chán.

Và trong những “giây phút của *Macbeth*” ấy, một khi nó đã khởi lên rồi thì cứ tiếp tục lặp đi lặp lại và kéo dài ra mãi. Nó bắt đầu từ “*Ngày mai, và ngày mai, lại ngày mai...*” rồi kéo dài cho đến tận “*Kể bởi một tên khờ, trong âm thanh và cuồng nộ / Mà tất cả hoàn toàn là vô nghĩa!*” và rồi nó tiếp tục bắt đầu trở lại. Trường hợp của tôi cũng giống như một chiếc máy hát tự động lặp lại mãi. Mỗi khi nghĩ như vậy, tôi cố gắng tưởng tượng là mình có thể bấm một nút vô hình để bật cuộn băng ấy ra khỏi máy. Nhưng không có kết quả cho lắm.

“Tại sao tôi lại ở đây?” Tôi tự nghĩ. “Những cái này hoàn toàn là vô ích. Mặt trời mọc, mặt trời lặn, những vòng xoay cứ tiếp tục và không thay đổi. Và tất cả chúng ta cố gắng thực tập để trở thành người giác ngộ. Mà có ai thật sự biết đó là gì không?” Tôi cảm thấy buồn chán về tình huống của mình và của những người chung quanh, và rồi tôi tuyệt vọng vì sự

lo buồn của chính tôi. “Tất cả đều là giả dối!” Tôi tự nghĩ. “Mà tại sao ai cũng tin như vậy cả, và chúng ta chỉ chạy theo đuổi bắt một ảo ảnh trống không!”

Những câu thơ *Macbeth* ấy, thật ra tôi nghĩ chúng cũng phản ánh một chút sự thật nào đó. Thật ra, ngày mai thế nào rồi cũng sẽ đến, theo một nhịp độ riêng của nó, khiến cho ta và những kinh nghiệm, cũng như sở hữu của mình, trở nên rất phù du. Ta không thể nào bắt giữ cũng như xua đuổi được thời gian. Và thật ra chúng ta cũng không thể hoàn toàn hiểu được cái thiết kế của vũ trụ này, nhưng nó lúc nào cũng nhắc nhở ta về sự mong manh và bất định của sự sống.

Đức Phật dạy rằng không có một việc gì xảy ra mà không có nguyên nhân đi trước, và cũng không có việc gì xảy ra mà không đem lại một hậu quả về sau. Nhìn về phương diện này thì trong vũ trụ có luật lệ rất rõ ràng. Hiểu được điều ấy mang lại cho ta một sự tự do rất lớn, vì ta không còn chấp và xem tất cả như là chuyện cá nhân nữa. Điều đó cũng có nghĩa là ta cố gắng hết sức để chăm sóc cho tất cả - cho ta, cho mọi loài, cho trái đất này - và cũng ý thức rằng ta không phải là người có toàn quyền.

Một trong những tuệ giác mà hành giả thực tập chánh niệm có được là ý thức về sự *tương tức*, có nghĩa là mọi vật đều có một liên hệ mật thiết với nhau. Những câu thơ trong *Macbeth* không phải là sai lầm. Chúng hơi bi quan và có vẻ u ám, nhưng chúng cũng nói lên một sự thật về cái trống không của thời gian và những kinh nghiệm của ta. “*Trong âm thanh và cuồng nộ/Mà tất cả hoàn toàn là vô nghĩa!*” đó là một sự diễn tả rất chính xác về những biến động của cuộc đời này, khi ta có một cái nhìn rộng lớn và toàn diện.

Cuối cùng thì những bản khoản của tôi qua lời thơ của *Macbeth* cũng lắng đọng xuống, và trở thành những chân lý rất đơn giản. Thời gian trôi qua. Sự việc xảy ra. Ai biết được tại sao? Nhưng rồi chúng ta cũng quản lý được. Kinh nghiệm của tôi chuyển từ sự bức dọc, chán nản sang thái độ chấp nhận nhẹ nhàng. Và tôi mỉm cười.

Bài thiền tập

Có những lúc ta cảm thấy chán nản và nghi ngờ tất cả, việc ấy cũng bình thường thôi. Chúng ta ai cũng có những giây phút ấy. Chúng không nhất thiết phải là vấn đề cho ta. Ghi nhận sự có mặt của chúng

sẽ làm giảm đi sức mạnh của chúng. Hãy ý thức và thấy rõ được những ý tưởng tiêu cực và có khuynh hướng phá hoại kiểu như là “Làm như vậy là sai hết rồi,” “Cái này khó quá!” Bạn đang thực hành đúng, và điều đó dễ hơn là bạn tưởng. Hãy ngồi thêm 5 phút nữa. Giữ sự chú ý trên mỗi hơi thở, từ đầu cho đến cuối. Rồi bạn hãy đọc tiếp phần “*Hướng dẫn kinh hành buổi chiều*”.

Hướng dẫn kinh hành buổi chiều

Chọn một tốc độ thích hợp

Dịnh lực không phát triển chỉ đơn giản vì bạn giữ đúng và đều theo một tốc độ. Định lực có mặt nhờ bạn giữ tâm ý của mình tập trung trong mọi hành động. Nếu bạn bước thật chậm, nhưng tâm bạn phóng đi bốn phương tám hướng, nghĩ tưởng về trăm ngàn câu chuyện khác nhau giữa mỗi bước chân, thì cho dù bạn có đi đến mặt trăng cũng không tạo được chút định lực nào. Và nếu bạn chạy quanh phố chùng chình mười lần, và bạn có ý thức rõ ràng về mỗi bước chân của mình tiếp xúc với mặt đất, tâm bạn sẽ trở nên rất an tĩnh và tập trung sau cuộc chạy ấy. Điều chủ yếu để làm tăng trưởng định lực là giữ cho tốc độ phù hợp với sự chú tâm.

Ý thức về sự biến đổi và vô thường có thể được phát triển ở bất cứ tốc độ nào. Nếu bạn đi thật chậm rãi, chú ý thật rõ, bạn sẽ nhận thấy trong mỗi bước chân, sức ép dưới lòng bàn chân từ từ giảm dần cho đến khi biến mất, và rồi xuất hiện trở lại. Kinh nghiệm của bạn sẽ là sự sinh lên và diệt đi của những cảm giác tinh tế, sức ép nặng, nhẹ, tê rần hoặc như kim châm dưới lòng bàn chân.

Nếu bạn chạy quanh phố và giữ chánh niệm, thay vì ghi nhận những cảm giác chi tiết dưới bàn chân, bạn sẽ chú ý đến những cảnh vật chung quanh xuất hiện rồi biến mất. Khi bạn chạy xuống một con đường, một quang cảnh hiện ra. Khi bạn rẽ sang một con phố khác, lại là một cảnh vật *mới*. Trong trường hợp này bạn khám phá ra sự biến đổi, sinh lên rồi diệt đi, ở một mức độ rộng lớn hơn so với khi bạn bước đi chậm rãi. Thật ra, nếu bạn tỉnh thức nhờ một cái nhìn rộng lớn hay chi tiết thì cũng đều là tốt cả - vấn đề là sự tỉnh thức.

Điều quan trọng trong sự thực tập này là bạn nên có một mục tiêu nhất định khi kinh hành. Nếu bạn muốn đi chậm, hãy chọn một khoảng đường ngắn để đi tới đi lui. Và nếu bạn muốn đi nhanh, hãy chọn một con đường dài hơn. Đừng đi lung tung khắp nơi. Hãy tập đi trong vòng 45 phút.

Ngồi thiền buổi chiều

Đi tìm sự minh triết

Kinh nghiệm minh triết về tự tánh của sự vật - như là sự thật về khổ đau, nguyên nhân của khổ đau, những yếu tố chuyển hóa khổ đau - được kinh điển xếp vào lãnh vực của *pháp, dharma*, và cũng là *lãnh vực thứ tư* của chánh niệm, tức là chánh niệm về *pháp*. Những kinh nghiệm sâu sắc này cũng giống như mọi hiện tượng khác, chúng khởi lên rồi qua đi. Và khi những kinh nghiệm sâu sắc lặp đi lặp lại nhiều lần sẽ đưa ta đến tuệ giác.

Bạn không thể ngồi xuống tọa cụ rồi tự bảo rằng: “Bây giờ mình sẽ thực tập hiểu biết, minh triết và tuệ giác.” Những việc ấy tự chúng xảy ra. Chúng là những kết quả của sự thực tập.

Từ đầu đến giờ bạn đã cố gắng đánh thức năng lượng chánh niệm bằng cách thực tập theo những hướng dẫn đặc biệt về cách ngồi thiền, kinh hành và ăn uống. Những bài hướng dẫn ấy là những phương

cách khác nhau, với cùng một mục tiêu là giúp tâm bạn giảm bớt sự điều kiện hóa bởi những tập quán và thói quen hằng ngày. Thực tập theo những hướng dẫn này cũng đòi hỏi rất nhiều công phu. Bạn cố gắng giữ cho sự chú ý của mình chỉ ở với hơi thở mà thôi. Bạn cố gắng cảm nhận được những cảm giác ở thân trong khi đi. Bạn cố gắng có ý thức rõ rệt về những sự ưa thích và ghét bỏ khi chúng khởi lên, và đối diện với những tâm thức khó khăn. Những cố gắng đó nhằm mục đích làm tâm ta yên lắng và tập trung. Và bây giờ, bạn hãy thôi *đừng cố gắng* nữa!

Bài tập cho giờ ngồi thiền này là: *Đừng làm gì hết, hãy ngồi yên. Nhắm mắt hay mở cũng được. Thư giãn. Chờ đợi, nhưng không có một sự mong mỏi nào hết. Hơi thở đến rồi đi. Cảm xúc đến rồi đi. Âm thanh đến rồi đi. Những tâm hành đến rồi đi. Tất cả mọi việc, tự chúng, đến rồi đi.*

Trong khi ngồi, nếu sự chú ý của bạn bị *vướng mắc* vào một sự kiện nào đó - tư tưởng hay tâm trạng hoặc cảm xúc - bạn sẽ có được một kinh nghiệm trực tiếp về nguyên nhân của khổ đau. Không cần biết đó là một sự kiện dễ chịu hay khó chịu. Khi tâm ta bị vướng mắc vào thương ghét, nó sẽ không có hạnh phúc. Ta mất tự do!

Và trong khi ngồi, nếu sự chú ý của bạn *không* bị vướng mắc vào một sự kiện nào hết - tư tưởng, tâm trạng hoặc cảm xúc - bạn sẽ có được một kinh nghiệm trực tiếp về sự chấm dứt khổ đau. Không cần biết đó là một sự kiện dễ chịu hay khó chịu. Bạn sẽ có khả năng ghi nhận và thấy rõ, với một sự quan tâm nhẹ nhàng, những vở tuồng rất tạm bợ của mọi hiện tượng. Tâm tĩnh thức, không bị xao động bởi thương ghét, rất là hạnh phúc. Ta có tự do!

Kinh hành với tuệ giác

Thiền quán không thay đổi cuộc sống. Sự sống vẫn mong manh và bất định như bao giờ. Thiền quán chỉ thay đổi khả năng dung chứa của con tim ta, giúp ta tiếp nhận sự sống đúng thật như nó đang hiện hữu. Thiền tập dạy con tim ta biết sẵn lòng chấp nhận cuộc sống như đang hiện hữu, không phải bằng cách ép buộc nó phải thuận phục, nhưng giúp ta thấy được rằng cởi mở và chấp nhận là một con đường hạnh phúc. Một con tim biết sẵn lòng chấp nhận không phải dễ có được. Nhưng chỉ cần biết rằng đó là một việc có thể thực hiện được cũng đủ mang lại cho ta một niềm cảm hứng lớn. Có

một con tim sẵn lòng chấp nhận là sự tự do cao tột nhất.

Thực tập sẵn lòng đối với những thất vọng nhỏ, trong mỗi giây phút của cuộc đời sẽ giúp ta thích nghi với những thử thách to lớn hơn trong cuộc sống. Một con tim sẵn lòng không bao giờ quên mục đích, nhưng nó vẫn biết giữ cho mình được bao la, rộng lớn và thư giãn, khi những ước vọng của nó không được đáp ứng. Con tim ta sẽ thấy khó thích nghi hơn khi đối diện với những khổ đau và thử thách lớn so với khi ta gặp những thất vọng nhỏ trong cuộc đời. Và thiền tập là một phương cách giúp ta tôi luyện con tim của mình, biến mỗi sự việc trong đời sống hằng ngày thành những cơ hội thực tập.

Hãy bước đi với một thái độ thoải mái, hạnh phúc và thông dong. Và ghi nhận rằng, chỉ cần một ngày sống trong an tĩnh và chánh niệm cũng làm con tim ta rộng mở hơn. Khả năng sẵn lòng của tâm ta, được trong kinh điển tả như là một tính chất mềm dẻo, dễ uốn, là một dấu hiệu của tuệ giác.

Hiện tượng bông cải xanh

Hiện tượng bông cải xanh là một ví dụ rất tiêu biểu về đức tính mềm dẻo của tâm, mà trong khóa tu nào tôi cũng được nghe báo cáo đều đặn. Có lẽ là đa số thiền sinh tham dự khóa tu đều không ưa gì món bông cải xanh. Bạn có thể là một trong những số người ấy. Món súp dọn cho bữa ăn chiều đầu tiên lợn cợn đầy những hạt bông cải. Bạn có thể nghĩ: “Không chắc là mình sẽ cảm thấy hạnh phúc ở đây. Hy vọng đây là món bông cải cuối cùng mà họ cho ăn.” Rồi bạn bắt đầu thực tập chánh niệm, ngồi yên trong một khoảng thời gian, và những thời gian khác bạn đi chậm rãi. Khi ngồi bạn chú ý đến hơi thở, và khi đi bạn chú ý đến bàn chân.

Tâm bạn bắt đầu lắng yên xuống. Bữa ăn sáng không có vấn đề gì. Không có trứng chiên, không có bánh ngọt, không có món gì thú vị cả, nhưng cũng không sao. Rồi tới bữa ăn trưa. Một nồi súp hầm thật to hiện ra, đủ mọi thứ rau, kể cả *bông cải xanh*.

Và dọn chung với cơm. “Thôi rồi, phải làm sao đây? Không lẽ lại ăn cơm không. Như vậy thì đói chết. Hay là mình chan súp lên cơm rồi ngồi lựa bông cải xanh bỏ sang một bên? Cầu trời cho họ đừng làm vậy nữa!”

Nhưng họ lại làm vậy nữa! Và tâm bạn trong khóa tu *dành hết* thì giờ cho vấn đề bông cải xanh:

“Họ tìm những người nấu bếp này ở đâu ra vậy?”

“Khi về nhà tôi sẽ mua tặng họ một số sách dạy nấu ăn *ngon!*”

“Rủi như có người nào bị dị ứng với bông cải xanh thì sao?”

“Có lẽ mình phải viết thư cho người nấu bếp, có lẽ là họ không biết...”

“Tôi dám cuộc là trong hóa đơn đi chợ của nhà bếp chỉ có món bông cải xanh là món chánh!”

“Nếu như họ nhất định phải dọn món bông cải xanh, thì tại sao họ không nấu thành một món riêng, tại sao lại trộn chung tất cả như vậy!”

Ngày qua, những bữa ăn đi qua, và giữa những cơn đông tố nổi lên trong vấn đề bếp núc ấy, bạn tiếp tục thực tập. Rồi tâm bạn cũng dần dần được chút

tĩnh lặng hơn. Ngồi thiền, kinh hành, theo dõi hơi thở, bước chân - giờ này sang giờ kia, dần dần, trong khi bạn bận rộn tập trung, tâm bạn tự nó trở nên phẳng lặng hơn. Điều đó xảy ra một cách đều đặn, không nổi bật, nên nhiều khi bạn không ngờ là nó đang xảy ra.

Và nhờ cái hiện tượng bông cải xanh đó mà bạn biết là sự thực tập của mình có hiệu quả hay không. Bạn bước vào phòng ăn, và lại nữa, món bông cải xanh là món chính của bữa ăn hôm ấy, nhưng bạn không hề kinh nghiệm có một phản ứng nào khởi lên hết. Tâm bạn sẵn lòng. Có thể bạn còn mỉm cười nữa. Có lẽ bạn còn có một ý nghĩ: “Bây giờ thì mình hy vọng rằng họ sẽ không dọn bữa ăn nào thiếu bông cải xanh, vì như vậy mình mới có chuyện hay để về kể cho người khác chứ!”

Nhưng nếu thực tập chánh niệm mà chỉ để giải quyết vấn đề bông cải xanh thôi thì đâu có giá trị gì mấy. Thực tập chánh niệm còn giúp ta đối phó với những “bông cải xanh” của cuộc đời, những nỗi đau không tránh được ở thân và những sự tuyệt vọng trong tâm, chúng luôn là nền tảng những kinh nghiệm của chúng ta.

Mục đích của sự thực tập không phải để ta cuối cùng sẽ vĩnh viễn tránh được những nỗi đau đớn trong cuộc đời. Chuyện đó không thể xảy ra. Và cũng không phải để ta không còn biết thương ghét nữa, vì chúng chỉ là những phản ứng tự nhiên đối với cuộc sống. Chánh niệm sẽ giúp tâm ta được an tĩnh, để ta có thể nhìn thấy sự việc sáng suốt và đáp ứng một cách minh triết với cuộc đời.

Đối với tôi thì dường như có những ngày tôi có nhiều tuệ giác hơn những ngày khác. Mức độ tuệ giác của tôi là một phản ảnh của năng lượng chánh niệm, hơn là tùy thuộc vào hoàn cảnh chung quanh. Tâm ta khi được an tĩnh sẽ có những quyết định sáng suốt hơn.

Shanti là người đầu bếp trong những khóa thiền mà tôi hướng dẫn, kể cho tôi nghe về lời khuyên chị ta học được từ cô giáo dạy lớp ba của chị. Chị ta rất ghét môn toán, và cô giáo bảo: “Em nghe đây, em sẽ phải sử dụng môn toán này vào mọi việc trong đời sống hằng ngày, cho đến trọn đời. Em không thể tránh nó. Vậy thì tại sao lại không vui thích mà làm có hơn không!”

Tôi cũng muốn tiếp theo lời của cô ta: “Và chúng ta cũng sẽ phải kinh nghiệm một vài thứ “*bông cải xanh*” nào đó trong cuộc sống hằng ngày, cho đến trọn đời.” Có những cái nhỏ nhoi, không đáng kể, nhưng cũng có những cái vô cùng khó khăn.

Chị *Shanti* không dùng nhiều bông cải xanh trong các món ăn. Mà cho dù có đi chẳng nữa, tôi cũng không có vấn đề nào hết. Tôi thích bông cải xanh. Món cần tây mới là vấn đề của tôi!

Bữa ăn chiều

Sau đây là những lời hướng dẫn thêm về thiền tập trong khi ăn. Bạn đã biết về những cách thực tập như là: nhìn vào món ăn, ngửi nó, nếm nó, và ăn thật chậm rãi. Bài tập trong bữa ăn trưa có việc chú ý đến những cảm thọ khi ăn (dễ chịu, khó chịu hay trung hòa), và ý thức về những phản ứng trong tâm thức (ngon quá... chà... ghê quá...). Và bữa ăn chiều này, chúng ta hãy thực tập đem ý thức bao gồm luôn *lãnh vực thứ tư* của chánh niệm: ý thức về tự tánh của kinh nghiệm, tức về *pháp*.

Bạn hãy đọc qua những hướng dẫn này trước, rồi thực tập theo. Ngồi yên trước món ăn của mình trong

vòng đôi ba phút trước khi ăn. Ghi nhận cho thật *chính xác* cái gì xảy ra khiến ta khởi sự ăn. Đó là một hành động có chủ ý, vì vậy phải có một điều gì xảy ra trước đó. Điều đó là gì? Điều gì đã xảy ra ngay trước giây phút đó? Và điều gì xảy ra ngay sau đó? Ghi nhận rằng bạn nhai một lúc rồi mới nuốt. Điều gì quyết định việc khi nào bạn sẽ nuốt? Đó là một tư tưởng chăng? Một cảm giác ở thân chăng? Việc nuốt thức ăn xảy ra như thế nào?

Điều gì quyết định việc khi nào bạn sẽ múc một muỗng, hay gắp một đũa thức ăn kế tiếp? Gắp thức ăn là một hành động có chủ ý, vì vậy phải có một *điều gì đó* xảy ra trước. Điều đó là gì? Việc gì xảy ra nếu bạn đang gắp món ăn, sắp đưa vào miệng thì dừng lại, và để lại trên đĩa?

Bạn có thể ghi nhận được chính xác giây phút mà bạn cảm thấy hết đói không? Cái đói ấy đi đâu? Bạn có thất vọng không? Hãy ghi nhận, nếu thức ăn hết trước khi cơn đói hết, bạn có thất vọng không?

Đây chỉ là những hướng dẫn tổng quát. Và nếu bạn thật sự quán chiếu trong bữa ăn của mình cho thật sâu sắc, bạn có thể khám phá chân lý ngay trong bữa ăn chiều, cũng như ở bất cứ một nơi nào khác.

Bài pháp thoại buổi tối

Bảy yếu tố giác ngộ

Phương pháp truyền dạy của đức Phật hơn hai ngàn năm trăm năm trước đây đã mang tánh cách mô phạm. Ngài truyền dạy bằng cách thuyết giảng. Đức Phật đã đi khắp nơi trên đất nước Ấn Độ trong hơn bốn mươi năm, và nơi nào ngài ghé qua người ta đều tìm đến để nghe thuyết giảng. Có nhiều người đạt được giác ngộ chỉ nhờ nghe đức Phật giảng dạy.

Những bài giảng tương tự như phương pháp giảng của đức Phật, trình bày về một quan điểm đạo lý hay một phương cách thực hành thiền tập, thường được gọi là “*pháp thoại*”. Những bài pháp thoại này đã trở thành một truyền thống mới trong các khóa tu thiền quán ngày nay. Các thiền sinh rất thích những buổi pháp thoại. Cũng giống như những bữa ăn, pháp thoại là những giờ rất thú vị so với những chương trình khá đều đặn khác.

Khi tôi mới bắt đầu đi hướng dẫn các khóa tu, tôi rất ngạc nhiên khi thấy mình rất do dự khi phải nói pháp thoại. Tôi mất đi sự tự tin thường ngày của

mình. Giảng dạy về giáo lý đạo Phật rất khác với việc giảng về môn tâm lý học phát triển mà tôi vẫn thường đi dạy trước đó. Khi đi giảng về những môn tâm lý học của cuộc đời, tôi cảm thấy mình có một mối liên kết chiều ngang với những giảng sư cùng thời với tôi. Khi đi giảng dạy về thiền quán, đột nhiên tôi cảm thấy như có một sự liên kết chiều dọc với biết bao nhiêu đức Phật trong quá khứ. Tôi cảm thấy kính sợ. Nhưng dầu sao đi nữa, người ta cũng đã được giác ngộ chỉ nhờ nghe đức Phật giảng. Và tôi cũng cảm thấy rất vinh dự.

Tôi bắt đầu cảm thấy thoải mái hơn về vấn đề giảng dạy khi thiền tập đối với tôi không còn là một điều gì bí mật nữa. Nó là một môn *khoa học*. Và hơn nữa, khi giảng về đạo Phật đòi hỏi ta phải biết kể chuyện, mà tôi lại là một người rất thích kể chuyện. Qua nhiều năm, khi nghe các vị thầy của tôi dạy, tôi đã nghe họ giảng đi giảng lại cùng một bài giảng ấy, và kể đi kể lại những câu chuyện ấy, biết bao nhiêu lần. Vì mọi bài giảng và mọi câu chuyện đều chứa đựng cùng một thông điệp - ta có thể có hạnh phúc ngay trong kiếp sống này, ngay trong thân này. Và tôi không bao giờ cảm thấy nhàm chán khi nghe hoài một thông điệp ấy.

Bài pháp thoại mà tôi thích nhất nói về *Bảy yếu tố giác ngộ*, trình bày những khả năng tâm thức đặc biệt của một bậc giác ngộ. Lần đầu tiên khi nghe kể rằng những bậc có tuệ giác tỏa chiếu bảy đức tính này ra rất tự nhiên, và chúng hoàn toàn quân bình với nhau, tôi tự nghĩ: “Khó quá! Mình không bao giờ có thể được như vậy.” Nhưng khi nghe nói là mình cũng có thể nuôi dưỡng được những đức tính này, ta cứ việc thực tập, và rồi một ngày tự chúng sẽ hiển lộ, tôi cảm thấy đỡ lo hơn.

Dưới đây là một bài pháp thoại về phương cách nuôi dưỡng bảy yếu tố giác ngộ. Mời bạn đọc tiếp mỗi phần và dừng lại khi đến những bài thực tập, để bạn có dịp tự mình kinh nghiệm bảy yếu tố này.

Trong bảy yếu tố giác ngộ này - *niệm, trạch pháp, tinh tấn, hỷ, an, định và xả* - không có một yếu tố nào nằm ngoài phạm vi khả năng bình thường của chúng ta. Chúng vô cùng phổ biến. Ba yếu tố *định, an* và *xả* là những biểu hiện khác nhau của sự tĩnh lặng. Ba yếu tố *hỷ, tinh tấn* và *trạch pháp* là những biểu hiện khác nhau của sự tỉnh thức. Và yếu tố *niệm*, kinh nghiệm được rõ rệt giây phút hiện tại nhưng không phản ứng, vừa là một thành phần trong bảy yếu tố ấy, mà cũng vừa là sự tổng hợp cả sáu yếu tố kia.

Định

Tất cả chúng ta, ai cũng từng có những kinh nghiệm về định. Nó xảy ra rất tự nhiên mỗi khi sự chú ý của ta hoàn toàn bị thu hút vào một việc gì. Sự chú ý của ta trở thành nhất điểm và tập trung, ý niệm về thời gian của ta cũng bị biến đổi. Trạng thái này thường xảy ra với các nhạc sĩ, nhất là khi họ cùng chơi trong một dàn nhạc. Nó cũng xảy ra với những người trượt tuyết khi họ lao người xuống những con dốc cao. Nó xảy ra với những độc giả say mê theo dõi một câu truyện trinh thám, kinh dị... Họ có thể ngồi trên một chuyến bay khởi hành từ *New York*, rồi đột nhiên thấy mình đáp xuống *San Francisco* lúc nào không hay. Hãy nhớ lại, những lúc bạn có kinh nghiệm định xảy ra rất tự nhiên. Nhớ lại xem cảm giác của định là như thế nào.

Bây giờ hãy tập trung chỉ vào hơi thở của mình mà thôi. Sau khi đọc xong bài hướng dẫn này, mời bạn đặt sách xuống và nhắm mắt lại. Hãy để cho hơi thở tự động xuất hiện với bạn, bất cứ nơi nào mà nó nổi bật nhất. Giữ cho sự chú ý của ta được tập trung. Cố gắng đừng để cho tư tưởng bị xao lãng đi nơi khác. Việc này đòi hỏi một sự cố gắng, đây không phải là một bài thực tập về thư giãn. Nhưng nó sẽ

giúp ích cho bạn rất nhiều. Nó gây dựng cho ta một ít định lực. Hãy dùng một đồng hồ báo hiệu, nếu bạn có. Ngồi yên trong vòng 10 phút.

Hỷ

Hỷ, trong thiền tập, là một trạng thái ý thức cao độ về những cảm giác trong thân ta. Trạng thái này sẽ tự phát sinh khi tâm ta tập trung. Tôi đã từng cảm nhận thấy cơ thể mình như bưng sóng và sinh động lên khi tôi xem một cuộc bơi đua, khi nhìn một đứa bé mới sanh, hay khi gần một người đang hấp hối. Khi sự chú ý của ta tập trung và tỉnh táo, ý thức về năng lượng ở thân ta cũng sâu sắc thêm lên.

Trạng thái *hỷ* cũng phát sinh trong thiền tập. Trong những khóa tu, đôi khi những trạng thái *hỷ* lạc mạnh đến nỗi nó biểu lộ rất rõ với người chung quanh. Có thể bạn đã nhìn thấy và tự hỏi “Chà, sao người ấy lại lắc lư ngả người tới lui vậy. Hy vọng rằng mình sẽ không bị giống như thế!” hay “Người ấy làm gì mà cứ mỉm cười?” hoặc là “Tại sao người ấy lại khóc vậy?” “Mà sao lại chẳng có việc gì xảy đến cho tôi hết!”

Hỷ lạc có nhiều hình thức khác nhau và không phải ai cũng có kinh nghiệm giống nhau. Thường thì

cảm giác *hỷ* lạc trong thiền tập rất nhẹ nhàng. Khi thân và tâm ta an tĩnh xuống, cơ thể ta sẽ được thư giãn. Các thiền sinh kể lại rằng họ cảm nhận một cảm giác ấm áp dễ chịu, hoặc tươi mát nhẹ nhàng, hoặc một sự rung động thanh nhẹ, hoặc có khi là một cảm giác bay bổng và rộng lớn. Đôi khi nó chỉ đơn giản là một cảm giác nhẹ nhẹ như nổi da gà.

Hãy cảm nhận cảm giác *hỷ* lạc trong thân bạn ngay giây phút này. Ngồi cho thông thả nhưng thật yên. Cảm nhận toàn thân của bạn. Ghi nhận được năng lượng của nó. Lăn tăn? Rung động? Nóng? Lạnh? Nặng? Nhẹ? Hãy đem tất cả sự chú ý của bạn tập trung vào một phần nào riêng biệt trên cơ thể, ví dụ như cùi chỏ bên trái, hoặc mắt cá chân bên phải... Ghi nhận rằng khi bạn làm như vậy, phần cơ thể ấy sẽ phản ứng bằng cách gia tăng những cảm xúc. Nó như tỉnh thức dậy trong tâm ta.

Bây giờ bạn hãy làm theo thứ tự, bắt đầu từ bàn chân của mình và đi từ từ qua toàn thân cho đến đỉnh đầu. Hãy đánh thức toàn thân của mình dậy bằng ý thức. Hãy bắt đầu thực tập. Ngồi trong vòng 10 phút.

Khinh an

Khinh an là một trạng thái phẳng lặng trong tâm. Tĩnh lặng cũng đồng nghĩa với an. Không xao động, không sóng gió cũng mang cùng một nghĩa đó.

Cách đây 15 năm, bà *Dipa Ma*, một nữ thiền sư nổi tiếng của Ấn Độ có sang thăm Hoa Kỳ. Những vị thầy của tôi đều là học trò bà, và họ rất muốn giới thiệu bà với chúng tôi, cũng như với các thiền sinh khác trong cộng đồng thiền tập Tây phương. Chúng tôi tổ chức những lớp thiền ở phòng khách của tôi, vì nó cũng khá lớn, có thể chứa được nhiều người.

Bà *Dipa Ma* rất nhỏ người, và thời gian đó, trong nhà tôi có nuôi một con chó Nhật giống *akita* rất to. *Akita* là một loại chó lông xù trông rất dữ dằn, mỗi khi khách đến nhà chơi đều ngại ngùng khi bước vào, và lúc nào họ cũng cần được sự bảo đảm của chúng tôi. Bà *Dipa Ma* thì cứ ngang nhiên đi thẳng vào nhà. Con *Yuki* chồm dậy để chào bà. Cả hai dường như tương đương nhau. Bà cao hơn, nhưng con chó to hơn. Bà để tay lên xoa đầu con chó thật tự nhiên. Trong bà có một sự an tĩnh và nó tỏa chiếu ra với bất cứ ai đến gần bà.

Một câu chuyện về sự an tĩnh mà tôi thích nhất là về cô bạn *Anna*. Cô ta cũng là một giáo thọ cùng dạy thiền với tôi tại Trung tâm thiền tập *Spirit Rock*. Rất nhiều năm trước, cô ta có tham dự một khoá tu thiền tích cực nhiều ngày. Trong thời gian này, cô đột nhiên khám phá ra “một trạng thái tâm thức hoàn toàn mới lạ”. Cô ta diễn tả rằng đây là một trạng thái rất mới lạ và cô chưa từng tiếp xúc bao giờ, rồi cô kể tiếp: “Mất một thời gian, tôi vẫn tự hỏi không biết nó là gì. Rồi đột nhiên tôi chợt hiểu rằng đây chính là sự an tĩnh.”

Thường thường mỗi lần cô *Anna* kể lại câu chuyện ấy, mọi người đều cười. Tôi nghĩ người ta cười có lẽ một phần nhờ tài kể chuyện khéo léo của cô. Phần còn lại, tôi nghĩ, là vì cái tình huống đáng thương của mỗi chúng ta. Chúng ta ý thức rằng, rất ít khi nào mình cảm thấy an tĩnh.

Thực tập cảm nhận sự an tĩnh

Ngồi cho yên, nhưng nhớ giữ cho toàn thân buông thư. Từ từ nhắm mắt lại. Bạn hãy chú ý đến hơi thở, dùng sự nhịp nhàng và thông thả của hơi thở để mang lại sự tĩnh lặng. Trong kinh Tứ niệm xứ (*Bốn lãnh vực quán niệm*), đức Phật có hướng dẫn như

sau: “Tôi đang thở vào và làm cho toàn thân tôi trở nên an tĩnh. Tôi đang thở ra và làm cho toàn thân tôi được trở nên an tĩnh.” Bạn cũng có thể thực tập như vậy. Hãy ngồi trong vòng 10 phút.

Trạch pháp

Trạch pháp là một đặc tính của tâm thức muốn tìm hiểu, khám phá, học hỏi sâu sắc, trực tiếp với mọi kinh nghiệm, và tin rằng từ đó những bí mật sẽ được hiển lộ. Điều này đòi hỏi nơi ta một niềm tin.

Gần đây có một người tặng cho tôi quyển sách về những tấm hình lập thể (*stereogram*). Đó là những tấm hình vẽ mà mới nhìn qua tưởng như tác giả chỉ tùy tiện sắp đặt trên một mặt phẳng. Nhưng khi ta nhìn chúng ở đúng một khoảng cách và góc độ nào đó thì tấm ảnh như nhảy ra và hiển lộ thành một bức hình ba chiều. Tôi nhìn đi nhìn lại và cố tìm kiếm. Tôi để bức hình sát ngay trước mũi rồi từ từ kéo xa ra, theo như hướng dẫn, và thường thì không thấy gì xảy ra cả. Nhưng tôi cứ tiếp tục. Tôi có niềm tin vì nghe người bạn bảo tôi rằng: “Kìa, xem kìa! Ngay chỗ đó đó! Nhìn xuyên qua, phải thư giãn một chút!” Tôi biết “sự thật” là bức hình ấy xuất hiện, vì anh ta

thấy được nó, và vì tôi cũng có thấy được trong vài tấm hình khác. Thế nên, tôi vẫn tiếp tục nhìn vào những tấm ảnh ấy như là *lần này* tôi sẽ thấy được. Tôi tiếp tục thực tập *trạch pháp*.

Đôi khi tôi bước vào một thời ngồi thiền cũng cùng với một thái độ ấy, như là tôi sắp sửa có được một tuệ giác sâu sắc nào đó. Tôi tự nhủ: “Nguyện cho tôi hiểu thấu được lý vô thường trong thời ngồi thiền này,” hoặc là: “Mong cho tôi hiểu rõ được lý tương tức.” Đôi khi tôi khám phá được những điều rất mới. Đôi khi không có gì xảy ra cả. Không phải mỗi lần quán chiếu ta đều khám phá được những điều mới, nhưng nếu không quán chiếu thì ta sẽ không bao giờ khám phá được điều gì cả.

Bạn hãy đọc những hướng dẫn sau đây về phương cách phát triển yếu tố *trạch pháp*, và thực tập theo.

Quan sát sự bắt đầu và sự chấm dứt. Ghi nhận rằng bất cứ hiện tượng nào, dù dài hay ngắn, cũng bắt đầu rồi chấm dứt. Bạn hãy bắt đầu với hơi thở của mình: “Hơi thở bắt đầu, hơi thở chấm dứt...” Bạn cũng có thể ghi nhận sự bắt đầu và chấm dứt của những cảm giác: “Ngứa ngứa có mặt, ngứa ngứa biến mất...” “Cái tê bắt đầu, cái tê chấm dứt...” Hãy ghi

nhận xem tư tưởng bắt đầu rồi chấm dứt như thế nào, chúng cũng như những bảng đèn nhấp nháy và chớp tắt ở các đô thị lớn.

Sau một thời gian, nếu bạn có ý muốn nhìn sâu hơn nữa, bạn có thể chú ý xem hơi thở, cảm giác, hay tư tưởng của mình, chúng xuất phát từ đâu? Đi về đâu? Hoặc ai là chủ của chúng? Và cái gì ghi nhận chúng? Sự phân tích này không phải một mệnh lệnh cho ta phải cố tìm ra câu trả lời, mà là một sự sẵn sàng và cởi mở khi tuệ giác ấy khởi lên. Bây giờ, bạn hãy ngồi trong 10 phút.

Buông xả

Buông xả không có nghĩa là lúc nào ta cũng giữ cho mọi việc được quân bình. Nhưng nó là khả năng trở về một trạng thái an ổn ngay giữa một cuộc đời đầy xôn xao và phản ứng. Tôi không muốn lúc nào mình cũng phải tĩnh lặng cả. Truyền thống gia đình và văn hóa mà tôi lớn lên, cũng như giữa cuộc sống đầy những liên hệ này, tôi cần phải có những đáp ứng nhiệt tình và dám tiếp xúc. Tôi cười, tôi khóc, và tôi vui vì mình đã làm những việc đó. Điều quan trọng đối với tôi là khoảng thời gian nằm giữa những giai đoạn ấy.

Một trong những bài viết nghiên cứu về thiền tập đầu tiên mà tôi có dịp đọc, có lẽ vào đầu thập niên 70 của thế kỷ trước, trình bày một cuộc thử nghiệm về sự xao lãng. Và nó cũng thử nghiệm về những phản ứng giật mình. Người ta chọn những hành giả thực tập những phương pháp thiền như là chánh niệm, và gắn những sợi dây từ máy đo điện não (EEG) vào người ấy. Trong thời gian ngồi thiền, não bộ của họ phát ra làn sóng *alpha* như dự đoán, rồi thỉnh thoảng người ta lại đột nhiên đánh lên một tiếng chuông, hay tạo một tiếng động lớn. Máy đo điện não ghi nhận được phản ứng giật mình của hành giả, nhưng họ rất nhanh chóng trở lại trạng thái tĩnh lặng với những làn sóng thư giãn và tập trung như trước.

Bạn hãy tưởng tượng mình là một trong những hành giả trong cuộc thử nghiệm đó. Để sách xuống. Nhắm mắt lại. Giữ cảnh giác. Quan sát tâm ta phản ứng đối với những kích thích - như là âm thanh bên ngoài, cảm giác và tư tưởng bên trong. Ghi nhận rằng mỗi khi ta có ý thức về chúng, tâm ta sẽ tự nhiên trở lại quân bình. Điều đó có thật. Bạn hãy thử đi rồi sẽ thấy. Hãy ngồi trong 10 phút.

Tinh tấn

Tôi xếp yếu tố tinh tấn về gần chót vì yếu tố này sẽ trở nên rất rõ rệt khi ta phát triển những yếu tố kia. Tinh tấn đôi khi còn được hiểu như là một sự ưa thích. Tôi nghĩ về nó như một sự hăng hái thực tập. Chữ *nhiệt tâm* có lẽ là đúng nghĩa nhất.

Tinh tấn là phản ứng của tâm trước một ý thức rằng sự thực tập sẽ mang lại cho ta một kết quả. “Coi nè! Tôi có thể tập trung được tâm ý của mình! Tôi rất là an lạc! Bây giờ tôi mới thật sự biết tĩnh lặng là gì! Tôi cảm thấy có một niềm hỷ lạc trong thân! Tôi chắc chắn là mình có thể làm được điều này.”

Nhiệt tâm tu tập gia tăng khi tôi phát nguyện không tự kể những câu chuyện trong đầu nữa và bắt đầu chú ý đến những kinh nghiệm đang xảy ra. Lúc đầu cũng phải phấn đấu lắm, vì tôi thấy những câu chuyện của mình rất hấp dẫn. Nhưng dần dần tôi khám phá rằng sự hỷ lạc do định phát sinh còn hấp dẫn hơn những câu chuyện của tôi nhiều. Những danh hài ngày xưa thường bắt đầu bằng câu “Nếu quý vị có nghe câu chuyện này rồi thì cho tôi biết, tôi sẽ ngưng kể...” Những câu truyện của tôi sẽ tự nó huỷ diệt lấy, vì tôi đã nghe hết cả rồi!

Tôi bắt đầu yêu thích sự thực tập. Niềm vui khi có mặt trong giờ phút hiện tại và sự hoan hỷ khi khám phá đường lối hoạt động của thân tâm mang lại cho tôi những kinh ngạc bất ngờ. Và tôi cũng bắt đầu hiểu được lời thầy tôi dạy khi ông thường hay nhắc nhở: *Làm nhưng không làm gì cả*.

Bây giờ hãy ngồi yên lại một lát. Có thể nhiệt tâm của tôi làm bạn thêm phấn khởi, và bạn cảm thấy tinh tấn muốn thực tập. Hãy xem nếu bạn có thể, nỗ lực thực tập gom hết tất cả những yếu tố ấy của tâm. Tập trung vào hơi thở, và tiếp đó dùng năng lượng của *trạch pháp* để nhìn thấy một cái gì mới lạ. Hãy có *kỳ vọng* là mình sẽ học được một cái gì. Trong khi bạn tập trung, và nhìn sâu sắc, cảm nhận toàn thân của mình. Thích thú với sự rung động của nó. Mỉm cười. Nụ cười của ta có năng lực chuyển hóa lớn lắm.

Niệm

Niệm là yếu tố thứ bảy trong *bảy yếu tố giác ngộ*. Tôi tưởng tượng một nhà hóa học có thể viết ra phương trình này cho chánh niệm:

định + khinh an + xả + hỷ + tinh tấn + trạch pháp = niệm

Nói cách khác, niệm là một sự ghi nhận quân bình và tỉnh táo về một kinh nghiệm hiện tại.

Trong cuộc sống hằng ngày, tất cả những yếu tố ấy thường ít khi có mặt đồng đều. Chúng ta có thể có nhiều an tĩnh hay ít an tĩnh, có nhiều tinh tấn hay ít tinh tấn. Việc ấy rất bình thường. Những năng lượng lúc nào cũng biến đổi trong thân tâm, và hoàn cảnh cũng thay đổi.

Hãy thực tập chánh niệm trong mỗi giây phút hiện tại, tiếp xúc với mỗi kinh nghiệm bằng một ý thức sáng tỏ và tỉnh lặng, điều đó sẽ giúp quân bình sáu yếu tố kia. Và khi ta làm tăng trưởng một trong sáu yếu tố ấy, nó cũng sẽ làm phát huy niệm lực. Bạn thấy có kỳ diệu không? Tôi thấy hay vô cùng! Ta không thể nào thực hành sai được.

Bây giờ bạn ngồi bao lâu cũng được, tùy ý. Hãy tự thưởng thức đi! Tiếp xúc mỗi kinh nghiệm với một ý thức sáng tỏ và tỉnh lặng.

Hướng dẫn kinh hành buổi tối

Bạn đã thực tập chánh niệm trong tất cả bốn lãnh vực mà đức Phật chỉ dạy trong kinh *Tứ niệm xứ* (*Bốn lãnh vực quán niệm*). Bạn chú ý đến cảm giác ở thân, chú ý đến cảm thọ, đến các trạng

thái tâm thức và đến những tuệ giác. Đức Phật giảng về mỗi lãnh vực riêng rẽ, nhưng ngài không hề dạy rằng chúng riêng biệt và độc lập lẫn nhau. Thật ra chúng không hề và không thể tách rời nhau. Không có bất cứ một sự vật gì mà lại có thể riêng biệt và độc lập với những sự vật khác. Và bạn có thể cần thực tập cùng lúc bốn lãnh vực ấy.

Mỗi giây phút chánh niệm có thể được diễn tả bằng cảm giác đang có mặt trong thân. Trong khi ta kinh hành, thường thì cảm giác ở thân nổi bật hơn hết. Khi ta ngồi thiền, cảm giác ở thân có thể trở nên rất tinh tế và ta có thể cảm thấy dường như thân mình biến mất. Nhưng dầu sao đi nữa, ta vẫn có thể nhận diện và gọi tên được kinh nghiệm ấy.

Mỗi giây phút chánh niệm cũng có thể được nhận diện bằng trạng thái tâm thức của nó. Đôi khi, những thiền sinh mới cho rằng “*trạng thái tâm thức*” ở đây có nghĩa là những cảm xúc *mạnh*. Họ nói: “Hôm nay tôi không có một tâm thức đặc biệt nào khởi lên cả!” Những cảm xúc mạnh dễ nhận diện, trong khi chánh niệm về những tâm thức vi tế đòi hỏi một sự chú ý rất bén nhạy.

Mỗi giây phút chánh niệm cũng được đi kèm bằng một cảm thọ. Chúng ta thường có khuynh hướng

ghi nhận những cảm thọ dễ chịu và khó chịu nhiều hơn là những cảm thọ có tính cách trung hòa, bởi vì chúng hấp dẫn ta hoặc cảnh báo ta, còn những cảm thọ trung hòa thì không có gì thích thú. Vì thế, tâm ta thường xao lãng.

Mỗi giây phút chánh niệm cũng là một cơ hội để ta tiếp xúc với chân lý.

Trong giờ kinh hành này, bạn hãy sử dụng cả bốn lãnh vực chánh niệm để quán chiếu kinh nghiệm của mình.

Trong những phút đầu, cho phép tâm ý ta an trú nơi những cảm giác trong thân. Cảm nhận toàn thân mình, cảm nhận bàn chân mình. Trong khi tiếp tục đi, bắt đầu ghi nhận những cảm thọ khởi lên: dễ chịu, khó chịu hay trung hòa. Rồi bắt đầu tự hỏi “Ta đang có một trạng thái tâm thức nào đây?” Tỉnh thoảng tự nhủ: “Cái gì là sự thật?”

Bạn có thể thay đổi bốn thấu kính ấy thường xuyên theo mỗi hơi thở, mỗi 5 phút, hay bất cứ lúc nào bạn muốn. Vì chỉ có một sự thật mà thôi.

Nhìn cùng lúc từ mọi phương diện sẽ cho ta một quang cảnh toàn diện nhất. Cũng giống như một bức tranh của *Picasso*, trong cùng một lúc bạn nhìn thấy mọi khía cạnh và cả từ trên đầu của một đối tượng.

Ngồi thiền buổi tối

Còn cách giác ngộ chỉ một dòng chữ

Sau đây là những hướng dẫn đặc biệt về cách ngồi thiền vào những khi bạn cảm thấy buồn ngủ.

Đức Phật dạy, ta cần có chánh niệm đủ để biết rằng mình thức dậy vào một hơi thở “vào” hay là hơi thở “ra.” Tôi không nghĩ rằng Phật chỉ nói về lúc ta thức dậy mỗi sáng. Thức dậy mỗi khi ta đang mơ mộng viển vông cũng đâu khác gì với khi ta thức dậy từ một giấc ngủ?

Trong một ngày ta có thể thức dậy hàng trăm lần. Ý thức rằng mình đang mơ mộng về một phương trời xa xôi nào đó - “Mình đang ở đâu đây!” - là một giây phút tỉnh thức. Trong giây phút ấy, ta hãy ghi nhận xem mình đang có hơi thở vào hay hơi thở ra, đó là một phương pháp rất hữu hiệu để thiết lập lại năng lượng chánh niệm. Hãy tránh hết những lời tự trách móc vô ích như là “Mình là một thiền sinh quá tệ!”

“Tôi sẽ không thể quen được điều này!” “Dám cuộc là tôi sẽ ngủ gục suốt khóa tu này cho xem!” Những tư tưởng nghi ngờ sẽ làm tâm bạn mệt mỏi. Hãy dùng năng lượng chánh niệm của giây phút hiện tại để thật sự trân quý kinh nghiệm trong lúc này: “Tôi đang thở vào.” Hoặc “Tôi đang thở ra.” Hay là “Tôi tỉnh thức!”

Tôi học được cách sử dụng năng lượng chánh niệm từ *U Sivali*, một vị sư Tích Lan, ngài hướng dẫn một khóa tu thiền nhiều năm về trước. Tôi diễn tả với ngài một trở ngại trong sự thực tập của tôi vào khóa tu ấy. Đó là thói quen đi ngủ rất sớm, vào khoảng chín giờ mỗi tối. Đến nửa đêm thì tôi hoàn toàn tỉnh táo, thức dậy, thay đồ, rửa mặt, xuống thiền đường ngồi thiền và kinh hành. Tôi bước vào thiền đường với một tâm trạng tươi mới và phấn khởi. Vậy mà sau khi ngồi xuống chỉ chừng năm phút là tôi bắt đầu ngủ gà ngủ gật. Cả đêm còn lại chỉ là ngồi thiền - ngủ gật - kinh hành - ngủ gật - ngồi thiền - ngủ gật... Tôi nói với ngài *U Sivali*: “Có lẽ những gì tôi làm chỉ phí thời giờ mà thôi, chẳng có kết quả gì cả. Có lẽ tốt hơn tôi nên nằm lại trên giường ngủ đến sáng!”

Ông đáp: “Không đâu, đừng có ở lại trên giường. Trước nhất, cái chủ ý của ta rất quan trọng. Hơn nữa, cô có ngủ gật bao nhiêu lần việc ấy cũng không ăn

thua gì. Điều quan trọng là thỉnh thoảng cô có tỉnh thức dậy. *Mỗi giây phút chánh niệm sẽ bôi xóa đi một giây phút bị điều kiện!*”

Câu chốt ấy, mỗi giây phút của chánh niệm sẽ giúp *bôi xóa* được hết, đã nâng cao tinh thần của tôi rất nhiều, giúp tôi kiên nhẫn hơn nhiều. Tôi tưởng tượng như tâm tôi là một tấm bảng đen nguệch ngoạc đầy những dòng chữ viết, và mỗi khi thiết lập lại chánh niệm là tôi bôi xóa bớt những dòng chữ ấy. Tôi tự nhủ: “Chúng ta đâu bao giờ biết được mình đã bôi xóa hết bao nhiêu rồi! Còn bao nhiêu dòng nữa là sạch hết? Mình có thể còn cách sự giác ngộ chỉ một dòng chữ nữa mà thôi!”

Hãy đặt quyển sách này xuống và thực tập ngồi thiền. Cố gắng trở lại với hơi thở mỗi khi bạn tỉnh thức dậy. Khi nào bạn có ý nghĩ: “*Nãy giờ* mình đã ở đâu?” hãy thay vào thế: “*Bây giờ* mình đang ở đâu?”

Dầu thực tập thế nào, bạn cũng rất khá

Tôi học được phương pháp này từ một người bạn giáo thọ của tôi, *Jack Kornfield*. Đó là cách đánh giá về sự tiến triển trong sự thực tập.

Anh ta đặt ra tiêu chuẩn này nhiều năm trước đây, khi vị điều hành khóa tu đến hỏi ý kiến anh về một thiền sinh mà anh là thầy hướng dẫn. Anh đáp: “Anh ta thực hành rất khá!” Vị điều hành lại hỏi anh về một thiền sinh khác, một người mà bà ta biết là có rất nhiều khó khăn trong sự thực tập. *Jack* suy nghĩ một hồi lâu rồi đáp: “Cô ta cũng thực hành rất khá!” Vị điều hành bắt đầu cảm nhận rằng câu trả lời của anh dường như có theo một khuôn mẫu nào đó, liền hỏi thêm về một thiền sinh khác. *Jack* đáp: “Ồ! Cũng vậy, anh ta thực hành cũng khá lắm!”

“Anh nói vậy thật sự là nghĩa gì, tất cả mọi người ai cũng thực hành giỏi hết sao?”

Jack nói: “Ý tôi là: họ vẫn còn ở đây!”

Và bạn cũng vậy, bạn cũng thực hành rất giỏi!

Chấm dứt ngày thứ hai

Nếu bạn đang tham dự một khóa tu dài hơn, bạn hãy lặp lại chương trình của *ngày thứ hai*. Chương trình của *ngày thứ hai* này có thể xem như khuôn mẫu cho một *ngày thực tập trọn vẹn* trong khóa tu, từ sáng đến tối. Nghĩa là bạn có thể áp dụng nó cho ngày thứ tám, thứ mười, thứ ba mươi, hoặc thứ một trăm...

Khi lặp lại ngày thứ hai này, nếu bạn đọc những hướng dẫn cũng như phần trả lời những câu hỏi thêm một lần nữa, điều đó sẽ rất có ích. Kinh nghiệm của tôi trong sự tu tập nhiều năm qua là thỉnh thoảng vị thầy có đưa ra một lời hướng dẫn và tôi nghĩ rằng “Lời hướng dẫn đó *hay tuyệt!* Đáng lẽ họ phải nói sớm cho mình nghe. Nếu mà mình biết trước như vậy thì sự thực tập của mình bây giờ được tiến triển xa lắm rồi!” Sự thật là những lời ấy đã được trình bày rồi! Khi sự hiểu biết của ta được mở rộng thì khả năng thấu nhận những lời hướng dẫn ấy cũng trở nên sâu sắc hơn. Và tôi nghĩ bạn cũng vậy.

Nếu khóa tu của bạn chấm dứt ngày mai, bạn hãy xem tiếp phần *Ngày thứ ba*. Phần này trình bày những hướng dẫn cần thiết cho ngày cuối cùng của khóa tu, dù đó là khóa tu 3 ngày, 10 ngày hay lâu hơn nữa.

PHẦN BỐN

NGÀY TRỞ VỀ NHÀ

Trước bữa ăn sáng

Không cần biết khóa tu của bạn kéo dài bao lâu, ngày cuối của khóa tu bao giờ cũng có những tính chất rất đặc biệt. Sự thử thách lúc này là giữ cho tâm ý mình ở với *bất cứ* một sinh hoạt nào đang diễn ra trong giờ phút này. Tâm ta sẽ phóng về tương lai, dự tính và mong đợi lúc ra về. Trong thời ngồi thiền buổi sớm mai trước giờ ăn sáng, bạn có thể dùng ý thức về *tâm-phóng-về-tương-lai* này để làm đối tượng thiền quán.

Hãy ngồi tự nhiên như những buổi ngồi thiền trước, với tác ý muốn chú ý đến hơi thở, hoặc cảm giác ở thân, hoặc âm thanh - bất cứ một thực tại nào mà bạn đang kinh nghiệm. Hãy cảnh tỉnh và ghi nhận những tư tưởng khởi lên thường xuyên “Chút nữa là ra về rồi,” hoặc là “Không biết mình nên thu dọn đồ bây giờ hay chờ lát nữa?” Những tư tưởng ấy không phải là vấn đề. Chúng khởi lên tự nhiên vào ngày ta ra về.

Chánh niệm về những tư tưởng này sẽ giúp ta ghi nhận được chúng mà không bị dính mắc. Bạn nên

nhớ rằng, ta không thể về nhà trước khi ta ra về, và thời gian nào bạn chọn để xếp đồ vào va-li thì có lẽ hoàn toàn không quan hệ gì hết.

Thiền tập trong khi ăn

Mục đích căn bản của thiền quán là thấy rõ được ba sự thật này của cuộc đời: sự thật về vô thường, sự thật về nguyên nhân và sự chấm dứt của khổ đau, và sự thật về tương tức hay vô ngã. Trong kinh gọi đó là *Tam pháp ấn*, ba dấu ấn của sự thật. Bạn có thể thấy được ba sự thật ấy rất rõ trong chính hơi thở của mình. Bạn cũng có thể thấy tất cả những sự thật ấy trong cảm giác ở thân. Bạn cũng có thể thấy chúng trong sự đến và đi của cảm xúc và tư tưởng. Và bạn cũng có thể thấy được chúng ngay trong khi ăn sáng.

Tôi đề nghị khi thực tập thiền quán trong lúc ăn, ta nên ăn thật chậm rãi và thực hành theo đúng lời hướng dẫn: sửa soạn thực phẩm thật chậm rãi, ăn chậm rãi, nếm mùi vị cho trọn vẹn. Và thêm vào sự thực tập này, bạn có thể quán chiếu về ba sự thật ấy, sử dụng chúng như một thấu kính giúp bạn nhìn sâu hơn vào mỗi kinh nghiệm của mình.

Ví dụ, bạn có thể chánh niệm và ghi nhận tất cả những biểu hiện của vô thường trong khi đang ăn. Trước khi ăn, bạn cảm thấy đói. Sau khi ăn, bạn không còn đói nữa. Trước khi ăn, trước mặt ta là một đĩa đầy ắp thức ăn. Sau khi ăn, đĩa trống không. Trong khi ăn bạn có thể ý thức rằng đây là ngày cuối, bạn nhớ lại mới hai ngày trước đây, một khóa tu còn kéo dài trước mặt mình. Bây giờ thì tất cả là ở phía sau lưng. Nó đã đi đâu rồi? Nó tan biến mất. Ta không tìm được một dấu tích nào của nó. Nó bây giờ thuộc về cùng một dĩ vãng với ngày sinh của Mozart hay ngày lập quốc của Hoa Kỳ.

Nếu bạn nghĩ về những sự kiện sắp đến trong đời mình - trở về nhà, đi làm trở lại - bạn hiểu rằng chúng chỉ là những tư tưởng của một tương lai chưa thật có, dường như đang đi về hướng của mình, và rồi cuối cùng cũng sẽ bỏ lại sau lưng. Cũng như cả khóa tu này, mới mấy ngày đây còn đang trước mặt, và bây giờ thì đã nằm ở phía sau.

Và kinh nghiệm của bữa ăn sáng cũng có thể mang lại cho ta tuệ giác này: khổ đau là kết quả của sự nắm bắt, và chấm dứt khổ đau là kết quả của sự buông xả. Bạn có thể cảm thấy hơi bất mãn khi khóa tu chấm dứt, vì bạn cảm thấy rất hạnh phúc ở đây.

Cảm giác khó chịu đó là kết quả của sự nắm bắt một kinh nghiệm không thể tồn tại mãi. Ngược lại, bạn có thể cảm thấy nôn nao vì sắp được trở về nhà và gặp lại người thân. Sự nôn nóng ấy cũng mang lại một cảm giác khó chịu. Bạn ý thức rằng, sự dính mắc vào ý muốn có mặt ở một nơi nào khác hơn nơi này cũng gây nên khổ đau trong tâm ta. Ngay cả sự căng thẳng của một ý nghĩ trung hòa như là khi nào thì thu dọn đồ đạc cũng khiến ta không thể hoàn toàn có mặt và tận hưởng những gì đang có trong giây phút hiện tại này. Và khi ta có thể thư giãn, buông xả và thưởng thức bữa ăn sáng của mình, trong giây phút ấy ta hiểu được sự thật về sự chấm dứt khổ đau. Khi nào tâm ta vắng bóng sự nắm bắt và xua đuổi, ta sẽ kinh nghiệm được tự do. Bạn có thể ăn sáng hoàn toàn trong tự tại.

Bạn cũng có thể quán chiếu về sự thật thứ ba của mọi hiện tượng - sự thật về tương tức, về vô ngã. Lẽ dĩ nhiên, trên bình diện vật lý thì mỗi chúng ta là một cá nhân riêng biệt. Chúng ta trở về nhà của mình, về với chuyện đời của mình và giữa những người thân quen của mình. Nhưng ta vẫn có thể bước lùi lại một chút, ra khỏi những chuyện riêng tư cá nhân ấy, và ý thức được rằng tất cả mọi sự sống trên

đời này đều có những liên hệ, ràng buộc với nhau rất mật thiết và nhiệm mầu.

Hãy nhìn đĩa thức ăn trước mặt bạn. Hãy nghĩ đến công phu khó nhọc của biết bao người để ta có được bữa ăn sáng này: người trồng, người hái, người chuyên chở, người bán, người mua, người nấu - và còn thêm những môi trường để tất cả được tồn tại nữa. Biết bao nhiêu công lao khó nhọc. Sự thật rằng bạn đang có đĩa thức ăn trước mặt là kết quả của biết bao điều kiện tạo nên nó. Và cũng vậy, sự thật là *bạn* đang ngồi đây trong giây phút này cũng là tổng hợp của tất cả những điều kiện đã tạo nên bạn, nuôi dưỡng bạn, và cho phép bạn có mặt nơi đây trong giây phút này. Sẽ có những lúc bạn chợt thấy hoàn toàn rõ rệt rằng, toàn thể lịch sử của quả đất này, và có lẽ tiến trình tiến hoá của toàn thể vũ trụ nữa, *phải được y như vậy*, thì bạn mới có thể có mặt ngồi đây trong giây phút này, với bữa ăn sáng này.

Hãy ăn tự nhiên và thông thả, lắng nghe những âm thanh quanh mình, vui hưởng không gian rộng mở của khóa tu, thưởng thức những món ăn trước mặt, tận hưởng sự có mặt của ta ở đây ngay trong giây phút này!

Thiền quán về giới luật

Theo thông lệ, trong mỗi khóa thiền tập chúng ta có đọc tụng *Năm giới*. Đây là năm lời hướng dẫn cho một lối sống có hạnh phúc và tuệ giác theo lời dạy của Phật. Riêng tôi thường trình bày *Năm giới* này lại thành một giới: *Nguyện nuôi dưỡng, phát triển tuệ giác và biểu hiện thành lòng bao dung và tâm từ*.

Tôi thích trình bày giới luật ở cuối mỗi khóa tu, khi người ta chuẩn bị trở về và tiếp tục cuộc sống thường ngày. Giới luật không có gì là bí mật hay khó hiểu cả. Theo tôi thì chúng là sự biểu hiện của tuệ giác trong cách hành xử đối với người chung quanh. Tâm tỉnh giác là điều kiện tiên quyết cho một đời sống có giới luật.

Tôi bắt đầu học được bài học về sự liên hệ giữa tâm tỉnh giác và đời sống có tuệ giác khoảng 23 năm về trước, khi tôi dạy môn *Hatha-yoga* ở trường Đại học *Martin*. Mỗi ngày tôi dạy từ 4 giờ chiều cho đến 7 giờ tối. Khi tôi kể cho người khác nghe về giờ dạy của tôi thì họ nói: “Như vậy có khó cho cô khi phải rời nhà trong thời gian đó không?” Vì tôi còn 4 đứa con nhỏ còn ở nhà. Họ nói: “Đó là thời gian bận rộn

nhất trong ngày của một bà mẹ, sao cô có thể làm được hay vậy?”

Thật ra, tôi cũng đã có khó khăn lắm đấy chứ! Vì tôi phải đi đón mấy đứa con từ trường, giúp chúng làm bài tập, chở chúng đi tập bơi hay đến một nơi nào đó, trước khi tôi đi dạy. Tôi thường có nhiều lúc chạy ra cửa mà trong lòng bực tức: “Đáng lẽ mấy đứa nó phải về nhà sớm hơn một chút!... Nó phải nhớ mang bài tập về chứ để quên ở trường bắt mình phải vòng lại lấy!... Không đứa nào chịu nghe mình!” Và cũng đôi khi tôi vừa đi mà trong đầu cứ bận rộn trách móc đủ thứ về những gì mà mấy đứa con tôi đáng lẽ nên làm.

Khi đến lớp dạy, tôi tự nghĩ: “Mở đầu dạy *Hatha-yoga* trong tâm trạng bực tức như thế này thì chẳng đúng chút nào.” Nhưng tôi cũng không thể nói với học trò rằng: “Đầu óc tôi bây giờ lung tung lắm!” Cho nên tôi cứ giả vờ và cứ làm đại trong vòng 15 phút đầu. Tôi bắt đầu bằng những tư thế *yoga*, mà thật ra đó là những động tác chánh niệm. Tôi chú ý đến những kinh nghiệm của chính mình và diễn tả lại cho những học trò của tôi, để họ có thể dễ dàng thực tập theo. Tôi nói những lời như là: “Đưa hai cánh tay thẳng ra hai bên, ngang với vai, chú ý đến những

cảm giác nào đang có mặt ở hai cánh tay, ở bàn tay, và ở đôi vai của mình...” và trong đầu tôi thì suy nghĩ: “Nó ráng mà nhớ mang bài tập về ngày mai, không thì biết tay!” trong khi vẫn tiếp tục nói: “...từ từ bỏ hai tay xuống theo vị trí cũ, cảm nhận mọi cảm giác ở hai cánh tay, thở một hơi sâu vào ra.”

Nếu tôi thực tập hết lòng, tôi khám phá ra rằng chỉ một lát sau, dường như trong tôi có một gút mắt tự động được tháo gỡ. Tự nhiên trong tôi có một tuệ giác khởi lên: “Nó mới có tám tuổi thôi! Nó đâu có thèm quan tâm gì đến chuyện làm bài tập! Mà nó cũng đâu ý thức gì về vấn đề mình đi dạy ở đây đâu. Hãy để cho nó như vậy. Đã sao đâu nào!” Và tôi thật sự có một sự cảm thông.

Trước khi có được sự hiểu biết và cảm thông ấy, tâm tôi vô cùng bối rối: “Mình sẽ bị trẽ. Mình sẽ không thể dạy có hiệu quả. Còn ai tin cậy vào mình nữa?” Nỗi sợ làm bán loạn tâm ta. Và khi tâm ta an tĩnh và biết chú ý, ta sẽ có thể bắt đầu nhìn mọi việc một cách có tuệ giác hơn.

Chữ *tuệ giác* có thể nghe hơi to tát - có vẻ như là một sự hiểu biết xuyên suốt các thời đại, hay là một tri thức vĩ đại về nguồn gốc của vũ trụ này. Tôi

thì chỉ nghĩ tuệ giác có nghĩa đơn giản là hiểu được sự vật đúng như chúng đang thật sự hiện hữu. Đứa bé tám tuổi được hiểu như là một đứa bé tám tuổi! Khi chúng ta có tuệ giác, ta nhìn mọi việc một cách sáng suốt và chọn những đáp ứng thích hợp nhất. Và chánh niệm là yếu tố tạo nên sự khác biệt ấy.

Nếu bạn muốn, trong thời quán chiếu về giới luật này, hãy nghĩ về những người trong cuộc đời mình mà bạn sẽ tiếp xúc chiều nay hoặc trong những ngày sắp đến.

Chuẩn bị cho thiền quán về tâm từ

Tài tập đầu tiên chuẩn bị cho phép *Từ bi quán* là ban rải tình thương đến cho chính mình, và phương cách để thực hiện việc ấy là nghĩ đến những điều hay đẹp mình đã từng làm. Đức Phật dạy rằng, nguyên nhân gần nhất để làm phát khởi tâm từ là thấy được cái hay đẹp trong kẻ khác. Đi tham dự một khóa tu cũng là một việc làm rất hay đẹp, và bạn vừa mới làm đó! Trong đạo Phật, việc làm này được gọi là tích lũy công đức.

Cuối một khóa tu, tôi thường cảm thấy rất hân hoan, và có cảm tưởng như mình vừa mới vượt qua

một hố sâu trên sợi dây thừng vậy. Nhất là vào những năm đầu tiên khi mới bắt đầu tu tập, mỗi khóa thiền tập đối với tôi giống như là những chuyến đi tàu lượn siêu tốc gây cảm giác mạnh ở *Space Mountain* trong công viên giải trí *Disneyland* vậy. Một khi chuyến tàu đã bắt đầu rồi thì ta không thể xuống được, cho đến khi nó chấm dứt. Hơn nữa, khi tàu chạy vào bên trong, tối thui, ta không thể thấy trước được những chỗ cong, những khúc ngoặt gấp hay lộn nhào phía trước. Không có cách nào để ta đoán trước mà chuẩn bị. Chỉ có một cách duy nhất là cứ phó mặc cho hoàn cảnh và rồi đối diện với nó.

Sau một thời gian, tôi buông bỏ hết những ước đoán của mình về những kinh nghiệm nào sẽ xảy ra trong một khóa tu. Có một lần, tôi đang cảm thấy rất hạnh phúc, cùng với khoảng ba, bốn mươi thiền sinh khác, xếp hàng từ từ đi vào thiền đường, trước khi chúng tôi giữ giới im lặng đánh dấu bắt đầu một khóa tu. Một người bạn đi cạnh tôi quay sang hỏi: “Sao, con gái của chị đã tìm được việc làm chưa?”

Tôi đáp: “Chưa, cháu vẫn còn đang đi tìm.”

“Việc làm trong ngành phát thanh ít lắm!” Anh ta nói như một lời an ủi, và cả hai chúng tôi đi vào thiền đường trong thinh lặng.

Căn phòng im lặng như tờ, nhưng tâm tôi lại bùng vỡ với những tư tưởng tự phê phán và trách móc. “Sao mình lại có thể là một bà mẹ hư đến vậy! Đáng lẽ mình không nên khuyến khích nó! Cái ngành truyền thanh thật bấp bênh vô cùng. Có lẽ vì chính mình cũng thích ngành ấy nên mới khuyến khích nó như vậy! Tại sao mình không nhắc nhở nó nên chọn một nghề *bình thường* như những người khác! Chắc mình nên lên trốn ra ngoài để gọi cho nó, bảo nó nên đổi nghề đi. Anh bạn ấy cũng ở trong ngành truyền thanh, chắc chắn anh ta biết rất rõ.” Tôi đang bị một cuộc tấn công tới tấp của các chương ngại - nghi ngờ, bực tức, bối rối, cắn rứt, những lo nghĩ mà tôi chỉ tha thiết mong cầu là chúng biến mất. Tôi không nhớ là cơn bão tố ấy chấm dứt khi nào hay là vẫn tiếp tục cho đến cuối khóa tu. Nhưng tôi nhớ là mình vẫn ở lại cho đến cuối khóa tu ấy. Và tôi cảm thấy như một vị anh hùng.

Khi tôi biết và hiểu rõ hơn về con đường thực tập, cảm giác như đang mạo hiểm ấy của tôi cũng bắt đầu thuyên giảm. Có những khóa tu xảy ra rất dễ dàng, có những khóa hơi khó khăn. Tôi ý thức rằng cái tác ý muốn giữ chánh niệm mới là quan trọng. Nếu xếp hạng các khóa tu theo mức độ khó khăn sẽ là chuyện

hoàn toàn không thích đáng. Khó hay dễ cũng chỉ là những kinh nghiệm mà thôi.

Và cho dù kinh nghiệm của bạn như thế nào đi chăng nữa, bạn cũng đang tích lũy công đức cho mình.

Hỏi: Nhưng sao tôi không cảm thấy “công đức” gì cả? Mà thật ra, trong thời gian thiền tập ở đây, tôi lại còn nhớ đến một vài chuyện không tốt mà tôi đã làm trong quá khứ, và cả những thói hư tật xấu của mình nữa.

Đáp: Có một điều luôn luôn xảy đến cho tôi trong những khoá thiền tập là đột nhiên tôi nhớ đến những điều không hay, những việc làm trong quá khứ mà bây giờ tôi hối tiếc. Nhưng bây giờ thì đó lại là một trong những điều mà tôi đã chấp nhận, tôn trọng và đôi khi còn vui hưởng nó trong thiền tập nữa.

Sự thật thì sự kiện ta chợt nhớ lại những vấn đề luân lý ấy là biểu hiện của một tâm thức bắt đầu trở nên an tĩnh. Khi nó xảy đến với tôi, tôi rất ngạc nhiên và hơi thất vọng. Tôi cảm thấy rất nản lòng vì nhận thấy biết bao nhiêu lần mình đã gây nên lỗi lầm, làm khổ kẻ khác và thiếu tình thương. Nhưng mặt khác, tôi cũng cảm thấy vững lòng hơn khi khám phá rằng nhờ sự thực tập này mà bây giờ

tôi thấy rõ được những lầm lỗi của mình, để còn có cơ hội sửa đổi.

Trong khóa tu tôi cũng thông thả và không buồn bực vì mình không thể sửa được lỗi lầm ấy ngay tức khắc. Trong khóa tu tôi không viết, nhưng tôi có ghi lại một danh sách về những gì cần được sửa đổi khi tôi về nhà. Như vậy, tôi không cần phải gắng ghi nhớ chúng.

Nhớ lại những lỗi lầm xưa và cố gắng sửa đổi là bằng chứng rằng sự thực tập của ta có kết quả. Tôi tin rằng có lẽ vì vậy mà trong kinh gọi sự thực tập của chúng ta là một “*con đường thanh tịnh*”.

Bạn hãy ngồi lại một vài phút trong thinh lặng, thư giãn, thở một vài hơi sâu và nhẹ. Rồi bạn hãy đọc sang phần nói về phương pháp thực tập *Từ bi quán*.

Từ bi quán

Theo truyền thống, chúng ta chấm dứt một khóa tu chánh niệm bằng một thời thiền quán về tâm từ (*metta*). Thiền quán về tâm từ hay từ bi quán là một phương pháp thực tập có công thức và quy tắc rõ ràng để ban phóng tình thương của mình ra chung quanh.

Lúc đầu, tôi nghĩ người ta chọn phương pháp này để chính thức chấm dứt khóa tu, vì tất cả mọi người đều đang ở trong một trạng thái thư giãn và an lạc sau khóa tu. Cầu mong cho tất cả mọi loài, trong đó có ta, được an lành là một phản ảnh rất tự nhiên khi ta cảm thấy hạnh phúc. Nhưng bây giờ thì tôi hiểu rằng, cầu mong cho tất cả mọi loài, trong đó có ta, được an lành cũng là một đáp ứng đầy tình thương khi ta *không* cảm thấy hạnh phúc, mà nó cũng là một liều thuốc giải độc rất nhiệm mầu. Vì vậy, cho dù hoàn cảnh của bạn có như thế nào đi chăng nữa, hãy chấm dứt với một tâm từ.

Ngồi ở một nơi nào dễ chịu, trong một tư thế dễ chịu. Nhắm mắt lại và cảm nhận hơi thở. Nghĩ về một người nào bạn cảm thấy thương kính nhiều, và người ấy cũng rất thương bạn. Trong kinh gọi những người này là hạng “tôn đức”, vì ta cảm thấy nhiều lợi lạc nhờ sự có mặt của họ trong đời mình.

Chỉ nghĩ về họ thôi tâm ta cũng đã cảm thấy thanh thản, nhẹ nhàng. Phóng tâm từ, những lời chúc lành của ta đến những người này rất dễ. Bạn có thể tự đặt ra những lời chúc nào thích hợp với sự mong cầu của bạn:

Mong sao người được hạnh phúc.

Mong sao người được an vui...

Hãy tiếp tục lặp đi lặp lại những câu ấy trong tâm bạn. Có nhiều người thực tập niệm thầm một câu theo hơi thở vào và niệm thầm câu tiếp theo trong hơi thở ra. Ta không nhất thiết phải giới hạn mỗi câu một hơi thở như thế, nhưng bạn cũng nên thử thực tập theo phương pháp này xem có giúp thêm cho sự tập trung của mình hay không.

Khi ta có thể phóng những tư tưởng ấm áp đến một bậc tôn đức, điều đó sẽ giúp ta ban rải được những tư tưởng tương tự đến với chính mình. Tôi tin rằng, cũng vì lý do đó mà đức Phật khuyên chúng ta chỉ nên ban rải tâm từ đến chính mình sau khi đã hướng tâm từ đến những người mình rất kính yêu. Được như vậy, cho dù ta có cảm nhận về mình ra sao đi nữa, cái năng lượng tích cực của ta khi tiếp xúc với người ta kính mến sẽ bồi xóa được hết những do dự về việc ban rải tình thương đến cho mình. Hãy dùng cùng những lời mong cầu ấy:

Mong sao tôi được hạnh phúc.

Mong sao tôi được an vui...

Trong một vài phút, bạn hãy thay đổi giữa hai đối tượng ấy - cầu mong cho người mình kính mến, và cầu mong cho chính mình. Hãy cố gắng thực tập với trọn ý muốn và con tim, như là những lời mong cầu ấy sẽ trở thành sự thật, nhưng cũng đừng để trở nên căng thẳng vì nó. Quán tâm từ là một bài tập hạnh phúc. Hãy mỉm cười.

Sau một lúc, khi bạn cảm thấy đã sẵn sàng, hãy nghĩ đến những người nào bạn biết và thương. Các thiền sinh thường kể lại rằng, vừa khi họ bắt đầu khởi ý muốn cộng thêm những người khác ngoài hạng “tôn đức”, liền có một bản danh sách thật dài hiện ra ngay trong đầu, về những người cần được tiếp nhận sự ban rải tình thương này. Bạn có thể ở với hình ảnh của một người trong một thời gian, hay tiếp tục đi theo bảng danh sách ấy, mỗi người một lời mong cầu. Vẫn dùng cùng những lời ấy:

Mong sao anh (hay chị) được hạnh phúc.

Mong sao anh (hay chị) được an vui...

Một bước xa hơn nữa trong sự thực tập là nghĩ đến những người nào bạn đang có vấn đề hoặc gặp khó khăn. Khi tâm ta được an tĩnh và thư giãn nhờ nghĩ đến những người thân yêu, thường thì nó vẫn

giữ được sự an tĩnh ấy, mặc dù ta bắt đầu nghĩ đến những người “khó thương”. Nếu bạn muốn thử nghiệm về hạng người “khó thương” này, bạn hãy thử thực tập trong vòng vài phút. Cũng dùng những lời ấy:

Mong sao anh (hay chị) được hạnh phúc

Mong sao anh (hay chị) được an vui...

Bạn sẽ tự biết khi nào thì mình sẵn sàng để thực tập quán tâm từ đối với hạng người đòi hỏi nhiều thử thách này. Nếu bạn nghĩ: “Tôi vẫn còn nhớ rõ những gì người ấy đã làm và đối xử với tôi, và tôi không thích - nhưng tôi đâu cần phải có ác ý đối với người ấy,” thì bạn đã sẵn sàng.

Còn nếu bạn nghĩ: “Trời ơi, ước gì mình đừng nhớ đến hấn - bây giờ thì mình lại hoàn toàn bực tức vì nhớ lại những việc hấn đã làm với mình,” thì bạn biết rằng mình chưa sẵn sàng để cộng người đó vào danh sách của mình. Hãy tiếp tục thực tập và để dành họ lại cho một ngày khác. Hãy trở lại phóng tâm từ đến các bậc tôn đức. Hoặc là theo bảng danh sách của những người thân yêu. Hay là ban rải tâm từ đến chính mình cho đến khi cảm giác bực mình ấy không còn nữa.

Khi nào bạn muốn, bạn cũng có thể tiếp tục thực tập từ bi quán trong khi đi. Nếu thời tiết cho phép, bạn hãy đi ra ngoài. Hãy đi dạo thoải mái, không cần phải theo một quãng đường ngắn như khi kinh hành, chọn nơi nào mà ta có dịp đối diện với những người khác. Nếu khóa tu của bạn trong thành phố, có lẽ bạn sẽ chạm mặt với rất nhiều người trong khi đi. Nếu bạn ở giữa khung cảnh của miền quê thì có lẽ bạn chỉ gặp những con bò hoặc dê... Nếu bạn ở rừng núi thì có lẽ chỉ có chim chóc và bướm. Tất cả những đối tượng ấy, con người, bò, dê, chim, bướm, đều có một mẫu số chung là “tất cả đều là chúng sinh”. Trong kinh Thương yêu (*Metta Sutta*), lời dạy của đức Phật về tâm từ, có những lời này thật đẹp: “*Ta hãy đem lòng từ bi không giới hạn của ta mà bao trùm cả thế gian và muôn loài, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải... Nguyện cho mọi người và mọi loài được sống trong an lành và hạnh phúc, tâm tư hiền hậu và thanh thoi.*”

Hãy đi chừng nửa tiếng - hoặc lâu hơn nếu bạn muốn và hoàn cảnh cho phép - và cầu mong cho tất cả chúng sinh nào bạn gặp. Nếu như bạn cảm thấy cầu mong cho con bò được hạnh phúc có vẻ hơi buồn cười, bạn có thể sửa lại cho thích hợp:

Mong sao bạn được an lành.

Mong sao bạn được an lành...

Và thỉnh thoảng bạn cũng nên nhớ nói rằng:

Mong sao tôi được an lành.

Mục đích cao tột nhất của từ bi quán là thay thế những lời mong cầu có tính cách cá nhân bằng những mong cầu có tính cách phổ thông và bao trùm tất cả, trong đó mọi người và mọi loài đều được bình đẳng như nhau. Lặp lại câu niệm tâm từ theo truyền thống đối với mọi loài sẽ giúp tâm ta nghiêng theo chiều hướng ấy. Chấm dứt chuyến đi của bạn với một cái nhìn bao trùm tất cả, thấy tất cả và không lựa chọn một cái nào hết.

Mong sao mọi loài được hạnh phúc.

Mong sao mọi loài được an vui...

Điều quan trọng là gieo trồng

Kinh nghiệm sau khóa tu của bạn, dù thế nào cũng vẫn là đầy đủ. Ta hoàn toàn không có cách nào để thẩm định kết quả sự thực tập chánh niệm ngay lập tức. Cảm thấy sung sướng, hoặc ngay cả cảm thấy hạnh phúc, cũng không nhất thiết là

một tiêu chuẩn. Có biết bao nhiêu cách để ta tạm thời biến đổi những kinh nghiệm của mình, mà chúng đâu nhất thiết dẫn đến tuệ giác. Và ngược lại, nếu bạn chấm dứt khóa thiền tập của mình trong tâm trạng buồn bã, cũng không nhất thiết đó là dấu hiệu thực hành sai. Có thể là bạn đã khám phá được một sự thật nào đó mà ta đã tự che giấu mình bấy lâu nay. Đó cũng là một sự tiến bộ.

Nếu bạn cảm thấy thư giãn, rất tốt. Nhưng nếu không, cho dù bạn có cảm thấy khó chịu, điều đó cũng có thể có nghĩa là bạn đang *trên đường* đi đến một tuệ giác mới nào đó. Ta không bao giờ có thể đoán biết được. Có lẽ bạn tự nghĩ: “Mình vừa mới quen với cách quan sát và nhận diện mỗi giây phút khởi lên và diệt đi, mà bây giờ thì phải trở về rồi!” Nhưng mỗi giây phút sanh diệt ở nhà cũng giống y như ở trong khóa tu. Bạn có thể trở về.

Bạn của tôi, cô *Sharon Salzberg*, ví sự thực tập chánh niệm cũng giống như một người làm ruộng gieo trồng những hạt giống xuống một thửa đất. Cô bảo: “Những hạt giống được vung rải ra khắp nơi. Có những hạt giống đâm chồi ngay tức thì, có những hạt giống khác, vì đất không đủ ấm hay thiếu nước, sẽ đâm chồi trễ hơn.” Tôi liên tưởng hình ảnh của

cô *Sharon* đưa ra cũng giống như thửa vườn sau nhà của tôi. Tôi nghĩ đến những việc mình cần làm hằng ngày để chăm sóc và dọn dẹp cho thửa đất. Thực tập chánh niệm cũng giống như sự săn sóc liên tục cho mảnh đất của khu vườn chúng ta.

Một phần rất lớn trong sự thực tập là *tác ý*. Trong kinh điển thì tác ý thường được diễn tả như là “một khuynh hướng của tâm nghiêng về hướng tuệ giác.” Tôi tin rằng ngay chính hành động dành thì giờ ra để thực tập chánh niệm, chỉ việc *làm* thôi, là tâm ta đang “nghiêng về hướng tuệ giác”.

Chị chủ bút có gọi điện cho tôi hồi sáng này. Tôi nói với chị rằng năm nay tôi không thể trồng một thửa vườn lớn như mọi năm, vì tôi phải viết nhanh cho kịp kỳ hạn quyển sách này. Tôi nói: “Năm nay tôi chỉ có một miếng vườn nhỏ tạm thôi. Tôi mới vừa gieo trồng xuống những hạt giống cà tây và bí xanh.”

Chị ấy đáp: “Được rồi, điều quan trọng là ta có gieo trồng.”

Món quà quý giá của chánh niệm

Khi tôi dạy về chánh niệm, tôi thường giải thích với mọi người rằng chánh niệm rất khoa học. Tôi nói, đức Phật là một nhà tâm lý trị liệu siêu việt và ngài chỉ cho ta thấy rất rõ ràng, trung thực về đường lối hoạt động của tâm mình. Tôi thường chia sẻ: “Chánh niệm rất thực tiễn. Có mặt trong mỗi giây phút hiện tại với một sự hiểu biết trọn vẹn và biết an tĩnh chấp nhận là một lối sống rất hạnh phúc và mãn nguyện. Nó dễ hiểu. Nó hoàn toàn hợp lý. Không có gì là huyền bí cả.”

Nhưng câu chuyện không chỉ có vậy thôi. Ngày đầu của khóa tu này, tôi có trình bày rằng thực tập chánh niệm là một phương cách giúp ta trở nên có tuệ giác và tự nó cũng chính là tuệ giác. Tôi muốn kết thúc bằng cách nói thêm rằng, sự thực tập ấy theo thời gian là một phương cách giúp ta có thêm nhiều tuệ giác hơn và hơn nữa. Chánh niệm là một pháp môn đức Phật dạy để giúp ta trở thành người hoàn toàn có tuệ giác, tình thương, bao dung và hạnh phúc.

Theo lời Phật dạy thì một người giác ngộ có mười đức tánh đặc biệt. Chúng được gọi là các *ba-la-mật*

(*paramita*), giúp ta vượt qua đến bờ bên kia, tức là cảnh giới giải thoát. Mười *ba-la-mật* ấy là: bố thí, giới luật, xuất ly, tuệ giác, tinh tấn, nhẫn nại, chân thật, cương quyết, từ bi và buông xả. Hãy nhìn lại kinh nghiệm của bạn về khóa tu vừa qua. Tôi thấy ý muốn tham dự khóa tu, ngay cả trước khi khóa tu bắt đầu, là *giới luật ba-la-mật*, vì đó là biểu hiện của một ý muốn làm điều tốt lành cho mình và người chung quanh. Bạn cần một *cương quyết ba-la-mật* để tiếp tục khóa tu. Và khi bạn phải xa lìa người thân, bạn bè cũng như những công việc thường ngày trong một thời gian, nó đòi hỏi *xuất ly* và *tinh tấn ba-la-mật*. Mỗi khi bạn thích nghi với một hoàn cảnh mới, một cảm thọ mới hoặc một tư tưởng mới, là bạn thực tập *buông xả ba-la-mật*. Mỗi giây phút của sự tỉnh thức có mặt là một giây phút của *chân thật ba-la-mật*. Ở với khóa tu là *nhẫn nại ba-la-mật*. Thực tập ban rải tâm từ là thể hiện *từ bi* và *bố thí ba-la-mật*. Và sự hiểu biết chính là *tuệ giác ba-la-mật*. Trong khóa tu bạn đã thực tất cả 10 *ba-la-mật* ấy. Chỉ cần với chánh niệm.

Có lần, tôi xem trên ti vi tường trình về một cuộc thi ba môn của các học sinh một trường dạy nấu ăn. Thay vì các môn đạp xe, chạy bộ và bơi lội thì cuộc

thi này lại gồm các môn đạp xe, chạy bộ và nấu ăn! Mỗi thí sinh, sau khi nhận một chiếc ba lô có đựng một số vật liệu bí mật ở điểm khởi hành, phải đạp xe vượt qua chặng đường đua, sau đó chạy bộ qua một đoạn đường quy định, mang theo chiếc ba lô ấy. Cuối cuộc đua là một nhà bếp lớn với đầy đủ bếp lò, và mỗi người phải nấu thành món ăn từ những vật liệu trong ba lô của họ. Mọi thí sinh đều có những vật liệu giống y như nhau.

Những “*vật liệu*” để trở thành như đức Phật là một phần tiềm năng cơ bản của mỗi chúng ta, ai ai cũng có sẵn.

Những thí sinh của trường dạy nấu ăn biết rõ rằng họ đang nấu ăn, còn chúng ta thì vô tình không hay biết rằng trong khi đang ngồi, đi và giữ chánh niệm, mười *ba-la-mật* ấy vẫn đang tự chúng được “*nấu chín*” trong ta. Hãy xem sự phát triển của những *ba-la-mật* ấy như là món quà vô giá của chánh niệm.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU.....	5
PHẦN MỘT	
CHUẨN BỊ CHO KHÓA TU	7
Đừng làm gì hết, hãy ngồi yên.....	9
Vũ trụ quan không cần thiết.....	12
Sống như Phật.....	15
Tại sao phải thiền?.....	16
Nhưng tại sao phải cần sự ẩn cư và tĩnh tâm?.....	18
Giữ cho được đơn giản.....	21
Đem càng ít càng tốt.....	23
Chỉ là một cuối tuần.....	26
PHẦN HAI	
SỰ KHỞI ĐẦU	29
CHƯƠNG TRÌNH THIỀN TẬP.....	31
Mở hành lý.....	34
Thực tập nương tựa.....	35
Đi với một cái nhìn mới.....	38
Lời chỉ dẫn và gợi ý.....	41
Hướng dẫn ngồi thiền.....	43
Lời hướng dẫn thực hành dễ nhất.....	46
Uống trà.....	47
Không có gì xảy ra nữa hết, chỉ có vậy thôi!.....	48

PHẦN BA

MỘT NGÀY THỰC TẬP TRỌN VẸN 51

Trước giờ ăn sáng..... 53

Bài thiền tập về âm thanh..... 53

Ăn sáng 55

Ba bài tập ngồi thiền..... 56

Tự nói với chính mình..... 63

Hướng dẫn kinh hành 66

Một bài thiền tập khác về niệm hơi thở..... 69

Không có gì đáng để suy nghĩ..... 75

Hướng dẫn thêm về kinh hành..... 78

Không có một thời gian nào ở giữa 80

Giới thiệu về thiền tập trong khi ăn..... 82

Thiền tập trong khi ăn..... 86

Duy trì chánh niệm..... 88

Giờ ngồi thiền buổi chiều..... 92

Chờ đợi và nhìn cho rõ 92

Ứng xử với những tâm thức khó khăn 94

Ba cửa con, mẹ của con 97

Một câu chuyện về ái dục 97

Đi bơi ở Jerusalem..... 101

Một câu chuyện về sân hận 101

Phan đã, phan đã..... 105

Một câu chuyện về hôn trầm và lười biếng..... 105

Hawaii là đây 108

Một câu chuyện về bất an..... 108

Giây phút của Macbeth..... 110

Một câu chuyện về nghi ngờ 110

Hướng dẫn kinh hành buổi chiều 114

Chọn một tốc độ thích hợp..... 114

Ngồi thiền buổi tối..... 116

Đi tìm sự minh triết..... 116

Kinh hành với tuệ giác 118

Hiện tượng bông cải xanh 120

Bữa ăn chiều..... 124

Bài pháp thoại buổi tối..... 126

Bảy yếu tố giác ngộ..... 126

Định..... 129

Hỷ 130

Khinh an 132

Trạch pháp 134

Buông xả 136

Tinh tấn..... 138

Niệm..... 139

Hướng dẫn kinh hành buổi tối..... 140

Còn cách giác ngộ chỉ một dòng chữ 143

Dầu thực tập thế nào, bạn cũng rất khá 145

Chấm dứt ngày thứ hai..... 146

PHẦN BỐN

NGÀY TRỞ VỀ NHÀ 148

Trước bữa ăn sáng..... 149

Thiền tập trong khi ăn..... 150

Thiền quán về giới luật 154

Chuẩn bị cho thiền quán về tâm từ..... 157

Từ bi quán 161

Điều quan trọng là gieo trồng 167

Món quà quý giá của chánh niệm 170